



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG
SOC TRANG PUBLIC WORKS JOINT STOCK COMPANY

BÁO CÁO **THƯỜNG NIÊN 2024**



MỤC LỤC



Vui lòng tải hoặc xem

Báo cáo thường niên năm 2024
của CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng tại:

Link: www.ctdtst.vn

Hoặc quét mã QR dưới đây



01

Thông tin chung

Thông tin khái quát
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
Định hướng phát triển
Các rủi ro

02

Tình hình hoạt động trong năm

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
Tổ chức và nhân sự
Tình hình đầu tư thực hiện các dự án
Tình hình tài chính
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

03

Báo cáo và đánh giá của Ban Điều hành

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
Tình hình tài chính
Những cải tiến về cơ cấu sản xuất, chính sách, quản lý
Kế hoạch phát triển trong tương lai
Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán
Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

04

Đánh giá của Hội đồng quản trị

Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội
Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty
Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

05

Quản trị công ty

Hội đồng quản trị
Ban Kiểm soát
Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát

06

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
Báo cáo kiểm toán độc lập
Bảng cân đối kế toán
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
Bảng lưu chuyển tiền tệ
Bản thuyết minh báo cáo tài chính

CHƯƠNG 01

Thông tin chung



THÔNG TIN KHÁI QUÁT

TÊN GIAO DỊCH

Tên Công ty bằng Tiếng Việt
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Tên Công ty bằng Tiếng Anh
SOC TRANG PUBLIC WORKS JOINT STOCK COMPANY

Tên Công ty viết tắt
SPWC

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: Số 2200177456 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng cấp lần đầu ngày 07/07/2010, thay đổi lần thứ 6 ngày 06/07/2023

VỐN ĐIỀU LỆ

Vốn điều lệ
56.000.000.000 đồng

Vốn đầu tư của chủ sở hữu
81.021.857.397 đồng

THÔNG TIN LIÊN LẠC

Địa chỉ
422 Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, Thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, Việt Nam

Số điện thoại
(0299) 3822 354 - 3825 900

Số fax
(0299) 3822 354 - 3825 900

Email
admin@ctdtst.vn

Website
www.ctdtst.vn

Mã cổ phiếu
USD

Sàn giao dịch
UpCOM



LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



1988

Tiền thân của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng là Công ty Quản lý Công trình Đô thị Thị xã Sóc Trăng, được thành lập vào năm 1988 theo Quyết định số 537/QĐ.UBT.88 ngày 15/12/1988



2010

- » Công ty chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng theo Quyết định số 274/QĐTC-CTUBND ngày 25/06/2010 của UBND tỉnh Sóc Trăng với vốn điều lệ là 17.186.000.00 đồng.
- » Theo Quyết định số 974/QĐHCCTUBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng phê duyệt ngày 10/9/2010, vốn điều lệ của Công ty được điều chỉnh tăng lên 58.505.000.000 đồng



2018

- Công ty chính thức cổ phần hoá theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2200177456 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng cấp lần đầu ngày 07/07/2010, thay đổi lần thứ 3 ngày 08/01/2018 với mức vốn điều lệ 56 tỷ đồng.
- » **Ngày 18/07/2018:** UBCKNN đã có Công văn số 4408/UBCK-GSĐC chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng
 - » **Ngày 08/11/2018:** Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 97/2018/GCNCP-VSD cho Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng với mã chứng khoán là USD.
 - » **Ngày 18/12/2018,** Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng thành lập công ty con là Công ty TNHH MTV Công Trình Đô thị Thị Xã Vĩnh Châu.

1997



Trên cơ sở củng cố và cơ cấu lại Công ty Quản lý Công trình Đô thị Thị xã Sóc Trăng (Đơn vị kinh tế sự nghiệp), công ty Công trình Đô thị Sóc Trăng được thành lập theo Quyết định số 166/QĐ-TCCB ngày 29/04/1997 với số vốn điều lệ là 1.035.052.000 đồng. Công ty hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ công ích với ngành nghề kinh doanh chính là dịch vụ vệ sinh môi trường, vệ sinh đường phố và thu gom rác thải; trồng cây, bảo dưỡng cây xanh; bảo quản, xây dựng quản lý các công viên; quản lý và duy tu hệ thống thoát nước đô thị, lề đường; xây dựng và quản lý hệ thống chiếu sáng công cộng

2016



Theo Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 15/01/2016 của UBND tỉnh Sóc Trăng, Công ty thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp và thành lập Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Công trình đô thị tỉnh Sóc Trăng

2019



- » **Ngày 05/01/2019:** Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ra Quyết định số 14/QĐ SGDHN chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.
- » **Ngày 23/01/2019:** Ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng (USD)
- » **Ngày 09/07/2019:** Cửa hàng Xăng dầu Đô Thị thuộc sở hữu của Công ty chính thức được cấp phép đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu, đánh dấu chính thức Công ty tham gia vào lĩnh vực kinh doanh mới - bán lẻ xăng dầu

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN (TT)

2020

Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng thành lập Công ty con là Công ty TNHH MTV Cơ khí - Xây dựng Đô Thị Sóc Trăng.

2022

Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng chính thức sử dụng hóa đơn điện tử thay thế hóa đơn thu dạng giấy áp dụng cho tất cả các dịch vụ Công ty cung cấp. Điều này có ý nghĩa to lớn với SPWC khi vừa giúp khách hàng dễ dàng tra cứu thông tin, vừa giảm được chi phí cũng như tăng năng suất hoạt động của Doanh nghiệp.

2021



Thực hiện theo quy định của Nghị định 123/2021/NĐ-CP và Thông tư 78/2021/TT-BTC, Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng chính thức triển khai việc áp dụng hóa đơn điện tử thay cho hóa đơn thu dạng giấy in trên địa bàn Thành phố Sóc Trăng, nhằm nâng cấp dịch vụ chăm sóc khách hàng, kể từ kỳ thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt tháng 06/2021.

2024

Ngày 28/10/2024, Hội đồng quản trị đã có Nghị quyết số 04/NQ.HĐQT-CTĐT thành lập Công ty TNHH MTV Chiếu sáng Sóc Trăng trở thành công ty con của SPWC trên cơ sở nâng lên từ Xí nghiệp Chiếu sáng Công cộng. Theo đó, Công ty con được thành lập với vốn điều lệ là 2,2 tỷ đồng, kinh doanh ngành chính về xây dựng công trình điện (điện chiếu sáng, điện công nghiệp, điện dân dụng, ...).

Thời gian hoạt động chính thức từ ngày 01/01/2025



CÁC GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU

NĂM	GIẢI THƯỞNG
2007	Huân chương Lao động Hạng III
2008	Cờ thi đua và cúp Doanh nghiệp xuất sắc do UBND tỉnh Sóc Trăng trao tặng
2009	Cờ thi đua và cúp Doanh nghiệp xuất sắc do UBND tỉnh Sóc Trăng trao tặng
2010	Cờ thi đua và cúp Doanh nghiệp xuất sắc do UBND tỉnh Sóc Trăng trao tặng Bằng khen Thủ tướng chính phủ. Bằng khen UBND tỉnh Sóc Trăng. Bằng khen của “Hiệp hội Môi trường”
2011	Cờ thi đua và cúp Doanh nghiệp xuất sắc do UBND tỉnh Sóc Trăng trao tặng Cúp vàng “Vi sự nghiệp bảo vệ môi trường” của Hội Môi trường Việt Nam. Bằng khen của “Hội chiếu sáng đô thị Việt Nam”. Bằng khen UBND Tỉnh phục vụ Festival 2011. Cờ thi đua xuất sắc của Hội môi trường Đô thị và các khu công nghiệp Việt Nam.
2012	Cờ thi đua và cúp Doanh nghiệp xuất sắc do UBND tỉnh Sóc Trăng trao tặng. Danh hiệu “Tập thể Lao động Xuất sắc” do UBND tỉnh Sóc Trăng trao tặng.
2013	Huân chương Lao động Hạng II. Cờ thi đua và cúp Doanh nghiệp xuất sắc do UBND tỉnh Sóc Trăng trao tặng. Bằng khen UBND tỉnh Sóc Trăng. Cúp vàng “Vi sự nghiệp bảo vệ môi trường” của Hội Môi trường Việt Nam. Bằng khen của Hội môi trường Đô thị và các khu công nghiệp Việt Nam. Đạt giải thưởng Môi trường Việt Nam do Bộ Tài nguyên Môi trường tặng.
2014	Cờ thi đua và cúp Doanh nghiệp xuất sắc do UBND tỉnh Sóc Trăng trao tặng. Bằng khen UBND Tỉnh trong phong trào Thi đua Bảo vệ An ninh Tổ quốc 2014. Được Trung tâm Văn hóa Doanh nhân Việt Nam chứng nhận đạt “Doanh nghiệp văn hóa có nhiều đóng góp cho xã hội.” Cờ thi đua xuất sắc tiêu biểu của “Hội Chiếu sáng Việt Nam”.

NĂM	GIẢI THƯỞNG
2015	Cờ thi đua xuất sắc tiêu biểu của “Hội Chiếu Sáng Việt Nam” Doanh nghiệp vì người lao động năm 2013 - 2015 do Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Bộ lao động thương binh xã hội, phòng thương mại công nghiệp Việt Nam chứng nhận xếp hạng. Được Trung tâm Văn hóa Doanh nhân Việt Nam chứng nhận đạt “Doanh nghiệp văn hóa có nhiều đóng góp cho xã hội”. Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” do UBND tỉnh Sóc Trăng trao tặng. Bằng khen UBND tỉnh về thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế. Bằng khen Hiệp hội Môi trường đô thị.
2016	Cờ thi đua xuất sắc do UBND tỉnh Sóc Trăng trao tặng. Bằng khen UBND tỉnh Sóc Trăng. Bằng khen của “Hội chiếu sáng Việt Nam”. Được Trung tâm Văn hóa Doanh nhân chứng nhận đạt “Doanh nghiệp mạnh và phát triển bền vững”. Sản phẩm gạch tự chèn của Công ty được Trung tâm nghiên cứu ứng dụng công nghệ bảo vệ người tiêu dùng chứng nhận là “Hàng Việt tốt - Dịch vụ hoàn hảo”.
2017	Doanh nghiệp được Bình Chọn là “Thương Hiệu Xây Dựng Quốc Gia” năm 2017 của báo Xây dựng. Cờ thi đua xuất sắc do UBND tỉnh Sóc Trăng trao tặng. Bằng khen của Hội Chiếu sáng Việt Nam. Bằng khen UBND Tỉnh (25 năm tái lập tỉnh).
2018	Danh hiệu “Tập thể Lao động Xuất sắc” do UBND tỉnh Sóc Trăng trao tặng. Bằng khen UBND Tỉnh Sóc Trăng. Huân chương Lao động Hạng I (2014-2018) theo Quyết định số: 2356/QĐ-CTN ngày 26/12/2019 của Chủ tịch nước.
2019	Danh hiệu “Tập thể Lao động Xuất sắc” do UBND tỉnh Sóc Trăng trao tặng. Bằng khen UBND Tỉnh Sóc Trăng (đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2015-2020) Huân chương Lao động Hạng I (2014-2018) theo Quyết định số: 2356/QĐ-CTN ngày 26/12/2019 của Chủ tịch nước.

CÁC GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU (TT)

NĂM	GIẢI THƯỞNG
	<p>Giấy khen Thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm 2020 do UBND thành phố Sóc Trăng trao tặng.</p> <p>Giấy khen Tham gia tích cực trong công tác xã hội hóa và hỗ trợ các hoạt động xã hội, đô thị TP. Sóc Trăng năm 2020 và các năm qua do UBND TP. Sóc Trăng trao tặng.</p>
2020	<p>Cờ của Hiệp hội Môi trường giai đoạn 2015-2020.</p> <p>Bằng khen về thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm 2020 do UBND Tỉnh Sóc Trăng trao tặng.</p> <p>Giấy khen có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm 2020 do UBND thành phố Sóc Trăng</p>
2021	<p>Giấy khen đã có thành tích thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế năm 2021 do Cục thuế tỉnh Sóc Trăng trao tặng.</p> <p>Cờ Thi đua của Liên đoàn Lao động tỉnh Sóc Trăng do Liên đoàn Lao động Tỉnh Sóc Trăng trao tặng.</p>
2022	<p>Doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự năm 2022”.</p> <p>Doanh nghiệp được Cục trưởng Tổng Cục thuế tặng Giấy khen Đã có thành tích tốt công tác thuế năm 2022.</p> <p>Bằng khen về tham gia chương trình “01 triệu sáng kiến” giai đoạn 1 do Liên đoàn Lao động Tỉnh Sóc Trăng trao tặng.</p> <p>Doanh nghiệp tiêu biểu được chương trình trao bằng công nhận “Vì Môi trường xanh Quốc gia” trong Lễ tổng kết Chương trình Vì môi trường xanh Quốc gia 2023 do Hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường Việt Nam tổ chức.</p> <p>Cờ thi đua của Hiệp hội Môi trường Đô thị và Khu công nghiệp Việt Nam trao tặng về việc “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và công tác xây dựng Hội, giai đoạn 2018-2023”.</p> <p>Giấy khen về thành tích trong phong trào Toàn dân Bảo vệ An ninh Tổ quốc, giai đoạn 2018-2023 do Giám đốc Công an tỉnh Sóc Trăng trao tặng.</p> <p>Bằng khen về tham gia chương trình “01 triệu sáng kiến” giai đoạn 2 do Liên đoàn Lao động tỉnh Sóc Trăng tặng.</p>



2024

Nhằm ghi nhận kết quả, thành tích đạt được của các cá nhân và tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm 2024, Công ty đã xét khen thưởng cho: 13 tập thể và 336 cá nhân đạt Giấy khen Công ty; 13 tập thể và 327 cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến; 156 cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở; 83 đề tài của 156 cá nhân được công nhận sáng kiến cải tiến cấp cơ sở. Đề nghị UBND tỉnh công nhận: 09 tập thể đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”; 04 tập thể và 51 cá nhân đạt Bằng khen của UBND tỉnh về thành tích xuất sắc giai đoạn 2023 - 2024; 03 cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” giai đoạn 2022-2024 và đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho: 03 cá nhân về thành tích xuất sắc giai đoạn 2019 - 2024, đề nghị Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba cho 01 cá nhân về thành tích xuất sắc trong giai đoạn 2019 - 2024.

Bên cạnh đó Công ty còn được Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Cờ, Bằng khen và có 01 sáng kiến được công nhận sáng kiến cấp tỉnh như:

- » Cờ Thi đua của UBND tỉnh đối với tập thể Công ty trong thực hiện phong trào thi đua “Doanh nghiệp Sóc Trăng hội nhập và phát triển”.
- » Bằng khen UBND tỉnh đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm 2023.
- » Bằng khen của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã có thành tích xuất sắc trong công tác vận động, chia sẻ cùng nhân dân các tỉnh, thành phía Bắc, khắc phục hậu quả do bão số 3 gây ra.
- » Công đoàn cơ sở Công ty được tặng Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh về việc đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua và hoạt động Công đoàn năm 2024.
- » 01 sáng kiến được công nhận sáng kiến có hiệu quả áp dụng phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.
- » Đặc biệt, trong năm Công ty có 05 cá nhân được vinh dự nhận Bằng khen Thủ tướng Chính phủ - giai đoạn năm 2019-2023.



NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Hiện nay, Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng hoạt động chính trong lĩnh vực dịch vụ công ích như:

- » Dịch vụ vệ sinh môi trường, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn;
- » Quản lý, duy tu, bảo dưỡng vận hành hệ thống thoát nước, rút hầm cầu;
- » Quản lý, chăm sóc cây xanh đường phố, cây kiềng trên dải phân cách, tiểu đảo, vòng xuyên giao thông;
- » Quản lý, duy tu, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng, đèn tín hiệu giao thông, đèn trang trí.



Ngoài ra, Công ty cũng kinh doanh một số lĩnh vực khác như:

- » Đầu tư, quản lý khai thác nghĩa trang, dịch vụ mai táng, xây mộ;
- » Tư vấn thiết kế và nhận thầu thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và dân dụng;
- » Sản xuất và mua bán sản phẩm gạch tự chèn, chậu kiềng, các sản phẩm cơ khí;
- » Mua bán hoa kiềng, các thiết bị vệ sinh môi trường;
- » Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh.



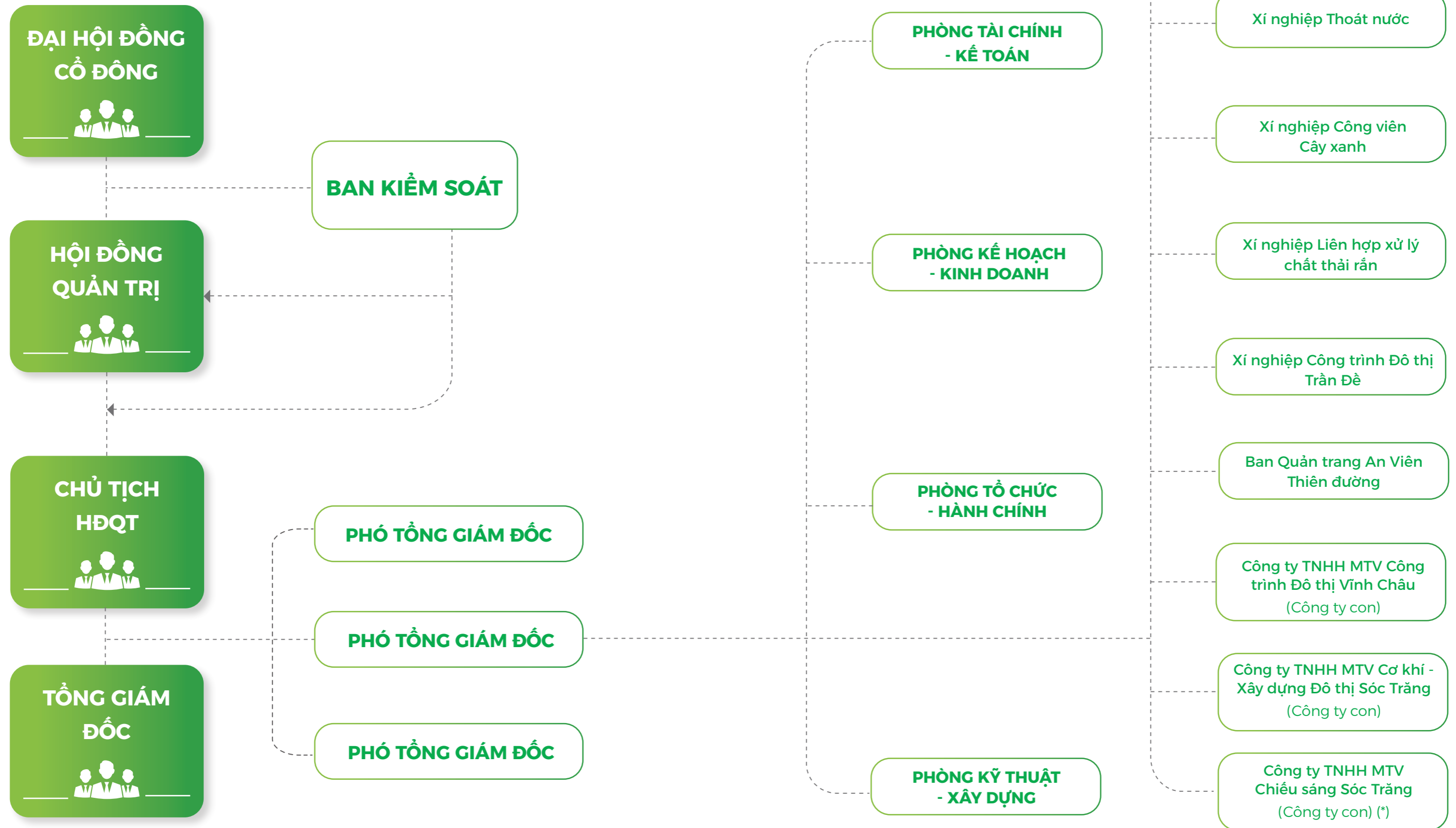
ĐỊA BÀN KINH DOANH

Hiện nay, Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng đang thực hiện cung ứng các dịch vụ công ích trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Ngoài ra, Ban lãnh đạo Công ty có chủ trương mở rộng hoạt động kinh doanh sang các lĩnh vực dịch vụ khác như xây dựng công trình kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và các tỉnh lân cận khác nhằm có thêm nguồn thu, duy trì và phát triển doanh nghiệp.



THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ & CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ



(*) Công ty bắt đầu hoạt động từ 01/01/2025

THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ & CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ (TT)

SPWC hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, có mô hình quản trị gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc.



Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông: bao gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.



Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị: cơ quan quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.



Ban kiểm soát

Ban kiểm soát: thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành sản xuất của Công ty.



Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc: là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.



CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Công ty con



Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Vĩnh Châu

- Địa chỉ:** Số 30 Phan Thanh Giản, phường 1, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng
- Ngành nghề kinh doanh:** Dịch vụ vệ sinh môi trường; Xây dựng, duy tu, bảo dưỡng công trình đường bộ, hạ tầng kỹ thuật, đô thị, nghĩa trang, nghĩa địa; Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan
- Vốn điều lệ:** 9.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ Công ty sở hữu:** 100% trên vốn điều lệ



Công ty TNHH MTV Cơ khí - Xây dựng Đô thị Sóc Trăng

- Địa chỉ:** Số 67 Phạm Hùng, Phường 8, Tỉnh Sóc Trăng, Việt Nam
- Ngành nghề kinh doanh:** Xây dựng, duy tu, bảo dưỡng công trình đường bộ, hạ tầng kỹ thuật, đô thị, nghĩa trang, nghĩa địa
- Vốn điều lệ:** 3.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ Công ty sở hữu:** 100% trên vốn điều lệ

Công ty TNHH MTV Chiếu sáng Sóc Trăng

- Địa chỉ:** Số 170 Mạc Đĩnh Chi, Phường 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
- Ngành nghề kinh doanh:** Xây dựng công trình điện (điện chiếu sáng, điện công nghiệp, điện dân dụng...).
- Vốn điều lệ:** 2.200.000.000 đồng
- Tỷ lệ Công ty sở hữu:** 100% trên vốn điều lệ

Công ty liên kết: Không có



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU CỦA CÔNG TY

“

SPWC hướng đến mục tiêu trở thành đơn vị dẫn đầu trong lĩnh vực dịch vụ công ích đô thị, lấy hiệu quả kinh tế làm nền tảng cho mọi chiến lược và hoạt động. Điều này không chỉ giúp công ty phát triển bền vững mà còn nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường.

Công ty sẽ tiếp tục triển khai đầu tư và xây dựng các dự án đã đề ra, đồng thời duy trì và nâng cao chất lượng các dịch vụ công ích đô thị hiện có. Các dịch vụ trọng tâm bao gồm vệ sinh môi trường, cây xanh, chiếu sáng và thoát nước, nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của khách hàng và góp phần xây dựng môi trường đô thị xanh, sạch, đẹp.



01

Hướng Tới Chất Lượng – Nền Tảng Cho Sự Phát Triển Bền Vững



Để nâng cao chất lượng dịch vụ, công ty sẽ tiếp tục cải tạo và đầu tư vào hệ thống máy móc, thiết bị mới. Mục tiêu là đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động và giảm chi phí sản xuất, từ đó gia tăng hiệu quả hoạt động.

02

Phát Triển Đa Dạng Dịch Vụ



Ngoài việc nâng cao chất lượng và mở rộng các dịch vụ công ích đô thị hiện có, SPWC sẽ tích cực tìm kiếm, nghiên cứu và triển khai các dự án mới nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của xã hội. SPWC sẽ mở rộng lĩnh vực kinh doanh, không chỉ giới hạn trong dịch vụ công ích mà còn phát triển các mảng liên quan như cung cấp giải pháp năng lượng sạch, dịch vụ hạ tầng đô thị thông minh, sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh. Việc mở rộng này không chỉ giúp đa dạng hóa sản phẩm, gia tăng giá trị doanh nghiệp mà còn góp phần xây dựng hệ sinh thái bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh và khẳng định vị thế của SPWC trên thị trường.

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

Các mục tiêu trung hạn

01

Tối ưu năng lực sản xuất



Việc tổ chức và phân bổ nguồn lực một cách hợp lý đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao năng suất và chất lượng sản xuất. Doanh nghiệp cần hoàn thiện cơ chế phân phối thu nhập theo vị trí công việc, đồng thời xây dựng các chính sách tạo động lực cho người lao động. Khi người lao động được đảm bảo quyền lợi và có động lực làm việc, hiệu quả công việc sẽ tăng cao, đồng thời thu hút được nguồn nhân lực có chất lượng.

Ngoài ra, đầu tư vào trang thiết bị, phương tiện sản xuất hiện đại cũng là một trong những giải pháp quan trọng giúp nâng cao năng suất lao động và giảm chi phí sản xuất. Khi công nghệ được cập nhật liên tục, doanh nghiệp có thể tối ưu hóa quy trình sản xuất, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường và đảm bảo chất lượng sản phẩm.

02

Mở Rộng Thị Phần – Nâng Cao Vị Thế Cạnh Tranh



SPWC đẩy mạnh các hoạt động truyền thông tiếp thị, xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông tổng thể, các hoạt động đối ngoại, liên doanh, liên kết với các doanh nghiệp đối tác để tiếp cận thị trường, phát triển rộng lớn hơn.

- » Khai thác mở rộng thị trường, ngành nghề kinh doanh, thường xuyên quảng bá hình ảnh, nâng cao chất lượng, đẩy mạnh công tác marketing, phân tích thị trường, chủ động tìm kiếm thêm nhiều khách hàng mới, đối tác mới.
- » Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá sự hài lòng của khách hàng để cải tiến sản phẩm, dịch vụ hiện có ngày càng tốt hơn, nhằm nâng cao uy tín của Công ty.
- » Chủ động, thường xuyên liên hệ với các chủ đầu tư các huyện, thị thực hiện mở rộng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác và các dịch vụ khác (chiếu sáng, cây xanh, thoát nước, ...) góp phần tăng doanh thu.
- » Theo dõi công tác sắp xếp phương tiện thu gom vận chuyển rác để thực hiện tốt công tác lấy rác tại thành phố Sóc Trăng, thị xã Vĩnh Châu, huyện Mỹ Xuyên, huyện Trần Đề và huyện Châu Thành.
- » Tăng cường công tác ngoại giao, phối hợp chặt chẽ và tạo quan hệ tốt với các cấp chính quyền địa phương trên địa bàn hoạt động và các địa bàn tiềm năng mở rộng thị trường.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN (Tiếp theo)

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN (Tiếp theo)

Các mục tiêu dài hạn

- » Tích cực tập trung trí tuệ và sức lực để nghiên cứu, đổi mới phương pháp làm việc, xây dựng các phương án kinh doanh mới, nắm bắt thời cơ. Đồng thời nỗ lực đổi mới nhận thức, chấn chỉnh nghiêm ngặt trong vấn đề tổ chức và quản lý Công ty nhằm tối ưu năng lực quản lý, nâng cao hiệu quả kinh doanh cũng như tăng thu nhập cho người lao động.
- » Xây dựng các kế hoạch, phương án giao khoán phù hợp cho những bộ phận trực thuộc, nhằm tăng cường tính chủ động, nâng cao hiệu quả, năng suất lao động và thu nhập. Từ đó cải thiện đời sống của Cán bộ, Người lao động trong Công ty.
- » Duy trì và thực hiện tốt các hoạt động theo những tiêu chuẩn được Tổ chức ISO xây dựng như ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, ISO 45001:2018.
- » Mạnh dạn đầu tư thiết bị, ứng dụng công nghệ tiên tiến vào quá trình hoạt động. Nâng công suất Nhà máy xử lý chất thải rắn lên 220-250 tấn/ngày nhằm thu gom và xử lý rác tại vùng lân cận thuộc Sóc Trăng.
- » Xây dựng chiến lược khai thác tối đa các nguồn vốn cũng như mạnh dạn đầu tư thiết bị, ứng dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất kinh doanh. Từ đó, xây dựng công ty trở thành một doanh nghiệp phát triển bền vững trong lĩnh vực vệ sinh môi trường, chiếu sáng, cây xanh và thoát nước.

CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI VÀ CỘNG ĐỒNG) VÀ CHƯƠNG TRÌNH CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN NGẮN HẠN VÀ TRUNG HẠN CỦA CÔNG TY

Trong chiến lược phát triển, SPWC đặc biệt chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường và coi đây là yếu tố cốt lõi để hướng tới một thành phố Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp. Công ty luôn ý thức rõ trách nhiệm của mình đối với môi trường, xã hội và cộng đồng khi là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ công ích đô thị. Việc giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường không chỉ giúp cải thiện chất lượng sống của người dân mà còn là động lực quan trọng để thành phố Sóc Trăng đạt các tiêu chí đô thị loại II vào năm 2025, hướng đến mô hình đô thị thông minh và phát triển bền vững. Công ty cam kết gắn kết lợi ích kinh tế với mục tiêu phát triển bền vững thông qua việc không ngừng nâng cao chất lượng các dịch vụ vệ sinh môi trường, thoát nước, quản lý và chăm sóc cây xanh, chiếu sáng công cộng. Đồng thời, SPWC tích cực mở rộng các dự án liên quan như công viên nghĩa trang, chỉnh trang đô thị nhằm góp phần xây dựng một đô thị văn minh, hiện đại.



RỦI RO

RỦI RO KINH TẾ



Theo Tổng cục thống kê, nền kinh tế Việt Nam trong năm 2024 ghi nhận mức tăng trưởng GDP vượt bậc đạt 7,09% - hơn mốc mục tiêu do Chính phủ đề ra 6,5-7%. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,27%, đóng góp 5,37%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,24%, đóng góp 45,17%; khu vực dịch vụ tăng 7,38%, đóng góp 49,46%. Nhìn chung, kết quả của năm 2024 chính là nhờ vào các động lực đến từ xuất nhập khẩu, đặc biệt là động lực chi tiêu, tiêu dùng của người dân và Chính phủ.

Trong năm 2025, các tổ chức như IMF và Liên hợp quốc dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu sẽ duy trì và không thay đổi so với năm 2024, dựa trên nhiều yếu tố bất định của nền kinh tế thế giới.

Mặc dù lạm phát tại nhiều quốc gia đã được kiểm soát và các ngân hàng trung ương bắt đầu nới lỏng chính sách tiền tệ nhằm hỗ trợ tăng trưởng kinh tế, trong đó có Việt Nam, nhưng nền kinh tế toàn cầu vẫn phải đối mặt với nhiều rủi ro tiềm ẩn. Căng thẳng thương mại và bất ổn địa chính trị tiếp tục là những thách thức lớn, đặc biệt với diễn biến phức tạp của các cuộc xung đột tại Đông Âu và Trung Đông. Việt Nam cũng không thể tránh khỏi tác động của những bất ổn này. Những biến động này có thể tác động trực tiếp đến chi phí năng lượng, giá cả hàng hóa và sự ổn định của chuỗi cung ứng toàn cầu, từ đó ảnh hưởng đến kết quả lợi nhuận của các doanh nghiệp, bao gồm doanh nghiệp dịch vụ như SPWC. Trong bối cảnh này, Công ty luôn chủ động theo dõi sát sao tình hình kinh tế - chính trị toàn cầu, đồng thời có kế hoạch linh hoạt để thích ứng với những biến động khó lường, giảm thiểu rủi ro cho Công ty



RỦI RO PHÁP LUẬT



Với loại hình công ty đại chúng, SPWC phải tuân thủ các quy định pháp luật như Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Thuế... và các văn bản dưới luật có liên quan. Cụ thể, Luật Chứng khoán 2019 và Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định về phát hành, giao dịch và công bố thông tin. Về quản trị công ty, Thông tư 116/2020/TT-BTC cùng các quy tắc quản trị tốt yêu cầu minh bạch thông tin, bảo vệ quyền lợi cổ đông và kiểm soát rủi ro. Trong lĩnh vực tài chính - kế toán, Luật Kế toán 2015 và các chuẩn mực VAS đảm bảo báo cáo tài chính chính xác, đồng thời SPWC phải tuân thủ các quy định về thuế như Thuế TNDN, GTGT, TNCN.

Ngoài ra, với đặc thù trong lĩnh vực thoát nước và dịch vụ công ích đô thị, SPWC còn chịu sự kiểm soát bởi Luật Bảo vệ môi trường. Theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường 2020 và các nghị định hướng dẫn, hoạt động xử lý nước thải, bùn thải và các chất thải khác của Công ty có thể gây tác động đến môi trường nếu không tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn về xả thải và kiểm soát ô nhiễm. Đặc biệt, theo Nghị định số 06/2022/NĐ-CP về quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng Ô-dôn, quá trình xử lý nước thải và bùn thải của Công ty có thể phát sinh các khí thải như Methane, Carbon dioxide, Hydrogen sulfide, Nitrogen,... gây ảnh hưởng đến môi trường nếu không được kiểm soát chặt chẽ.

Nhận thức được trách nhiệm bảo vệ môi trường và tuân thủ pháp luật, SPWC đang triển khai các dự án nâng cấp hệ thống xử lý nước thải, đầu tư công nghệ lọc sinh học tiên tiến và áp dụng mô hình tuần hoàn nước thải để giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường. Đồng thời, SPWC cũng đề xuất các dự án đầu tư Trạm trung chuyển rác thành phố Sóc Trăng, đầu tư Công nghệ xử lý rác thải tại thị xã Vĩnh Châu.



RỦI RO (tt)

RỦI RO ĐẶC THÙ NGÀNH



RỦI RO MÔI TRƯỜNG

Các doanh nghiệp dịch vụ công ích đô thị, bao gồm cả SPWC, thường phải đối mặt với nhiều rủi ro về môi trường do tính chất hoạt động liên quan trực tiếp đến quản lý tài nguyên thiên nhiên, xử lý chất thải, và duy trì hạ tầng đô thị.

Hiện nay, tình trạng ô nhiễm môi trường vẫn đang là mối quan ngại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động kinh doanh và đời sống của người dân. Ô nhiễm không khí, nước và đất đòi hỏi công ty phải sử dụng các công nghệ xử lý hiện đại hơn, làm tăng chi phí vận hành. Bên cạnh đó, việc xử lý rác thải hiện nay vẫn còn phụ thuộc vào phần lớn vào phương pháp chôn lấp rác thải nhưng đi kèm với đó là nhiều khó khăn về môi trường và kinh tế. Chôn lấp rác cần một quỹ đất lớn, nhưng tại nhiều địa phương, bao gồm tỉnh Sóc Trăng, diện tích dành cho bãi rác đang dần thu hẹp. Hiện nay, lượng rác thải sinh hoạt tại tỉnh ước tính khoảng 400-500 tấn/ngày, chủ yếu tập trung ở TP. Sóc Trăng và các huyện lân cận. Bãi rác An Nghiệp, nằm trong Khu công nghiệp An Nghiệp, là nơi xử lý chính của tỉnh, cũng đang dần rơi vào tình trạng quá tải do rác thải chưa được phân loại từ nguồn, việc xử lý gặp nhiều khó khăn và tốn kém hơn. Hơn nữa, quá trình chôn lấp rác có thể gây ra nhiều vấn đề ô nhiễm: Nước rỉ rác chứa kim loại nặng, vi khuẩn và hóa chất độc hại có thể ngấm vào đất, làm ô nhiễm nguồn nước ngầm; Khi rác phân hủy, khí metan (CH₄) được sinh ra, làm gia tăng hiệu ứng nhà kính và có nguy cơ gây cháy nổ nếu không được kiểm soát tốt.

Chính vì vậy, Công ty luôn chú trọng bảo vệ môi trường và lên kế hoạch đầu tư vào các dự án nhằm tối ưu hóa quá trình xử lý chất thải sinh hoạt của thành phố.



RỦI RO GIÁ NGUYÊN VẬT LIỆU, NHIÊN LIỆU

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ công ích, giá dịch vụ của SPWC phụ thuộc vào khung giá do nhà nước ban hành. Tuy nhiên, chi phí nguyên vật liệu, nhiên liệu của công ty chủ yếu là xăng dầu (để vận hành các phương tiện hoạt động kinh doanh) thì rất dễ biến động bởi giá trên thị trường. Nếu không quản lý được các chi phí này, lợi nhuận sẽ bị ăn mòn và ảnh hưởng trực tiếp đến dòng tiền và kết quả kinh doanh của Công ty.

Cuối năm 2024, sau khi OPEC+ tuyên bố bắt đầu dỡ bỏ giới hạn sản xuất hiện tại vào tháng 10/2024, sớm hơn dự đoán của nhiều người, khiến nguồn cung dầu dồi dào hơn, dẫn đến giá dầu giảm. Theo nhiều tổ chức uy tín như Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA) và OPEC, giá dầu trung bình trong năm 2025 được dự báo sẽ dao động trong khoảng 80 - 85 USD/thùng, với mức ổn định tương đối do cung và cầu toàn cầu cân bằng. Tuy nhiên, rủi ro đến từ cuộc xung đột địa chính trị Trung Âu và Đông Âu có thể làm gia tăng mạnh về giá xăng dầu vẫn còn nhiều bất định.

Do đó, để giảm thiểu rủi ro đầu vào, công ty luôn theo dõi tình hình thị trường và chủ động tìm kiếm nguồn cung đa dạng và xây dựng các phương án dự phòng cho những tình huống biến động có thể phát sinh.

RỦI RO (tt)

RỦI RO CẠNH TRANH



Trong bối cảnh chính sách của Nhà nước khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp tư nhân vào dịch vụ công ích thông qua hình thức đấu thầu, SPWC đang phải đối mặt với rủi ro cạnh tranh gia tăng. Các gói thầu có giá trị dưới 5 tỷ đồng chỉ cho phép các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ tham gia, điều này đã tạo ra một môi trường cạnh tranh mạnh mẽ, giúp các doanh nghiệp nhỏ phát triển nhưng cũng khiến doanh nghiệp lớn như SPWC gặp khó khăn trong việc duy trì vị thế và thị phần. Mặc dù công ty sở hữu hai công ty con, nhưng những công ty này vẫn đang ở giai đoạn phát triển ban đầu và chưa đủ năng lực tham gia đấu thầu. Để giải quyết vấn đề này, SPWC đã xây dựng các kế hoạch nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, cải thiện năng lực và trình độ đội ngũ nhân viên, đồng thời mở rộng các hoạt động kinh doanh để gia tăng uy tín và thu nhập.



RỦI RO TÀI CHÍNH



Trong quá trình kinh doanh và cung cấp dịch vụ công, SPWC thường xuyên đối mặt với những khó khăn về dòng tiền do các yếu tố khách quan. Cụ thể, cơ chế quản lý vận hành nhà máy xử lý nước thải hiện tại chưa cho phép ký hợp đồng vào đầu năm, gây trở ngại cho việc tạm ứng chi phí hoạt động. Thêm vào đó, việc ký kết hợp đồng thường bị chậm trễ do khách hàng chưa kịp bố trí nguồn vốn, trong khi SPWC vẫn phải đảm bảo cung cấp dịch vụ liên tục. Một vấn đề khác là cơ quan có thẩm quyền chưa chấp thuận mức chi phí 17,4% cho công tác thu giá dịch vụ vệ sinh (hiện tại là 13,5%) khi chuyển đổi sang hình thức thu trên thiết bị di động và sử dụng hóa đơn điện tử. Những bất cập này đã làm suy giảm dòng tiền của SPWC, buộc công ty phải tìm đến các khoản vay ngân hàng với lãi suất thương mại để duy trì hoạt động dịch vụ công ích tại địa phương. Để ứng phó với những rủi ro tài chính này, Ban lãnh đạo SPWC đã chủ động triển khai các giải pháp như xây dựng kế hoạch tài chính chi tiết, quản lý chặt chẽ chi phí và các khoản thanh toán nội bộ, đẩy nhanh quá trình thu hồi công nợ và các khoản nợ quá hạn, tập trung hoàn thành các dự án đang triển khai để sớm đưa vào khai thác và tăng doanh thu, nghiên cứu và thực hiện các dự án mới phù hợp với lĩnh vực hoạt động của công ty, đồng thời tiếp cận nguồn vốn từ Quỹ bảo vệ môi trường để thực hiện các dự án đầu tư theo chiến lược phát triển đã đề ra.

RỦI RO HOẠT ĐỘNG



Trong quá trình hoạt động, SPWC cũng gặp phải nhiều rủi ro trong quá trình cung cấp dịch vụ công ích và xử lý chất thải, đặc biệt là trong việc thu gom, tích trữ và xử lý rác thải trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt như mưa lũ. Do vị trí địa lý của Sóc Trăng, nằm ở hạ nguồn sông Hậu và dễ bị ảnh hưởng bởi biến đổi khí hậu, cũng làm tăng tình trạng tích trữ rác trong mùa mưa, đặc biệt nghiêm trọng trong những năm có điều kiện thời tiết bất lợi. Thêm vào đó, thành phố Sóc Trăng chưa có các trạm trung chuyển rác phù hợp, gây khó khăn cho hoạt động thu gom và xử lý, đồng thời ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị và chất lượng cuộc sống của người dân.

Ngoài ra, vấn đề bỏ rác không đúng nơi quy định, vứt rác bừa bãi nơi công cộng vẫn còn diễn ra thường xuyên do ý thức người dân chưa cao, chính quyền địa phương chưa quan tâm nhiều đến công tác tuyên truyền vận động, việc xử phạt răn đe của chính quyền địa phương còn nhiều hạn chế nên ảnh hưởng đến chất lượng công tác quét, thu gom rác của Xí nghiệp.

Trong thời gian qua, SPWC đã và đang triển khai kế hoạch đầu tư vào các dự án như trạm trung chuyển rác, xây dựng khu xử lý rác liên hợp phục vụ nhu cầu phát triển của đô thị và dự án Vườn ươm Thành phố Sóc Trăng. Ban Lãnh đạo Công ty hiện đang làm việc với UBND tỉnh Sóc Trăng và Sở KH&ĐT để xin cấp phép, nhằm đáp ứng những nhu cầu cấp thiết hiện nay của thành phố. Các dự án này, khi được triển khai, sẽ nâng cao hiệu quả công tác xử lý rác thải và vệ sinh đô thị, đồng thời bảo vệ môi trường sống cho người dân Sóc Trăng.



RỦI RO KHÁC



Trong quá trình hoạt động kinh doanh, SPWC còn có thể đối mặt với những rủi ro khác liên quan đến yếu tố khách quan. Mặc dù các rủi ro bất khả kháng như thiên tai, dịch bệnh, cháy nổ,... thường ít xảy ra, nhưng không thể loại trừ hoàn toàn khả năng này. Đặc biệt, Sóc Trăng là một trong những khu vực chịu ảnh hưởng nặng nề của biến đổi khí hậu, với nguy cơ cao về lũ lụt, sạt lở đất, xâm nhập mặn và các hiện tượng thời tiết cực đoan khác. Điều này khiến SPWC dễ gặp phải những rủi ro liên quan đến thiên tai hơn so với các doanh nghiệp ở những khu vực ít bị ảnh hưởng.

Để chủ động ứng phó và giảm thiểu thiệt hại, SPWC đã xây dựng các phương án phòng ngừa và ứng phó kịp thời. Công ty thường xuyên rà soát, cập nhật và nâng cao năng lực quản lý rủi ro, đặc biệt là trong việc bảo vệ cơ sở hạ tầng và đảm bảo duy trì hoạt động dịch vụ công ích trong điều kiện khắc nghiệt. Bên cạnh đó, SPWC cũng chú trọng nâng cao nhận thức và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công nhân viên thông qua các chương trình đào tạo, diễn tập tình huống khẩn cấp, nhằm đảm bảo sự sẵn sàng ứng phó khi có sự cố xảy ra.

CHƯƠNG 02

Tình hình hoạt động kinh doanh trong năm



WORLD TRAFFIC

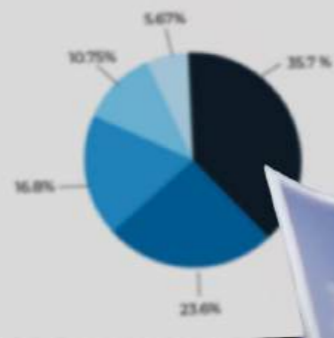
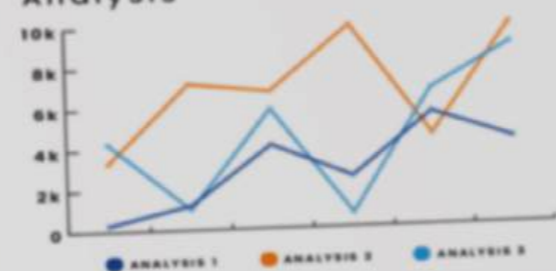


Total Orders
13,678
+12% LAST MONTH

Total Sales
11,892
+15% LAST MONTH

Total Profit
\$6,789
+10% LAST MONTH

Analysis



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG NĂM

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm



Năm 2024, tỉnh Sóc Trăng đạt nhiều kết quả quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, với 15 trong số 24 chỉ tiêu vượt kế hoạch và 9 chỉ tiêu đạt 100% mục tiêu đề ra. Theo Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2023 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2024 của tỉnh Sóc Trăng, tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) ước đạt 7%, trong đó khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,94%; công nghiệp và xây dựng tăng 10,3%; dịch vụ tăng 8,96%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 6,85%. GRDP bình quân đầu người đạt 69,1 triệu đồng/năm, vượt 5,2% so với chỉ tiêu. Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 5,5%, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội đạt 103.000 tỷ đồng, tăng 17,1% so với cùng kỳ năm 2023. Giá trị xuất khẩu đạt 1,8 tỷ USD, tăng gần 20% so với năm trước. Các lĩnh vực

văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục và đào tạo tiếp tục được quan tâm, với số hộ nghèo giảm 500 hộ và tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 85,15%, tăng 2,54% so với năm 2023. An sinh xã hội được đảm bảo, đời sống nhân dân được cải thiện, và tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững, ổn định.

Đồng hành cùng sự phát triển của tỉnh Sóc Trăng, Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng (SPWC) đã ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực trong năm 2024. Nhu cầu về dịch vụ công ích và môi trường tăng cao, cùng với mong muốn cải thiện chất lượng cuộc sống, đã thúc đẩy sự tăng trưởng mạnh mẽ ở hầu hết các mảng kinh doanh của Công ty. Kết thúc năm 2024, doanh thu thuần đạt 216.961 triệu đồng, tăng 12,8% so với năm 2023, trong khi lợi nhuận sau thuế đạt 20.146 triệu đồng, tăng 5,09%. SPWC tự hào đồng hành cùng tỉnh Sóc Trăng và các khu vực lân cận trên hành trình phát triển, hướng tới tương lai với những thành tựu rực rỡ hơn.

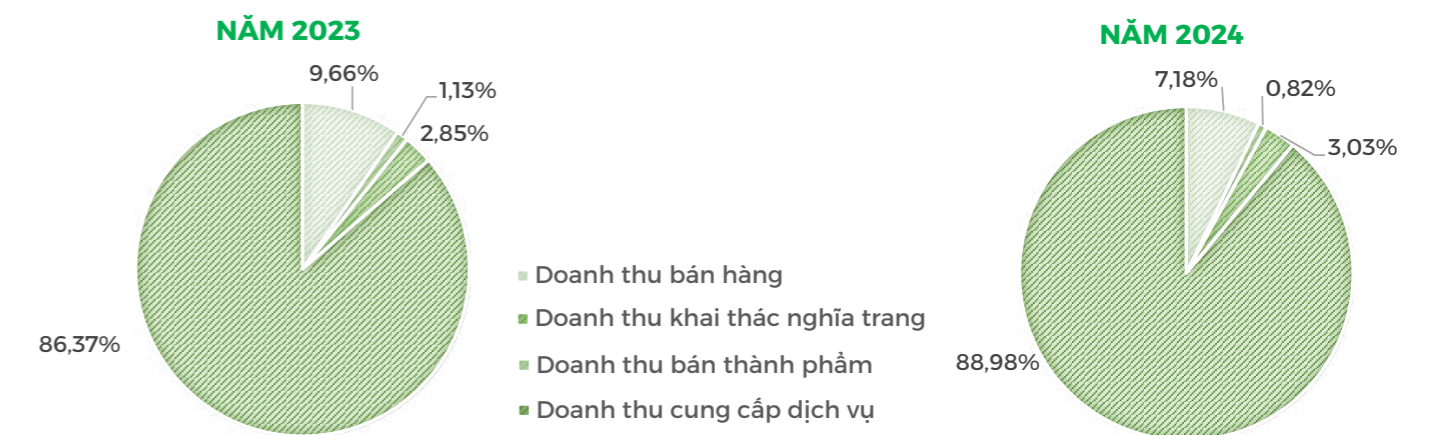
Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Tăng/ giảm (%)
1	Doanh thu thuần	192.346	216.961	12,80%
2	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	21.890	23.628	107,94%
3	Lợi nhuận khác	2	(177)	-8.950%
4	Lợi nhuận trước thuế	21.891	23.451	7,13%
5	Lợi nhuận sau thuế	19.170	20.146	5,09%

Cơ cấu doanh thu

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Khoản mục	Năm 2023		Năm 2024		%Tăng/ giảm
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
1	Doanh thu bán hàng	18.573	9,66%	15.567	7,18%	-16,18%
2	Doanh thu bán thành phẩm	2.164	1,13%	1.782	0,82%	-17,65%
3	Doanh thu khai thác nghĩa trang	5.475	2,85%	6.569	3,03%	19,98%
4	Doanh thu cung cấp dịch vụ	166.133	86,37%	193.043	88,98%	16,20%
Tổng cộng		192.345	100%	216.961	100%	12,80%



Cơ cấu doanh thu năm 2024 của SPWC duy trì sự ổn định so với năm trước, trong đó mảng dịch vụ tiếp tục đóng vai trò chủ đạo, đóng góp chính vào kết quả kinh doanh. Mảng dịch vụ này gắn liền với nhu cầu thiết yếu của cộng đồng dân cư tại tỉnh Sóc Trăng và các khu vực lân cận. Do đó, với xu hướng nâng cao chất lượng cuộc sống và quá trình đô thị hóa tiếp diễn, mảng dịch vụ này được kỳ vọng sẽ tiếp tục tăng trưởng ổn định, tạo nguồn doanh thu vững chắc cho SPWC.

Thêm vào đó, xu hướng đầu tư phát triển bền vững ngày càng được các doanh nghiệp tại tỉnh Sóc Trăng chú trọng. Các yếu tố bảo vệ môi trường và tăng trưởng xanh đang trở thành tiêu chí quan trọng trong quá trình triển khai dự án, mở ra cơ hội tiềm năng cho SPWC, với kinh nghiệm hơn 4 năm tham gia đấu thầu cạnh tranh và gần 30 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực thi công và xây dựng các công trình công cộng. Những lợi thế này giúp SPWC duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định trong năm 2024.

Ngoài ra, doanh thu từ mảng khai thác nghĩa trang ghi nhận sự cải thiện so với cùng kỳ năm 2023, chủ yếu nhờ vào hiệu quả hoạt động bán hàng của dự án An Viên Thiên Đường.

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH

Tính đến ngày 31/12/2024

STT	Thành viên	Chức vụ
1	Đậu Đức Hiền	Tổng Giám đốc
2	Phùng Thanh Tâm	Phó Tổng Giám đốc
3	Hồ Thống Nhất	Phó Tổng Giám đốc
4	Đặng Hồng Nghi	Phó Tổng Giám đốc
5	Trần Hải Đăng	Kế toán trưởng

NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH TRONG NĂM 2024

Không có



THÔNG TIN BAN ĐIỀU HÀNH



ÔNG ĐẬU ĐỨC HIỀN

Tổng Giám đốc

Ngày sinh: 20/10/1973

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy công Đồng bằng

Quá trình công tác:

10/1998 – 05/2005	Cán bộ kỹ thuật Phòng Kế hoạch Kinh doanh, Công ty Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
06/2005 – 12/2009	Phó trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh, Công ty Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng; Phó Giám đốc Ban QLDA thoát nước và xử lý nước thải TP Sóc Trăng
01/2010 – 8/2015	Bí thư chi bộ, Trưởng phòng Kỹ thuật, Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng; Phó Giám đốc Ban QLDA Đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý chất thải rắn TP Sóc Trăng
9/2015 – 12/2017	Đảng ủy viên, Bí thư chi bộ, Trưởng phòng Đầu tư Xây dựng, Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
01/2018 – 6/2019	Đảng ủy viên, Bí thư chi bộ, Trưởng phòng Đầu tư Xây dựng, CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng
7/2019 – 01/2020	Phó Tổng Giám đốc, Bí thư chi bộ Phòng Đầu tư Xây dựng, CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng
02/2020 – 7/2020	Ủy viên thường vụ Đảng ủy, Phó Tổng Giám đốc CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng, Người đại diện vốn nhà nước tại CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng
8/2020 – 26/6/2023	Bí thư Đảng ủy, Tổng Giám đốc CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng, Người đại diện vốn nhà nước tại CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng
27/6/2023 đến nay	Thành viên HĐQT, Bí thư Đảng ủy, Tổng Giám đốc CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng, Người đại diện vốn nhà nước tại CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác

Không có

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay:

- » Cá nhân: 40.800 CP chiếm 0,12% Vốn điều lệ
- » Đại diện: 1.088.768 CP chiếm 19,44% Vốn điều lệ (đại diện cho UBND Tỉnh Sóc Trăng)

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (tt)

THÔNG TIN BAN ĐIỀU HÀNH (tt)



ÔNG PHÙNG THANH TÂM

Phó Tổng Giám đốc

Ngày sinh: 25/5/1971

Trình độ chuyên môn: Đại học quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

11/1993-10/1996	Nhân viên kỹ thuật tin học Công ty Thương mại Sóc Trăng
11/1996-02/1998	Nhân viên kế toán Kho bạc Nhà nước huyện Mỹ Xuyên
3/1998-02/2010	Nhân viên kỹ thuật Công ty Quản lý Công trình Đô thị Thị xã Sóc Trăng
3/2010-6/2010	Phó phòng Kỹ thuật Công ty Quản lý Công trình Đô thị Thị xã Sóc Trăng
7/2010-8/2015	Phó phòng Kỹ thuật Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
9/2015-12/2017	Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
01/2018-4/2020	Trưởng phòng Kỹ thuật CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng
5/2020-3/2022	Trưởng phòng Kế hoạch Kỹ thuật CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng
4/2022 đến nay	Phó Tổng Giám đốc CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác

Không có

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay:

- » Cá nhân: 4.700 CP chiếm 0,084% Vốn điều lệ
- » Đại diện: Không có



ÔNG HỒ THỐNG NHẤT

Phó Tổng Giám đốc

Ngày sinh: 01/05/1975

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản lý Văn hoá Tư tưởng

Quá trình công tác:

9/1991 - 9/1993	Công nhân, Công ty Xây dựng Thủy lợi tỉnh Sóc Trăng
9/1993 - 9/1995	Thực hiện nghĩa vụ quân sự tại Lữ đoàn Cao xạ 226 Cần Thơ
9/1995 - 6/2000	Công nhân, Công ty Xây dựng Thủy lợi tỉnh Sóc Trăng
6/2000 - 8/2002	Đi học tại Trường nông nghiệp và phát triển nông thôn Nam bộ Cần Thơ
8/2002 - 12/2003	Công nhân, Công ty Xây dựng Thủy lợi tỉnh Sóc Trăng
02/2004 - 01/2011	Công nhân Đội Chiếu sáng Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng; Đảng viên, Phó Bí thư Đoàn cơ sở Công ty.
01/2011 - 9/2015	Đảng ủy viên trực Văn phòng Đảng ủy, Cán bộ phòng Hành chính Nhân sự, ủy viên Hội CCB Công ty
9/2015 - 9/2017	UVTV Đảng ủy, Chủ nhiệm UBKT, Phó phòng Hành chính - Nhân sự, ủy viên Hội CCB Công ty
9/2017 - 01/2019	UVTV Đảng ủy, Chủ nhiệm UBKT, Phó phòng Hành chính - Nhân sự, Phó Chủ tịch Hội CCB Khối Doanh nghiệp, Chủ tịch Hội CCB Công ty.
01/2019 - 9/2019	UVTV Đảng ủy, chủ nhiệm UBKT, Phó phòng Hành chính Nhân sự, Hội viên Hội CCB phường 8 TP Sóc Trăng.
9/2019 - 5/2020	Phó Bí thư Đảng ủy, chủ nhiệm UBKT, Phó phòng Hành chính Nhân sự, Hội viên Hội CCB phường 8 TP Sóc Trăng.
5/2020 - 4/2021	Phó Bí thư Đảng ủy, Phó phòng Tổ chức - Hành chính, Hội viên Hội CCB phường 8 TP Sóc Trăng.
4/2021 - 02/2023	Phó Bí thư Đảng ủy CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng, Chủ tịch Công ty TNHH MTV Cơ khí Xây dựng Đô thị Sóc Trăng, Ủy viên BCH Hội CCB tỉnh Sóc Trăng, Hội viên Hội CCB phường 8 TP Sóc Trăng.
3/2023 - 5/2023	Phó Bí thư Đảng ủy CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng, Ủy viên BCH Hội CCB tỉnh Sóc Trăng, Hội viên Hội CCB phường 8 TP Sóc Trăng.
6/2023 đến nay	Thành viên HĐQT, Người đại diện vốn nhà nước tại CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng, Phó Bí thư Đảng ủy CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng, Phó TGD CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng, Ủy viên BCH Hội CCB tỉnh Sóc Trăng, Hội viên Hội CCB phường 8 TP Sóc Trăng

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác Không có

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay:

- » Cá nhân: 6.300 CP chiếm 0,113% Vốn điều lệ
- » Đại diện: 1.088.768 CP chiếm 19,44% Vốn điều lệ (đại diện cho UBND Tỉnh Sóc Trăng)

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (tt)

THÔNG TIN BAN ĐIỀU HÀNH (tt)



BÀ ĐẶNG HỒNG NGHI

Phó Tổng Giám đốc

Ngày sinh: 20/05/1983

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế Tài chính Tín dụng

Quá trình công tác:

10/2005 - 12/2009	Kế toán Công ty Công trình Đô thị Thị xã Sóc Trăng
01/2010 - 03/2016	Kế toán Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
04/2016 - 12/2017	Phó phòng Tài chính Kế toán Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
01/2018 - 12/2018	Phó phòng Tài chính Kế toán CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng
01/2019 - 02/2023	Kế toán trưởng CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng
03/2023 - nay	Phó Tổng Giám đốc CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác

Không có

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay:

- » Cá nhân: 3.600 CP chiếm 0,064% vốn điều lệ
- » Đại diện: Không có



ÔNG TRẦN HẢI ĐĂNG

Kế toán trưởng

Ngày sinh: 06/06/1986

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác:

02/2009 - 6/2010	Nhân viên Phòng Tài chính - Kế toán Công ty Công trình Đô thị thị xã Sóc Trăng
6/2010 - 01/2018	Nhân viên Phòng Tài chính - Kế toán Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
01/2018 - 31/12/2018	Nhân viên Phòng Tài chính - Kế toán CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng
01/01/2019 - 02/2023	Phó Trưởng phòng Tài chính - Kế toán CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng
03/2023 đến nay	Kế toán trưởng CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác

Không có

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay:

- » Cá nhân: 3.000 CP chiếm 0,05% vốn điều lệ
- » Đại diện: Không có

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (tt)

SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, NHÂN VIÊN

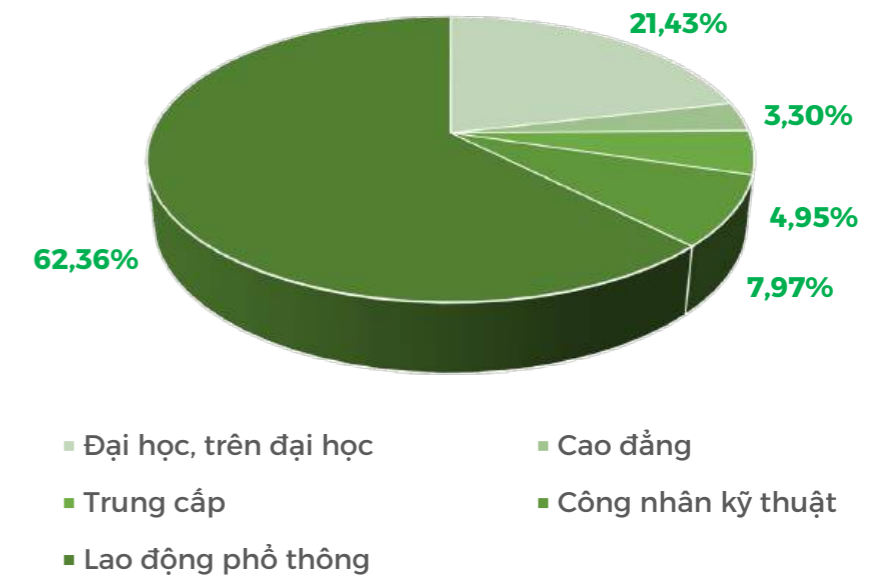
Tính đến ngày 31/12/2024

STT	Tính chất phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
A	Theo trình độ	364	100%
1	Đại học, trên đại học	78	21,43%
2	Cao đẳng	12	3,30%
3	Trung cấp	18	4,95%
4	Công nhân kỹ thuật	29	7,97%
5	Lao động phổ thông	227	62,36%
B	Theo tính chất hợp đồng lao động	364	100%
1	Hợp đồng có xác định thời hạn 1-3 năm	232	63,74%
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	132	36,26%
C	Theo giới tính	364	100%
1	Nam	287	78,85%
2	Nữ	77	21,15%

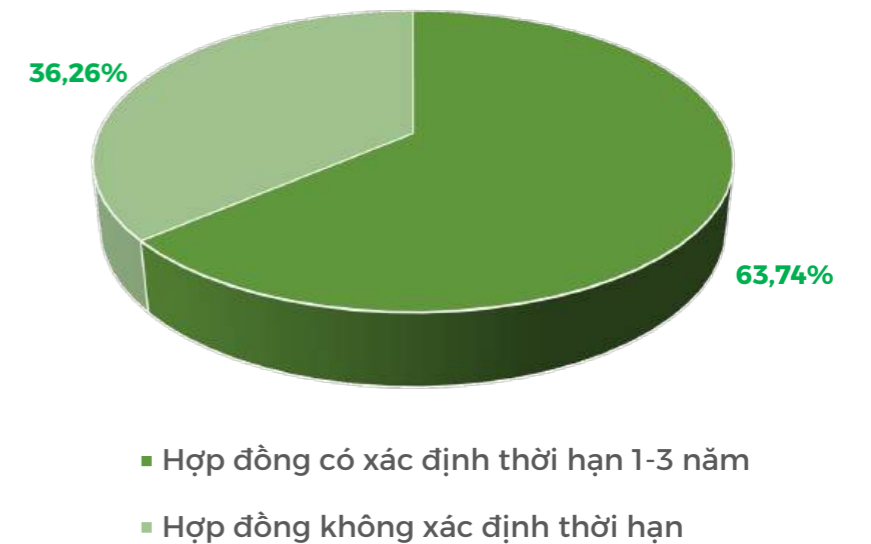
THU NHẬP BÌNH QUÂN CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Tổng số lượng người lao động (người)	352	350	357	364
Lương bình quân (đồng/người/tháng)	6.006.813	6.412.409	7.124.721	7.455.060

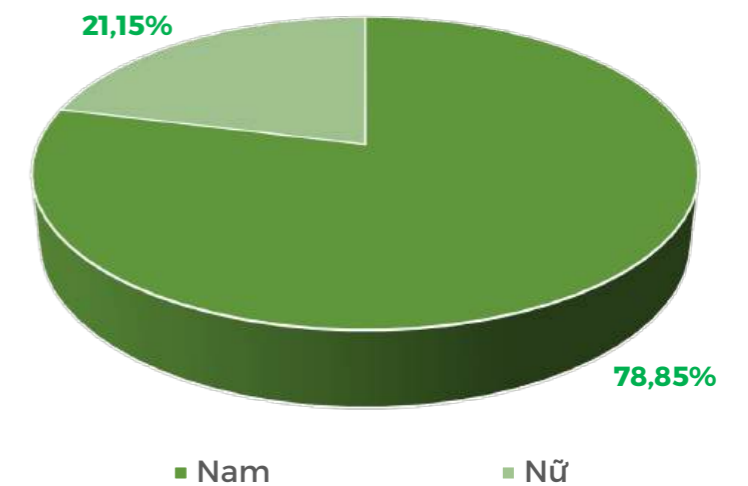
Theo trình độ



Theo tính chất hợp đồng lao động



Theo giới tính



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (tt)

CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ



Về đào tạo

Trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ, chất lượng nguồn nhân lực đóng vai trò cốt lõi trong việc quyết định sự thành công của doanh nghiệp. Nhận thức rõ điều này, Công ty không ngừng đầu tư vào đào tạo và phát triển nhân sự, tập trung nâng cao kỹ năng, trình độ chuyên môn nhằm tối ưu hóa chất lượng dịch vụ. Công tác đào tạo, nâng cao nghiệp vụ cũng thường xuyên được quan tâm, Công ty đã cử CB.CNV tham gia các lớp ngắn hạn đào tạo nghiệp vụ do các đơn vị trong và ngoài tỉnh tổ chức như: Hội nghị Tổng kết phong trào thi đua yêu nước, công tác khen thưởng năm 2023 và nhiệm vụ, giải pháp năm 2024; Hội nghị kiện toàn hoạt động Cụm, Khởi thi đua trực thuộc LĐLĐ tỉnh và bầu chọn Cụm trưởng, Khởi trưởng năm 2024; Hội nghị những vấn đề lưu ý trong việc tuân thủ quy định pháp luật chứng khoán và thị trường chứng khoán của công ty đại chúng, công ty niêm yết; Các sai sót trong lập và trình bày BCTC của công ty đại chúng, công ty niêm yết do UBCK Nhà nước phối hợp với Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam tổ chức; Những nỗ lực này không chỉ giúp đáp ứng tốt hơn nhu cầu của khách hàng mà còn tạo nền tảng vững chắc cho sự tăng trưởng bền vững và hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp.

Về điều kiện làm việc

Công ty luôn tạo điều kiện cho người lao động về nơi làm việc, các phòng làm việc được thiết kế phù hợp, rộng rãi thoáng mát, thường xuyên cải thiện điều kiện làm việc. Bên cạnh đó, Doanh nghiệp có phương án hỗ trợ kịp thời cho người lao động và trang bị cho CB. CNV như: Mua sắm sửa chữa máy móc, thiết bị, văn phòng phẩm; Mua sắm tài sản cố định.

Thời giờ làm việc và chế độ nghỉ ngơi đối với người lao động được thực hiện đúng theo quy định pháp luật

Về lương, thưởng, phúc lợi, đãi ngộ

Công ty tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của Nhà nước về chính sách lương thưởng, đảm bảo tính minh bạch và đầy đủ trong việc chi trả cho người lao động. Mức lương và thưởng được xác định dựa trên hiệu quả hoạt động, thể hiện qua hệ thống bảng lương chi tiết được xây dựng và quản lý bởi Công ty. Việc trả lương được thực hiện theo quy chế lương thưởng nội bộ, phù hợp với năng lực và đóng góp của từng cá nhân.

Ngoài ra, Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ pháp lý đối với người lao động, bao gồm ký kết hợp đồng lao động và đảm bảo các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo Luật Lao động và Luật Bảo hiểm Xã hội. Công tác chăm sóc sức khỏe định kỳ cũng được chú trọng thông qua việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể cán bộ công nhân viên. Đối với các vị trí công việc đặc thù, có tính chất nặng nhọc, độc hại hoặc nguy hiểm, người lao động được hưởng phụ cấp độc hại, bồi dưỡng độc hại và trang bị bảo hộ lao động kịp thời, đầy đủ.

Bên cạnh các chế độ lương thưởng và bảo hiểm, Công ty còn triển khai các chính sách phúc lợi khác như thưởng vào các dịp Lễ, Tết, tiền lương làm thêm ngoài giờ theo quy định, nhằm đảm bảo quyền lợi và khuyến khích tinh thần làm việc của người lao động. Đồng thời, Công ty luôn tạo điều kiện để lắng nghe và giải quyết các yêu cầu, nguyện vọng của cán bộ công nhân viên, góp phần xây dựng môi trường làm việc tích cực và gắn bó.



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN

Nhóm dự án do Công ty tham gia đầu tư khi Ủy ban nhân dân tỉnh kêu gọi đầu tư:

01

DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRẠM TRUNG CHUYỂN RÁC TẠI THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG

Hình thức đầu tư	Vốn của Công ty, vốn ngân sách hoặc hợp tác công tư
Mục tiêu đầu tư	Giải quyết các vấn đề ô nhiễm môi trường tại các điểm tập kết, trung chuyển rác thải trên địa bàn thành phố Sóc Trăng
Quy mô dự án	Công suất thu gom từ 120 tấn /ngày đến 240 tấn/ngày
Địa điểm thực hiện dự án	thành phố Sóc Trăng
Tổng mức đầu tư dự án	Tạm tính 45,2 tỷ đồng
Thời gian và tiến độ thực hiện dự án	Công ty đã hết sức nỗ lực và cố gắng liên hệ với các cấp chính quyền, sở ngành để tranh thủ, gửi văn bản trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu và tổ chức cuộc họp. Tuy nhiên, do hiện nay vẫn chưa tìm được vị trí đất phù hợp để xây dựng Trạm trung chuyển rác tại thành phố Sóc Trăng.



02

DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG NGHỆ XỬ LÝ RÁC TẠI TX VĨNH CHÂU

Hình thức đầu tư	Vốn của Công ty, vốn ngân sách hoặc hợp tác công tư
Mục tiêu đầu tư	Xây dựng khu xử lý rác liên hợp phục vụ nhu cầu phát triển của đô thị, do đóng cửa bãi rác cũ theo quyết định của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
Quy mô dự án	100 tấn/ngày đêm.
Địa điểm thực hiện dự án	Thị xã Vĩnh Châu
Tổng mức đầu tư dự án	Tạm tính dự kiến khoảng 65,8 tỷ đồng
Thời gian và tiến độ thực hiện dự án	Công ty đã hết sức nỗ lực và cố gắng liên hệ với các cấp chính quyền, sở ngành để tranh thủ, gửi văn bản trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu và tổ chức cuộc họp. Tuy nhiên, hiện nay dự án chưa được phê duyệt quy hoạch vị trí đất để xây dựng nhà máy xử lý rác của thị xã Vĩnh Châu



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN

Nhóm dự án do Công ty tự đầu tư để mở rộng sản xuất kinh doanh

01

DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG AN VIÊN THIÊN ĐƯỜNG (GIAI ĐOẠN 2)

Hình thức đầu tư	Vốn của Công ty
Mục tiêu đầu tư	Chỉnh trang và mở rộng cơ sở hạ tầng
Quy mô dự án	Thi công san lấp mặt bằng, chỉnh trang vỉa hè trục đường chính.
Địa điểm thực hiện dự án	xã An Ninh, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng
Tổng mức đầu tư dự án	Dự kiến 02 tỷ đồng (nhưng năm 2024 chưa thực hiện)
Thời gian và tiến độ thực hiện dự án	Do hiện nay nguồn vật liệu cát san lấp rất khan hiếm, giá tăng cao và diện tích đất còn lại của giai đoạn 1 vẫn còn để tiếp tục khai thác nên Công ty tạm thời chưa thực hiện trong năm 2024, sẽ có kế hoạch tiếp tục triển khai trong năm 2025.



02

DỰ ÁN ĐẦU TƯ VƯỜN ƠM THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG

Hình thức đầu tư	Vốn của Công ty
Mục tiêu đầu tư	Ơm cây giống để phục vụ công trình chỉnh trang đô thị và để phục vụ nội bộ các dự án của Công ty
Quy mô dự án	Giai đoạn 1 (diện tích 2 ha)
Địa điểm thực hiện dự án	Khu vườn ươm (đường Bạch Đằng, phường 9, thành phố Sóc Trăng)
Tổng mức đầu tư dự án	167 triệu đồng
Thời gian và tiến độ thực hiện dự án	Hiện nay đã xây dựng hoàn thiện đề án và triển khai thực hiện đề án giai đoạn 1, đã triển khai trồng và chăm sóc cây xanh

03

DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG XỬ LÝ CHẤT THẢI CÔNG NGHIỆP (NGUY HẠI VÀ KHÔNG NGUY HẠI)

Hình thức đầu tư	Vốn của Công ty và vốn vay quỹ bảo vệ môi trường
Mục tiêu đầu tư	Thu gom, xử lý chất thải công nghiệp phát sinh trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và các tỉnh lân cận trong khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long, để góp phần bảo vệ môi trường và phát triển bền vững
Quy mô dự án	Công suất thiết kế 450 tấn/ ngày. Trong đó giai đoạn 1 là: 198 tấn/ ngày, giai đoạn 2 là: 252 tấn/ngày.
Địa điểm thực hiện dự án	xã Phú Mỹ, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng
Tổng mức đầu tư dự án	Tạm tính dự kiến khoảng 87 tỷ đồng
Thời gian và tiến độ thực hiện dự án	Công ty đã hết sức nỗ lực và cố gắng liên hệ với các cấp chính quyền, sở ngành để tranh thủ, gửi văn bản trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu và tổ chức cuộc họp. Tuy nhiên, hiện nay dự án chưa được sự chấp thuận chủ trương đầu tư của dự án chất thải công nghiệp.

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN (TT)

CÁC CÔNG TY CON



CÔNG TY TNHH MTV CTĐT VĨNH CHÂU

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2023	TH 2024	%2024/2023
1	Tổng tài sản	16.719	20.337	121,64%
2	Doanh thu thuần	38.396	44.310	115,40%
3	Giá vốn hàng bán	32.228	37.115	115,16%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	1	1	100,00%
5	Chi phí bán hàng, quản lý doanh nghiệp, tài chính	4.116	4.374	106,27%
6	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2.053	2.821	137,41%
7	Lợi nhuận khác	55		0,00%
8	Lợi nhuận trước thuế	2.108	2.821	133,82%
9	Lợi nhuận sau thuế	1.997	2.662	133,30%

CÔNG TY TNHH MTV CƠ KHÍ - XÂY DỰNG ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2023	TH 2024	%2024/2023
1	Tổng tài sản	11.727	17.175	146,46%
2	Doanh thu thuần	26.353	37.890	143,78%
3	Giá vốn hàng bán	23.538	34.551	146,79%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	2	4	200,00%
5	Chi phí bán hàng, quản lý doanh nghiệp, tài chính	2.160	2.222	102,87%
6	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	658	1.120	170,21%
7	Lợi nhuận khác	-	(169)	-
8	Lợi nhuận trước thuế	658	951	144,53%
9	Lợi nhuận sau thuế	602	870	144,52%

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	%2024/2023
1	Tổng giá trị tài sản	194.566	202.466	104,06%
2	Doanh thu thuần	192.346	216.961	112,80%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	21.890	23.629	107,94%
4	Lợi nhuận khác	2	(177)	-8,850%
5	Lợi nhuận trước thuế	21.891	23.451	107,13%
6	Lợi nhuận sau thuế	19.170	20.145	105,09%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	18%	18,92%	0,92%



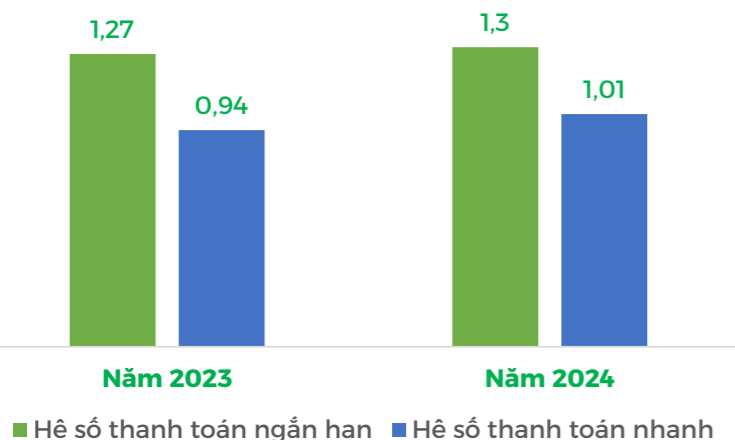
CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2023	Năm 2024
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,27	1,3
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,94	1,01
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	58,75	59,98
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	142,44	149,89
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	-	-
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,99	1,09
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	9,97	9,29
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	23,9	24,98
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	9,9	10,15
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/Doanh thu thuần	%	11,38	10,89

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (tt)

CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH CHỦ YẾU (tt)

01 Chỉ tiêu về khả năng thanh toán



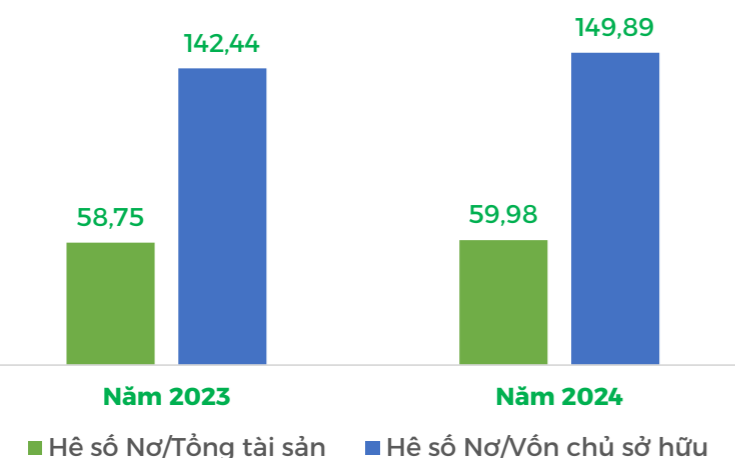
So với năm 2023, SPWC ghi nhận sự cải thiện đáng kể về khả năng thanh toán, phản ánh hoạt động kinh doanh hiệu quả và chiến lược tài chính thận trọng.

Hệ số thanh toán ngắn hạn đạt 1,30, cho thấy công ty có đủ tài sản ngắn hạn để trang trải nợ ngắn hạn. Khoản phải thu ngắn hạn tăng hơn 12.267 triệu đồng, chủ yếu từ Sở Tài chính tỉnh Sóc Trăng và Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Mỹ Xuyên.

Hoạt động kinh doanh tăng trưởng kéo theo thuế và các khoản phải nộp Nhà nước cùng quỹ khen thưởng, phúc lợi tăng hơn 44% so với năm 2023, tương đương 3.452 triệu đồng, dẫn đến nợ ngắn hạn tăng 10%.

Nhìn chung, SPWC duy trì thanh khoản ổn định, tạo nền tảng tài chính vững chắc. Việc tiếp tục tối ưu quản lý vốn sẽ giúp công ty nâng cao năng lực tài chính trong tương lai.

02 Chỉ tiêu về cơ cấu vốn



Hệ số nợ trên tổng tài sản và hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu năm 2024 ghi nhận mức tăng nhẹ so với năm trước. Cụ thể, tài sản ngắn hạn tăng 12,39%, chủ yếu do sự gia tăng của các khoản phải thu ngắn hạn. Tuy nhiên, tài sản dài hạn giảm mạnh 17,1%, phần lớn do khấu hao tài sản cố định lên đến 7,6 tỷ đồng, trong khi khoản đầu tư bổ sung chỉ đạt hơn 1 tỷ đồng. Kết quả này khiến tổng tài sản chỉ tăng trưởng 4,06% so với cùng kỳ.

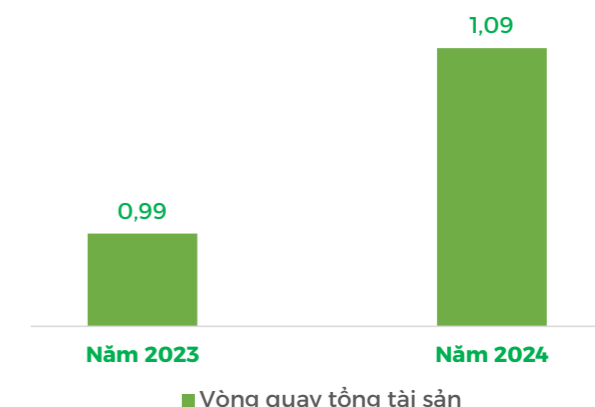
Bên cạnh đó, trong năm 2024, công ty đã thanh toán các khoản nợ đến hạn với Ngân hàng Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Sóc Trăng, giúp vay dài hạn giảm hơn 89,2%. Điều này phần nào cân bằng tác động từ việc nợ ngắn hạn tăng 10,02%, hạn chế mức tăng của tổng nợ phải trả.

Tổng kết lại, hệ số nợ trên tổng tài sản tăng từ 58,75% lên 59,98%, trong khi hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu tăng từ 142,44% lên 149,89%. Dù có sự gia tăng, mức độ rủi ro tài chính của SPWC vẫn tương đối thấp, với đòn bẩy tài chính duy trì trong ngưỡng an toàn.

03 Chỉ tiêu về năng lực hoạt động



Nhờ sự tăng trưởng tích cực trong hoạt động kinh doanh, SPWC tiếp tục khẳng định năng lực vận hành vững mạnh với các chỉ tiêu tài chính được cải thiện đáng kể. Dịch vụ cung cấp vẫn là lĩnh vực chủ lực, đóng góp 88,98% tổng doanh thu, với mức tăng trưởng 3,51% trong năm 2024. Theo đó, doanh thu thuần cũng ghi nhận mức tăng tương ứng, trong khi vòng quay tổng tài sản tăng từ 0,99 lên 1,09 vòng, phản ánh hiệu quả quản lý và khai thác tài sản của công ty.



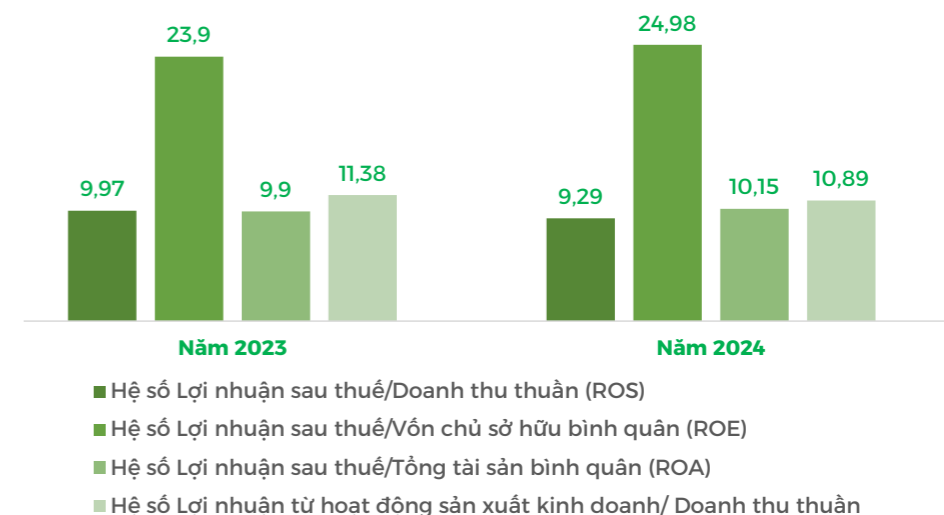
Là một doanh nghiệp cung cấp dịch vụ, các khoản phải thu chiếm tỷ trọng lớn trong tổng tài sản, đặc biệt tại SPWC, con số này đạt 37,68%. Đáng chú ý, các cơ quan chính quyền địa phương tỉnh Sóc Trăng tiếp tục là khách hàng lớn nhất của công ty trong năm 2024, đảm bảo khả năng thu hồi công nợ ổn định.

Tổng thể, nhờ những nỗ lực không ngừng trong quản lý và vận hành, SPWC tiếp tục duy trì đà tăng trưởng ổn định, khẳng định vị thế vững chắc trên thị trường.

04 Chỉ tiêu về khả năng sinh lời



Năm 2024, SPWC duy trì khả năng sinh lời tích cực với ROS đạt 9,29%, phản ánh biên lợi nhuận tương đối tốt trong ngành dịch vụ công ích, nơi biên lợi nhuận thường không cao do giá dịch vụ bị kiểm soát. ROE đạt 25,26%, phản ánh hiệu suất sử dụng vốn chủ sở hữu cao, trong khi ROA ở mức 10,15%, cho thấy công ty quản lý tài sản hiệu quả. Tuy nhiên, biên lợi nhuận



hoạt động chỉ đạt 7,06%, thấp hơn kỳ vọng do ảnh hưởng từ chi phí nhân công, quản lý doanh nghiệp và khấu hao tài sản cố định. Việc tối ưu hóa chi phí hoạt động, quản lý dòng tiền hiệu quả hơn sẽ giúp công ty cải thiện khả năng sinh lời, đặc biệt là từ hoạt động cốt lõi. Nhìn chung, SPWC có nền tảng tài chính vững chắc, nhưng cần tiếp tục tối ưu chi phí và nâng cao hiệu suất vận hành để duy trì tăng trưởng bền vững trong tương lai.

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

CỔ PHẦN



Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 5.600.000 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 5.600.000 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
Cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phiếu
Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

TỶ LỆ SỞ HỮU NƯỚC NGOÀI TỐI ĐA: 0% (*)

(*) Căn cứ theo Công văn số 2495/UBCK-PTTT ngày 02/06/2021 của UBCKNN về hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ Không có

TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU:

Không có
 Trong năm 2024, Công ty không thực hiện thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu. Chi tiết các lần thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu trong quá khứ được trình bày tại mục 1 phần I của báo cáo này.

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ Không có

CÁC CHỨNG KHOÁN KHÁC Không có



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Căn cứ theo Danh sách chốt cổ đông gần nhất tại ngày 05/3/2025

STT	Loại cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu
I Tỷ lệ sở hữu				
1	Cổ đông lớn	4.631.648	46.316.480.000	82,71%
2	Cổ đông nhỏ	968.352	9.683.520.000	17,29%
II Đối tượng sở hữu				
1	Cổ đông nhà nước	2.177.535	21.775.350.000	38,88%
2	Cổ đông tổ chức	1.229.100	12.291.000.000	21,95%
3	Cổ đông cá nhân	2.193.365	21.933.650.000	39,17%
III Phạm vi sở hữu				
1	Trong nước	5.600.000	56.000.000.000	100%
2	Nước ngoài	-	-	-
Tổng cộng		5.600.000	56.000.000.000	100%

CỔ ĐÔNG LỚN

Căn cứ theo Danh sách chốt cổ đông gần nhất tại ngày 05/3/2025

STT	Tên	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%)
1	UBND tỉnh Sóc Trăng	01 Châu Văn Tiếp, phường 2, TP.Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	2.177.535	38,88%
2	Ông Trịnh Xuân Thắng	Khu phố Thanh Bình, phường Thành Bình, TX.Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	318.648	5,69%
3	Công ty Cổ phần ô tô chuyên dùng Hiệp Hòa	KCN Minh Đức, phường Minh Đức, TX.Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên	1.000.000	17,86%
4	Ông Lâm Hữu Tùng	44 Hai Bà Trưng, phường 1, TP.Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	1.135.465	20,28%



Lan tỏa

BÁO CÁO TÁC ĐỘNG
LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI



TÁC ĐỘNG LÊN MÔI TRƯỜNG

Trong quá trình cung ứng dịch vụ, hoạt động của SPWC không thể tránh khỏi việc phát thải các chất gây ô nhiễm môi trường, đặc biệt là khí CO₂, xuất phát từ việc vận hành thiết bị, máy móc chuyên dụng trong các công đoạn vận chuyển, bốc dỡ và xây dựng. Nhận thức rõ tác động của khí thải đối với môi trường và sức khỏe cộng đồng, SPWC đã và đang thực hiện các biện pháp nhằm giảm thiểu phát thải, tối ưu hóa quy trình vận hành, đồng thời đầu tư vào công nghệ hiện đại nhằm nâng cao hiệu suất sử dụng năng lượng. Bên cạnh đó, Công ty cũng chú trọng triển khai các chương trình giám sát môi trường định kỳ, áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế về quản lý phát thải khí nhà kính, góp phần vào mục tiêu phát triển bền vững và bảo vệ hệ sinh thái.

Sáng kiến, giải pháp khắc phục hiện tượng nhà kính:

Giảm thiểu khí thải nhà kính, chống biến đổi khí hậu Nhận thức rõ vấn đề và tầm quan trọng của việc giảm thiểu khí thải nhà kính đối với môi trường, Công ty không ngừng xây dựng và cải

tiến các kế hoạch, quy trình vận hành nhằm tối ưu hóa việc sử dụng thiết bị, máy móc một cách hiệu quả. Thông qua các biện pháp quản lý năng lượng chặt chẽ, Công ty hướng đến giảm thiểu lãng phí nhiên liệu, hạn chế tối đa lượng khí thải phát sinh mà vẫn đảm bảo hiệu suất hoạt động. Đồng thời, việc ứng dụng công nghệ hiện đại và quy trình vận hành thân thiện với môi trường không chỉ giúp Công ty tối ưu chi phí mà còn góp phần thực hiện cam kết phát triển bền vững, bảo vệ tài nguyên và hệ sinh thái trong dài hạn.

QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU

Với đặc thù hoạt động kinh doanh, công ty cần các nguồn vật liệu xây dựng đầu vào như cát, đá, xi măng,... cũng như các thiết bị, máy móc chuyên dụng, các phương tiện vận chuyển, di chuyển; đảm bảo đủ yêu cầu về số lượng lẫn chất lượng. Việc thay thế các trang thiết bị này là vô cùng tốn kém chưa kể đến việc công ty cần thực hiện bảo dưỡng, kiểm tra định kỳ. Hơn nữa, các vật tư, thiết bị này trong quá trình sử dụng dễ bị hư hỏng và hao mòn nhanh, chính vì vậy công ty luôn nhắc nhở người lao động cẩn trọng trong quá trình vận hành máy móc, sử dụng vật tư tránh gây lãng phí để hạn chế việc phát sinh các chi phí không hợp lý.



TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

Phần lớn nguồn năng lượng điện tiêu thụ của công ty đến từ việc vận hành các nhà máy xử lý rác thải, vận chuyển rác thải, các hệ thống chiếu sáng, và việc thi công xây dựng các công trình,.. Do lượng điện tiêu thụ luôn ở định mức lớn, công ty luôn cố gắng xây dựng kế hoạch sử dụng điện một cách tiết kiệm, hợp lý. Công ty cũng đã dần thay thế bằng các nhiên liệu tự nhiên và sử dụng nguồn năng lượng mặt trời để giảm thiểu chi phí cũng như để bảo vệ môi trường.

Tiêu thụ điện năm 2024: **93.1041 kWh**



TIÊU THỤ NƯỚC

Với đặc thù hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ vệ sinh môi trường, tưới và chăm sóc cây xanh, cùng vận hành hệ thống thoát nước, Công ty đặc biệt chú trọng đến việc sử dụng nguồn nước một cách hiệu quả và tiết kiệm. Đáng lưu ý, do địa bàn tỉnh nằm trong khu vực có nguy cơ cao xảy ra tình trạng xâm nhập mặn, dẫn đến khan hiếm nguồn nước ngọt phục vụ sinh hoạt, Công ty luôn theo dõi chặt chẽ các diễn biến khí hậu để kịp thời triển khai các biện pháp và chính sách sử dụng nước hợp lý, nhằm hạn chế tình trạng thiếu hụt và lãng phí tài nguyên.

Tổng lượng nước tiêu thụ: **10.576 m³**.

Bên cạnh đó, Công ty thực hiện kiểm soát chặt chẽ toàn bộ nguồn nước thải sinh hoạt và sản xuất, đảm bảo tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn quy định trước khi xả thải ra môi trường, góp phần giảm thiểu tác động tiêu cực đến hệ sinh thái.

CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Tính đến ngày 31/12/2024, tổng số nhân sự của SPWC đạt **364 người**, với mức lương bình quân là **7.455.060 đồng/người/tháng**. Trong đó, đội ngũ nhân sự có trình độ đại học và trên đại học chiếm 78 người, trình độ cao đẳng là 12 người, và các trình độ khác là 274 người.

Công ty luôn đảm bảo thực hiện chế độ trả lương, khen thưởng đúng thời gian, đúng quy định. Các chế độ phúc lợi khác như BHXH, BHTN, BHYT cũng được công ty quan tâm thực hiện đầy đủ, đảm bảo quyền lợi cho người lao động. Trong năm, Công ty đã tổ chức xây dựng phương án lương mới gắn liền với hiệu quả công việc, đảm bảo người lao động được trả lương tương ứng với nỗ lực bỏ ra. Đồng thời, Công ty và Công đoàn cơ sở cũng quan tâm người lao động có hoàn cảnh khó khăn để hỗ trợ. Ngoài ra, đối với đối tượng lao động nặng nhọc, độc hại hoặc nguy hiểm, người lao động được hưởng phụ cấp độc hại, bồi dưỡng độc hại và trang bị bảo hộ lao động kịp thời, đầy đủ.



BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng (SPWC) luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm đối với cộng đồng thông qua việc tích cực tham gia các hoạt động xã hội. Hàng năm, Công ty tham gia các chương trình do UBND tỉnh, thành phố, Sở và các ban ngành tổ chức, nhằm hỗ trợ đời sống người dân địa phương bị ảnh hưởng bởi thiên tai, lũ lụt, xây dựng nhà tình thương, tình nghĩa và mái ấm Công đoàn. Ngoài ra, SPWC thường xuyên tổ chức và tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, tặng quà cho gia đình chính sách, quý người nghèo, quý khuyến học; hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, xây dựng nhà cho hộ nghèo và những người mắc bệnh hiểm nghèo; chăm lo cho hộ nghèo nhân dịp Tết Nguyên đán. Công ty cũng thăm và chúc Tết các chùa nhân dịp Tết cổ truyền, tham gia lễ hội Oóc-Ôm-Bóc, Sene Đolta; thăm hỏi và tặng quà cán bộ hưu trí, công nhân lao động tiêu biểu của Công ty nhân dịp Tết Nguyên đán; đồng thời, quan tâm thăm hỏi, chia buồn với cán bộ, công nhân viên khi gia đình có người mất, ốm đau hoặc gặp tai nạn.

BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG VỐN XANH THEO HƯỚNG DẪN CỦA UBCKNN

Hiện tại Công ty chưa có các hoạt động thị trường vốn xanh. Tuy nhiên, SPWC rất quan tâm theo dõi các thông tin về hoạt động này và sẽ tích cực tham gia khi có chỉ thị từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.



CHƯƠNG 03

Báo cáo và đánh giá của Ban Điều hành



ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

TỔNG QUAN VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2024

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	TH2023	KH2024	TH2024	%TH2024/ TH2023	%TH2024/ KH2024
Doanh thu thuần	192.346	206.488	216.961	112,80%	105,07%
Lợi nhuận trước thuế	21.891	22.713	23.451	107,13%	103,25%
Lợi nhuận sau thuế	19.170	19.826	20.146	105,09%	101,61%
Trích lập các quỹ	9.091	9.745	9.550	105,05%	963,67%
- Quỹ đầu tư phát triển	959	991,00	1007	105,01%	101,61%
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	959	991,00	1007	105,01%	101,61%
- Quỹ thưởng Ban điều hành	959	991,00	1007	105,01%	101,61%
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	6.214	6.772	6.529	105,07%	96,41%
Tỷ lệ cổ tức	18%	18%	18,92%	105,11%	105,11%

Năm 2024, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đối mặt với nhiều thách thức do ảnh hưởng từ nền kinh tế địa phương. Việc bố trí vốn ở một số khu vực bị chậm trễ, cùng với sự biến động giá cả nguyên vật liệu, đặc biệt là nhiên liệu (xăng, dầu), đã tác động không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tuy nhiên, với tinh thần trách nhiệm cao của tập thể cán bộ, nhân viên, Ban lãnh đạo Công ty đã chỉ đạo sát sao các kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính, thường xuyên sơ kết, tổng kết để đưa ra các giải pháp điều hành kịp thời, bám sát thực tế và chỉ đạo quyết liệt, sâu sát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nhằm hạn chế và giải quyết các vấn đề phát sinh. Nhờ sự nỗ lực của toàn thể người lao động, Công ty đã duy trì tốt và ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và đạt một số thành tựu như sau:

- » Doanh thu năm 2024: 216.961 triệu đồng, đạt 106,2% so với kế hoạch,
- » Lợi nhuận trước thuế: 23.451 triệu đồng, đạt 103,2% kế hoạch
- » Tỷ lệ chi trả cổ tức: 18,92%, đạt 105,1% kế hoạch



ĐÁNH GIÁ

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Trong năm 2024, SPWC gặp một số thuận lợi cũng như khó khăn trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

THUẬN LỢI

- Công ty luôn nhận được sự lãnh đạo và chỉ đạo sâu sát từ Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân tỉnh** cùng với sự **hỗ trợ tích cực từ các sở, ban, ngành cấp tỉnh, thành phố và huyện** thị trong suốt quá trình hoạt động.
- Ban lãnh đạo Công ty thực hiện giám sát chặt chẽ kế hoạch sản xuất kinh doanh và tài chính**, thường xuyên tổ chức các đợt đánh giá sơ kết, tổng kết để đề ra các giải pháp quản trị kịp thời, phù hợp với thực tiễn. Đồng thời, chỉ đạo quyết liệt trong quá trình triển khai nhằm hạn chế và giải quyết những vấn đề phát sinh trong hoạt động.
- Công ty luôn **chủ động cập nhật các quy định của Nhà nước** để đảm bảo tuân thủ và điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh một cách phù hợp.
- Hội đồng Quản trị đặc biệt **chú trọng đến công tác đầu tư và mở rộng kinh doanh**, điển hình là việc thành lập Công ty TNHH MTV Chiếu sáng Sóc Trăng nhằm nâng cao tính chủ động trong lĩnh vực chiếu sáng.
- Công tác tổ chức bộ máy và quản lý nhân sự** được thực hiện theo hướng **tinh gọn, phù hợp** với tình hình thực tế, đảm bảo duy trì hoạt động ổn định và hiệu quả.
- Tập thể công ty luôn giữ vững tinh thần đoàn kết**, chủ động mở rộng quan hệ hợp tác, tăng cường kết nối với các chủ đầu tư tại các huyện, thị, thành phố nhằm tìm kiếm thêm cơ hội thực hiện các dự án và dịch vụ mới.

KHÓ KHĂN

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, trong năm qua, Công ty cũng đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức:

- Chậm trễ trong phân bổ ngân sách và kế hoạch vốn**, kéo theo sự trì hoãn trong thẩm định, phê duyệt dự toán và tổ chức đấu thầu, dẫn đến việc ký kết, thanh toán hợp đồng dịch vụ công ích bị chậm so với kế hoạch.
- Tiến độ thanh toán các công trình hoàn thành còn chậm**, ảnh hưởng đến dòng tiền và nguồn vốn lưu động, khiến Công ty gặp nhiều khó khăn tài chính trong năm 2024. Quy định mới về đấu thầu yêu cầu tất cả công trình dịch vụ công ích từ 100 triệu đồng trở lên phải đấu thầu rộng rãi, gia tăng mức độ cạnh tranh, khiến giá trị trúng thầu giảm mạnh so với dự toán.
- Giá nguyên vật liệu đầu vào tăng cao**, làm gia tăng chi phí sản xuất kinh doanh, trong khi khung đơn giá dịch vụ công ích tại Sóc Trăng vẫn áp dụng theo quyết định từ năm 2017, không còn phù hợp với giá cả thị trường hiện tại.
- Ý thức người dân về vệ sinh môi trường chưa cao**, tình trạng xả rác không đúng nơi quy định vẫn diễn ra phổ biến, trong khi cơ chế xử phạt chưa có cơ chế để răn đe, gây ảnh hưởng đến chất lượng công tác quét dọn và vệ sinh đô thị.
- Việc điều chỉnh chi phí công tác truy thu giá dịch vụ vệ sinh chưa được phê duyệt**, trong khi phương thức thu giá chuyển đổi từ giấy sang thiết bị di động và hóa đơn điện tử làm phát sinh chi phí quản lý, gây áp lực lên Công ty.
- Thiếu các điểm trung chuyển rác phù hợp**, khiến việc tập kết và vận chuyển rác đến nhà máy xử lý gặp nhiều trở ngại, ảnh hưởng đến hiệu suất thu gom rác thải.
- Khó khăn trong vận hành nhà máy xử lý nước thải** do hợp đồng chưa được ký kết ngay từ đầu năm, dẫn đến sự chậm trễ trong cấp kinh phí hoạt động. Chi phí nạo vét hệ thống thoát nước và vận hành nhà máy từ 2019-2024 vẫn chưa được quyết toán đầy đủ.
- Áp lực tài chính do vay vốn ngân hàng**, khi Công ty buộc phải vay vốn để duy trì hoạt động thường xuyên của Công ty, trong khi các khoản kinh phí chưa quyết toán vẫn tồn đọng kéo dài, gây ảnh hưởng đến dòng tiền và khả năng thanh toán.

ĐÁNH GIÁ

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

NHỮNG TIẾN BỘ CÔNG TY ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

01

Tổ chức và quản lý

Công ty đã chú trọng nâng cao chất lượng hệ thống quản trị thông qua việc tổ chức các khóa đào tạo cho các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc. Những khóa đào tạo này giúp nâng cao kiến thức và kỹ năng quản trị, từ đó cải thiện hiệu quả công tác quản trị và đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật.

02

Cách thức quảng bá thương hiệu

Để thích ứng với bối cảnh mới, duy trì vị thế và mở rộng phát triển trong môi trường cạnh tranh, SPWC tập trung vào việc tăng cường quảng bá thương hiệu thông qua website, mạng xã hội, tạp chí và các phương tiện truyền thông đại chúng, nhằm nâng cao nhận diện và tiếp cận khách hàng hiệu quả hơn. Đồng thời, Công ty tiếp tục thực hiện chính sách phân kỳ thanh toán chi phí chăm sóc, bảo quản, tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng và thúc đẩy doanh thu.

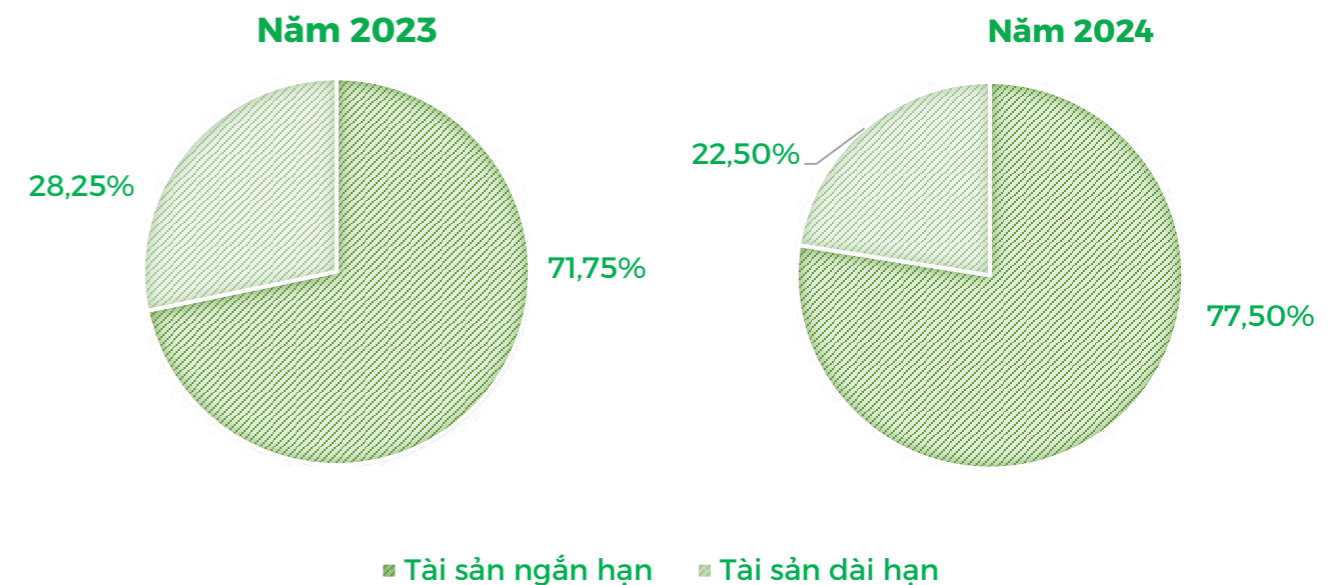


TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI SẢN

Đơn vị tính: Triệu đồng

Khoản mục	31/12/2023		31/12/2024		Tăng/ Giảm Giá trị	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ lệ
Tài sản ngắn hạn	139.606	71,75%	156.903	77,50%	17.297	12,39%
Tiền và các khoản tương đương tiền	12.274	8,79%	15.834	7,82%	3.560	29,00%
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	7.900	5,66%	7.900	3,90%	-	-
Các khoản phải thu ngắn hạn	81.825	58,61%	96.786	47,80%	14.961	18,28%
Hàng tồn kho	36.470	26,12%	35.172	17,37%	(1.298)	-3,56%
Tài sản ngắn hạn khác	1.137	0,81%	1.211	0,60%	74	6,51%
Tài sản dài hạn	54.960	28,25%	45.563	22,50%	(9.397)	-17,10%
Các khoản phải thu dài hạn	90	0,16%	1.092	0,54%	1.002	1113,33%
Tài sản cố định	49.696	90,42%	39.971	19,74%	(9.725)	-19,57%
Tài sản dài hạn khác	5.174	9,41%	4.500	2,22%	(674)	-13,03%
Tổng tài sản	194.566	100%	202.466	100%	7.900	4,06%



Tổng tài sản của SPWC ghi nhận mức tăng nhẹ 4,06% so với năm 2023, chủ yếu do tài sản ngắn hạn tăng 12,39%, trong khi tài sản dài hạn giảm 17,1%. Đáng chú ý, các khoản phải thu ngắn hạn tăng hơn 14.961 triệu đồng, chủ yếu đến từ Sở Tài chính tỉnh Sóc Trăng và Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Mỹ Xuyên.

Ở chiều ngược lại, chi phí khấu hao tài sản cố định lên đến 7,6 tỷ đồng, làm giảm giá trị tài sản dài hạn. Điều này dẫn đến sự thay đổi đáng kể trong cơ cấu tài sản, khi tỷ trọng tài sản ngắn hạn tăng lên 77,5%, trong đó các khoản phải thu ngắn hạn tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn nhất. Tuy nhiên, do phần lớn các khoản phải thu đến từ các cơ quan chính quyền địa phương, nên tính thanh khoản cao, đảm bảo thu hồi đúng tiến độ và không gây rủi ro tài chính.

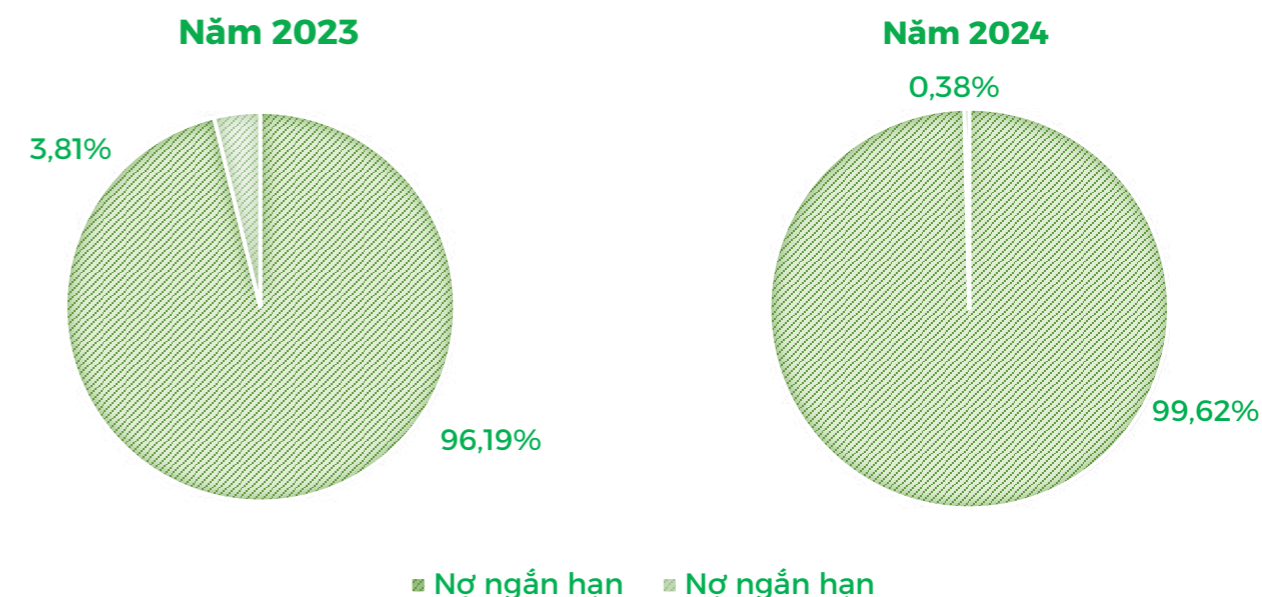
Nhìn chung, cơ cấu tài sản của SPWC được duy trì vững mạnh, không chỉ đảm bảo khả năng thanh toán tốt mà còn củng cố niềm tin với các nhà đầu tư, khẳng định vị thế tài chính ổn định của công ty trong dài hạn.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (tt)

TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ

Đơn vị tính: Triệu đồng

Khoản mục	31/12/2023		31/12/2024		Tăng/ Giảm	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ lệ
Nợ ngắn hạn	109.957	96,19%	120.973	99,61%	11.016	10,02%
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	33.016	28,88%	27.862	22,94%	(5.154)	-15,61%
Phải trả người bán	16.742	14,65%	18.923	15,58%	2.181	13,03%
Người mua trả tiền trước	15.130	13,24%	18.203	14,99%	3.073	20,31%
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	5.429	4,75%	7.456	6,14%	2.027	37,34%
Phải trả người lao động	6.076	5,32%	7.531	6,20%	1.455	23,95%
Chi phí phải trả	943	0,82%	278	0,23%	(665)	-70,52%
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	2.986	2,61%	3.722	3,06%	736	24,65%
Các khoản phải trả, phải nộp khác	20.326	17,78%	23.777	19,58%	3.451	16,98%
Dự phòng phải trả ngắn hạn	2.182	1,91%	2.920	2,40%	738	33,82%
Quỹ khen thưởng phúc lợi	7.127	6,23%	10.301	8,48%	3.174	44,53%
Nợ dài hạn	4.357	3,81%	470	0,39%	(3.887)	-89,21%
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	4.357	3,81%	470	0,39%	(3.887)	-89,21%
Nợ phải trả	114.314	100,00%	121.443	100,00%	7.129	6,24%



Tổng tài sản của SPWC ghi nhận mức tăng nhẹ, được tài trợ chủ yếu từ nợ ngắn hạn, trong đó phần lớn đến từ chi phí thuế và quỹ khen thưởng, phúc lợi. Cụ thể, thuế và các khoản phải nộp Nhà nước tăng hơn 2,027 tỷ đồng, do một phần chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2024 chưa được thanh toán đầy đủ. Đồng thời, sự gia tăng của cả quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi và quỹ thưởng Ban điều hành, quản lý đã khiến tổng nợ ngắn hạn tăng thêm 10,02% so với cùng kỳ năm 2023.

Ở chiều ngược lại, công ty tiếp tục thanh toán gốc và lãi vay từ Chương trình vốn ODA năm 2018, thông qua Ngân hàng Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Sóc Trăng, góp phần giảm nợ dài hạn từ 4,357 tỷ đồng xuống còn 0,47 tỷ đồng vào cuối năm 2024. Điều này cho thấy sự chủ động trong quản lý nghĩa vụ tài chính, giúp công ty giảm thiểu gánh nặng từ các khoản vay dài hạn.

Mặc dù tổng nợ tăng 6,24%, phần lớn là do các khoản chiếm dụng vốn không phát sinh chi phí lãi vay, giúp Công ty duy trì dòng tiền hiệu quả. Đặc biệt, với việc chuẩn bị tất toán khoản vay ngoại tệ từ Chương trình vốn ODA, SPWC không chỉ giảm áp lực lãi vay mà còn hạn chế rủi ro biến động tỷ giá, đảm bảo sự ổn định cho kết quả kinh doanh trong tương lai.

NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Nhằm đảm bảo sự đồng bộ, nhất quán trong định hướng phát triển chung đã được Đại hội đồng cổ đông và Ban Lãnh đạo đề ra, công ty đã giữ nguyên cơ cấu tổ chức và chính sách quản lý hiện hành. Bên cạnh đó, để nâng cao hiệu quả công việc, chất lượng công việc và thu nhập của người lao động, công ty đã triển khai xây dựng chính sách đánh giá hiệu quả công việc (KPIs) cho từng cá nhân, bao gồm cả nhân sự quản lý điều hành. Đây là một bước tiến quan trọng giúp nâng cao chất lượng quản lý, điều hành doanh nghiệp.

1 NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC

- » Công ty đã tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức và kỹ năng quản trị cho các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS), Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác.
- » Các chương trình đào tạo tập trung vào quản trị công ty, quản lý tài chính, và các kỹ năng lãnh đạo, giúp nâng cao năng lực điều hành và quản lý.

2 CẢI THIỆN CHÍNH SÁCH LƯƠNG THƯỞNG

- » Công ty đã điều chỉnh mức lương bình quân từ 7.124.721 đồng/người/tháng năm 2023 lên 7.455.060 đồng/người/tháng năm 2024, đảm bảo thu nhập ổn định và cạnh tranh cho người lao động.
- » Thực hiện chính sách khen thưởng, phúc lợi nhằm động viên, khích lệ nhân viên, góp phần nâng cao tinh thần làm việc và hiệu quả công việc.



3 TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÂN SỰ

- » Công ty đã hoàn thiện cơ cấu tổ chức, ổn định bộ máy quản lý nội bộ, đảm bảo sự phối hợp nhịp nhàng giữa các phòng ban.
- » Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiệu quả và chất lượng làm việc của nhân viên, đảm bảo tuân thủ các quy định và mục tiêu của công ty.

4 CẢI THIỆN ĐIỀU KIỆN LÀM VIỆC

- » Công ty đã đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại, tạo môi trường làm việc thuận lợi và an toàn cho người lao động.
- » Thực hiện các chính sách chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của nhân viên, đảm bảo sự hài lòng và gắn kết lâu dài.

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN

TRONG TƯƠNG LAI

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
I	Lợi nhuận sau thuế TNDN được phân phối	20.773.000.000
II	Trích lập Quỹ	10.133.000.000
1	Quỹ đầu tư phát triển	2.614.300.000
2	Quỹ thưởng Ban điều hành	611.700.000
3	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	6.907.000.000
III	Cổ tức	
1	Tỷ lệ cổ tức	19%
2	Tiền cổ tức	10.640.000.000

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2025

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
I	Vốn điều lệ	Đồng	56.000.000.000
II	Tổng doanh thu	Đồng	219.197.717.911
1	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	24.111.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	20.773.000.000
3	Tỷ suất sinh lợi trước thuế/Doanh thu	%	11%
4	Tỷ suất sinh lợi sau thuế/Doanh thu	%	9,5%
III	Tỷ lệ chi trả cổ tức/VĐL (bằng tiền)	%	19
IV	Lương bình quân	Đồng /Người/Tháng	7.611.651

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2025

1 NHÓM DỰ ÁN DO CÔNG TY THAM GIA ĐẦU TƯ KHI ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KÊU GỌI ĐẦU TƯ

Do nhóm dự án này liên quan rất lớn đến chế độ chính sách về đầu tư của nhà nước và chủ trương kêu gọi đầu tư của tỉnh Sóc Trăng nên năm 2025, Công ty xin tiếp tục đề xuất thực hiện, do tính bức xúc rất lớn đến môi trường của hai địa phương là thành phố Sóc Trăng và thị xã Vĩnh Châu, cụ thể là:



Dự án đầu tư xây dựng Trạm trung chuyển rác tại thành phố Sóc Trăng

Do trong năm 2024, thành phố Sóc Trăng có đưa vào kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2026-2030, do vậy khi dự án trên được bố trí kế hoạch vốn để thực hiện bằng nguồn vốn đầu tư công và được địa phương phê duyệt quy hoạch chi tiết, khi đó Ủy ban nhân dân thành phố đầu tư dự án và đấu thầu phương thức vận hành thì Công ty sẽ tham gia quản lý vận hành trạm trung chuyển.

Trong trường hợp, UBND thành phố Sóc Trăng không lựa chọn phương án đầu tư bằng nguồn vốn đầu tư công và đã lựa chọn được vị trí đất phù hợp với quy

hoạch, Công ty sẽ lập báo cáo đề xuất đầu tư dự án trình Ủy ban nhân dân tỉnh để xin chủ trương đầu tư và sẽ thực hiện với vai trò nhà đầu tư khi Ủy ban nhân dân tỉnh kêu gọi đầu tư.

Dự án đầu tư xây dựng Trạm trung chuyển rác tại thành phố Sóc Trăng

Trong năm 2025, tiếp tục theo dõi tình hình điều chỉnh quy hoạch cục bộ của địa phương để có cơ sở thực hiện và tham gia khi Ủy ban nhân dân tỉnh kêu gọi đầu tư dự án.



KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN

TRONG TƯƠNG LAI (TIẾP THEO)

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2025 (TIẾP THEO)

2 NHÓM DỰ ÁN DO CÔNG TY LÀM CHỦ ĐẦU TƯ ĐỂ MỞ RỘNG SXKD

Ở nhóm dự án này, Công ty cần ưu tiên đầu tư để phát triển sản xuất kinh doanh, theo trình tự cụ thể như sau:



Dự án đầu tư xây dựng An Viên Thiên Đường (giai đoạn 2)

Để từng bước hoàn chỉnh dự án đầu tư được duyệt cho toàn dự án, Công ty cần tiếp tục phân kỳ đầu tư các hạng mục hạ tầng trong năm 2024 chưa thực hiện đầu tư (do các nguyên nhân nguồn vật liệu cát san lấp dùng cho san lấp mặt bằng rất khan hiếm, giá vật tư tăng cao), cụ thể như sau:

» Đầu tư hạng mục san lấp mặt bằng (giai đoạn 2), kéo dài trực đường chính theo dự án, với diện tích khoảng 4.000 m².

- » Đầu tư hạng mục đường nội bộ đan bê tông cốt thép trong các khu mộ.
- » Kinh phí đầu tư khoảng: 02 tỷ đồng.

Dự án đầu tư vườn ươm thành phố Sóc Trăng

Năm 2025, Công ty chăm sóc cây xanh các cây giống được trồng trong năm 2024 và đồng thời sẽ tiếp tục nghiên cứu để mở rộng quy mô trồng thêm các chủng loại cây giống có nhu cầu sử dụng cao trên thị trường và đầu tư dần dần từng bước cho các năm tiếp theo.

Dự kiến giá trị dự toán thực hiện: khoảng 200 triệu đồng.



Dự án đầu tư xây dựng xử lý chất thải công nghiệp (nguy hại và không nguy hại)

Công ty tiếp tục theo dõi về kế hoạch kêu gọi đầu tư của tỉnh và sẽ tham gia vai trò nhà đầu tư năm 2025 và các năm tiếp theo

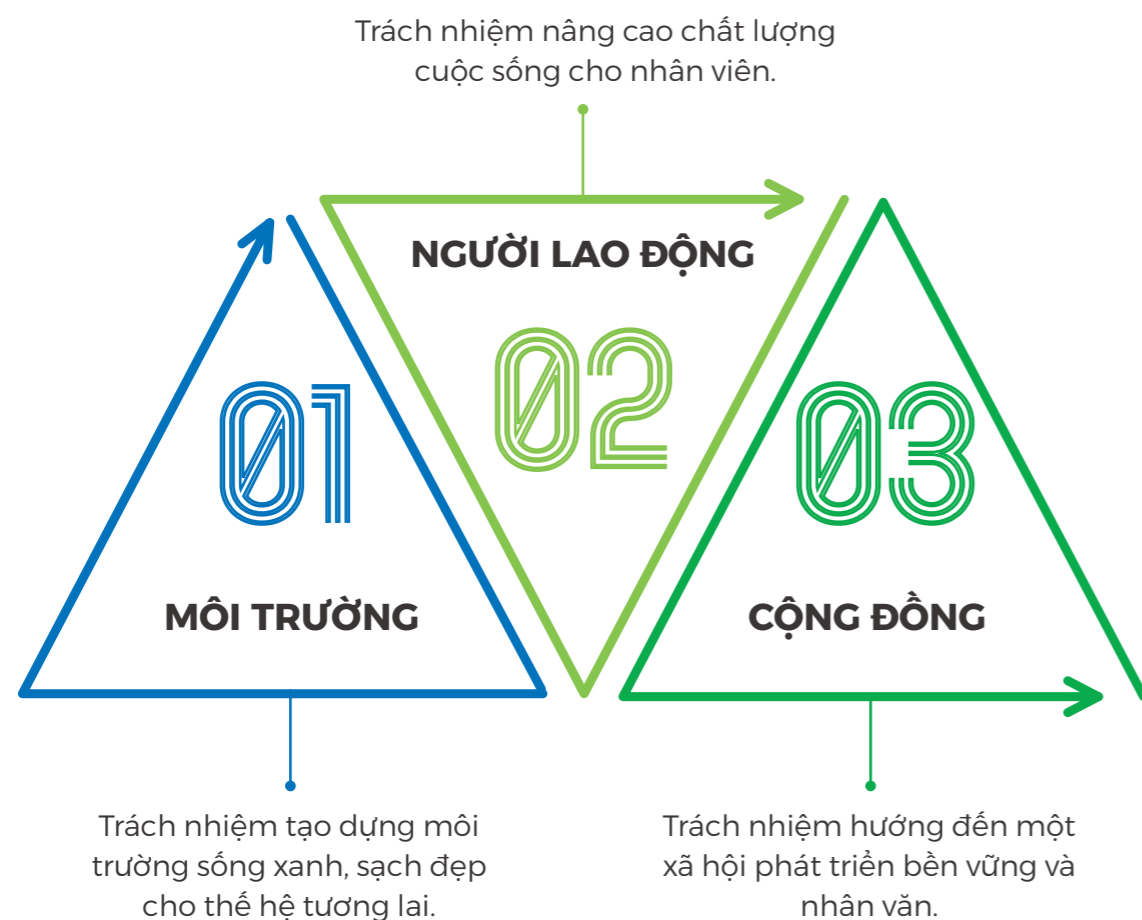


GIẢI TRÌNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

ĐỐI VỚI Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN

Theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024, đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán và Tư vấn A&C đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp thuận toàn phần đối với báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Công trình Đô Thị Sóc Trăng, vì vậy Ban Tổng Giám đốc không có ý kiến giải trình thêm.

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY



SPWC nhận thức sâu sắc về trách nhiệm của Công ty đối với môi trường, người lao động và cộng đồng địa phương nhằm hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.

Các chỉ tiêu môi trường



Trong bối cảnh công nghiệp hóa và hiện đại hóa ngày càng sâu rộng, Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng (SPWC), với vai trò là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ công ích, nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của công tác bảo vệ môi trường. Bên cạnh mục tiêu tối ưu hóa lợi nhuận, SPWC cam kết nâng cao chất lượng dịch vụ công ích, sử dụng hiệu quả và tiết kiệm các nguồn năng lượng, đồng thời tích cực tuyên truyền, vận động cộng đồng về phân loại rác thải tại nguồn. Công ty cũng chú trọng phổ biến các biện pháp tiết kiệm điện, nước trong toàn bộ hệ thống vận hành. SPWC hướng đến mục tiêu kép: vừa đảm bảo hiệu quả kinh tế, vừa góp phần xây dựng tỉnh Sóc Trăng theo hướng văn minh, xanh, sạch, đẹp, bền vững.

Vấn đề người lao động



Nhận thức rõ vai trò then chốt của nguồn nhân lực trong sự phát triển bền vững, Ban Lãnh đạo SPWC luôn ưu tiên chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho đội ngũ cán bộ, công nhân viên. Chính sách này tạo điều kiện tối ưu để mỗi cá nhân phát huy năng lực, gắn bó lâu dài với doanh nghiệp.

Công đoàn Cơ sở đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ và động viên người lao động thông qua các hoạt động thiết thực như tổ chức các sự kiện văn hóa, hội nghị tuyên truyền về chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế,... Các hoạt động này thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Công ty đối với đời sống tinh thần và quyền lợi chính đáng của người lao động. Bên cạnh đó, công tác huấn luyện an toàn vệ sinh lao động được chú trọng nhằm đảm bảo môi trường làm việc an toàn, lành mạnh.

Nhờ những nỗ lực không ngừng, SPWC đã xây dựng được một môi trường làm việc chuyên nghiệp, gắn kết, nơi mỗi thành viên đều được trân trọng, an tâm cống hiến và phát triển cùng doanh nghiệp.

Trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương



Bên cạnh việc hoàn thành các nhiệm vụ chuyên môn, SPWC đặc biệt coi trọng trách nhiệm xã hội và đóng góp vào sự phát triển bền vững của cộng đồng. Công ty thường xuyên tham gia đóng góp vào các quỹ từ thiện như quỹ "Vì người nghèo", quỹ khuyến học, đồng thời hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, hỗ trợ xây dựng nhà ở cho các hộ nghèo và bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo, cũng như chăm lo cho các hộ nghèo trong dịp Tết Nguyên đán. SPWC cũng tích cực hưởng ứng các hoạt động do các tổ chức đoàn thể và chính quyền tỉnh Sóc Trăng phát động.

Ngoài ra, Công ty còn tham gia vào các chương trình cộng đồng ý nghĩa như chương trình "Xuân tình nguyện 2024" và chương trình "Ngày Chủ nhật xanh". Thông qua những hoạt động này, SPWC góp phần xây dựng một cộng đồng Sóc Trăng ngày càng phát triển, văn minh và giàu tính nhân văn.

CHƯƠNG 04

Đánh giá của Hội đồng quản trị



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Trong năm vừa qua, công ty đã nỗ lực đạt được những chỉ tiêu kinh doanh nhất định, cụ thể:



VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

- » Doanh thu năm 2024: 216.961 triệu đồng, đạt 106,2% so với kế hoạch.
- » Lợi nhuận trước thuế: 23.451 triệu đồng, đạt 103,2% kế hoạch.
- » Lợi nhuận sau thuế: 20.146 triệu đồng, đạt 101,61% kế hoạch.

VỀ HOẠT ĐỘNG CHI TRẢ CỔ TỨC

Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức của năm 2023 với tỷ lệ chi trả cổ tức: 18%, đạt 100% kế hoạch. Tổng số tiền cổ tức đã chi là 10.080.000.000 đồng.

VỀ CÔNG TÁC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Trong năm 2024, Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng (SPWC) đang thực hiện xin chủ trương chấp thuận đầu tư và triển khai một số dự án xây dựng quan trọng, tập trung vào các lĩnh vực xử lý rác thải, cơ sở hạ tầng đô thị, và phát triển bền vững. Các dự án nổi bật bao gồm:

- Dự án xây dựng Công nghệ xử lý rác thải tại thị xã Vĩnh Châu:** Với tổng mức đầu tư dự kiến 658 tỷ đồng, dự án này nhằm xây dựng khu xử lý rác liên hợp với công suất 100 tấn/ngày đêm. Tuy nhiên, dự án gặp khó khăn trong việc thu hồi đất và thủ tục pháp lý.
- Dự án xây dựng An Viên Thiên Đường (Giai đoạn 2):** Dự án này tiếp tục phát triển khu nghĩa trang, góp phần tăng doanh thu từ mảng mộ phần.
- Dự án xây dựng Vườn ươm thành phố Sóc Trăng:** Đã hoàn thành giai đoạn 1, với kinh phí ban đầu 166.233.220 đồng, dự án này hướng đến phát triển cây xanh đô thị.
- Dự án xây dựng Trạm trung chuyển rác thải tại thành phố Sóc Trăng:** Nhằm giải quyết vấn đề thu gom và vận chuyển rác thải sinh hoạt, dự án đang trong giai đoạn tìm kiếm vị trí phù hợp.
- Dự án xây dựng xử lý chất thải công nghiệp (nguy hại và không nguy hại):** Với tổng mức đầu tư dự kiến 86.923.899.000 đồng, dự án này hướng đến xử lý chất thải công nghiệp, góp phần bảo vệ môi trường.

Các dự án này đã và sẽ góp phần quan trọng vào việc cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị, bảo vệ môi trường, và nâng cao chất lượng dịch vụ công ích. Tuy nhiên, SPWC cũng gặp một số khó khăn như việc thu hồi đất, chậm trễ trong bố trí nguồn vốn, và giá nguyên vật liệu tăng cao. Năm 2025, Công ty tiếp tục tập trung hoàn thành các dự án đang triển khai và mở rộng đầu tư vào các dự án mới, đặc biệt là các dự án xử lý rác thải và chất thải công nghiệp, nhằm đảm bảo phát triển bền vững.

VỀ TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG, XÃ HỘI

- » SPWC luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm với cộng đồng thông qua việc tích cực tham gia các hoạt động xã hội, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân địa phương. Hằng năm, công ty đồng hành cùng UBND tỉnh, thành phố, các sở, ban, ngành trong nhiều chương trình ý nghĩa như hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, lũ lụt, xây dựng nhà tình thương, tình nghĩa và mái ấm Công đoàn, thể hiện vai trò doanh nghiệp gắn kết với sự phát triển bền vững của xã hội.
- » Bên cạnh đó, công ty thường xuyên tổ chức và tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, trao tặng quà cho gia đình chính sách, quỹ vì người nghèo, quỹ khuyến học, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, xây dựng nhà cho hộ nghèo và bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo, cũng như chăm lo cho các hộ nghèo trong dịp Tết Nguyên đán.
- » Ngoài ra, công ty còn duy trì các hoạt động văn hóa - xã hội ý nghĩa như thăm và chúc Tết các chùa trong dịp Tết cổ truyền, tham gia Lễ hội Oóc-Ôm-Bóc, Sene Dolta, đồng thời tổ chức thăm hỏi, tặng quà cán bộ hưu trí, công nhân lao động tiêu biểu nhân dịp Tết Nguyên đán. SPWC cũng thể hiện sự quan tâm sâu sắc đến đời sống nhân viên thông qua các hoạt động thăm hỏi, động viên CB.CNV khi gia đình có người mất, ốm đau hoặc gặp tai nạn, tạo nên môi trường làm việc nhân văn, gắn kết và bền vững.



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG BAN GIÁM ĐỐC

Hội đồng Quản trị (HĐQT) ghi nhận và biểu dương những nỗ lực to lớn của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2024. Nhờ những giải pháp đồng bộ, sáng tạo và kịp thời của Ban Tổng Giám đốc, Công ty đã đạt được những kết quả ấn tượng, vượt kế hoạch đề ra. Cụ thể:

1. Ban Điều hành đã nghiêm túc thực thi các nghị quyết và quyết định của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và Hội đồng quản trị (HĐQT) theo đúng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định.

2. Thông qua hệ thống kiểm tra, giám sát và báo cáo định kỳ về tình hình tài chính, đầu tư, sản xuất kinh doanh, cũng như báo cáo đột xuất về các vấn đề phát sinh, bất thường, Ban Điều hành đã kịp thời thông báo cho Chủ tịch HĐQT để có chỉ đạo và điều chỉnh phù hợp.

3. HĐQT ghi nhận và đánh giá cao những nỗ lực của Ban Điều hành trong việc triển khai và thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty. Năm 2024 là một năm đầy thách thức do sự chậm trễ trong việc đấu thầu/ký kết một số hợp

đồng công ích do nguồn vốn bố trí chậm, cùng với việc đơn giá dịch vụ công ích và xử lý chất thải rắn sinh hoạt chưa được điều chỉnh kịp thời so với sự gia tăng của giá nhân công, nguyên nhiên vật liệu. Tuy nhiên, với tinh thần trách nhiệm cao, Ban Điều hành và toàn thể người lao động đã duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo các chế độ chính sách cho người lao động, đồng thời quan tâm đến sức khỏe và đời sống của họ. Kết quả là, doanh thu, lợi nhuận, tỷ lệ chi trả cổ tức và tiền lương của người lao động đều đạt và vượt kế hoạch, tạo sự an tâm cho cán bộ công nhân viên, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước, đồng thời đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và các cổ đông.

4. Trong quá trình hoạt động, Ban Điều hành luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc, cũng như các nghị quyết và quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.

5. Công ty thực hiện nghiêm túc các quy định về công bố thông tin, báo cáo tình hình quản trị Công ty đầy đủ và đúng thời hạn cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam, đồng thời tuân thủ đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu.

6. Việc chốt danh sách và chi trả cổ tức cho các cổ đông được thực hiện theo đúng quy định.

7. Công ty tích cực tham gia vào các hoạt động an sinh xã hội, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, đồng thời tạo điều kiện để họ phát huy và cống hiến cho sự phát triển của Công ty.



CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG

CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TT)

Năm 2025, nền kinh tế Việt Nam dự kiến sẽ tiếp tục đà tăng trưởng mạnh mẽ, mang lại cả cơ hội và thách thức cho các doanh nghiệp, bao gồm cả các công ty dịch vụ công ích đô thị.



CƠ HỘI

- » **Tăng trưởng kinh tế cao:** Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP ít nhất 8% trong năm 2025, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp mở rộng hoạt động và đầu tư.
- » **Đầu tư công và phát triển hạ tầng:** Việc triển khai các dự án hạ tầng lớn sẽ thúc đẩy nhu cầu về dịch vụ công ích đô thị, mở ra cơ hội cho các công ty trong lĩnh vực này.
- » **Chuyển đổi năng lượng xanh:** Việt Nam đang đẩy mạnh phát triển năng lượng tái tạo, đặc biệt là năng lượng mặt trời, hướng tới mục tiêu 16% năng lượng từ mặt trời vào năm 2030. Xu hướng này tạo cơ hội cho các công ty dịch vụ công ích đô thị tham gia vào các dự án năng lượng sạch và cải thiện hạ tầng đô thị bền vững.



THÁCH THỨC

- » **Áp lực lạm phát và chi phí đầu vào:** Việc kiểm soát lạm phát trong khoảng 4,5%-5,0% là một thách thức, đặc biệt khi chi phí nguyên vật liệu và nhân công gia tăng, ảnh hưởng đến chi phí hoạt động của các công ty dịch vụ công ích đô thị.
- » **Cạnh tranh và yêu cầu về chất lượng dịch vụ:** Sự phát triển nhanh chóng của đô thị hóa đòi hỏi các công ty phải nâng cao chất lượng dịch vụ, áp dụng công nghệ mới và cải tiến quy trình quản lý để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân.
- » **Biến động kinh tế toàn cầu:** Những thay đổi trong chính sách thương mại quốc tế và biến động kinh tế thế giới có thể ảnh hưởng đến nguồn vốn đầu tư và chi phí vay vốn, đặt ra thách thức cho các doanh nghiệp trong việc duy trì hoạt động ổn định.

KẾ HOẠCH NĂM 2025



DOANH THU THUẦN

219.197.717.911
(đồng)



LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

24.111.000.000
(đồng)



LƯƠNG BÌNH QUÂN

7.611.651
(Đồng /Người/Tháng)



TỶ LỆ CHI TRẢ CỔ TỨC

19%



CHƯƠNG 05

Quản trị công ty



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Tính đến ngày 31/12/2024

STT	Thành viên	Chức vụ
1	Lâm Hữu Tùng	Chủ tịch HĐQT
2	Đào Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT không điều hành
3	Đậu Đức Hiền	Thành viên HĐQT điều hành
4	Hồ Thống Nhất	Thành viên HĐQT điều hành
5	Lâm Xuân Mai	Thành viên HĐQT không điều hành

DANH SÁCH THAY ĐỔI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2024, Công ty không có sự thay đổi về nhân sự của Hội đồng quản trị



THÔNG TIN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ÔNG LÂM HỮU TÙNG

Chủ tịch HĐQT

Ngày sinh: 15/02/1960

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật

Quá trình công tác:

- 01/1974 - 04/1975 Chiến sĩ, Trường Thiếu Sinh Quân, Cục Hậu Cần, Quân khu 9
- 05/1975 - 04/1976 Học viên Trường Thiếu Sinh Quân, Cục Hậu Cần, Quân Khu 9
- 05/1976 - 12/1978 Học viên, Trường Bồi dưỡng Văn hóa Công nông tình Hậu Giang
- 01/1979 - 10/1982 Chiến sĩ Công an Biên phòng tỉnh Hậu Giang
- 11/1982 - 08/1986 Cán bộ phụ trách văn phòng xã ủy, Phó Chủ nhiệm HTX, quyền Bí thư xã đoàn xã Đông Thái, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang
- 09/1986 - 08/1987 Phụ trách thống kê, Phòng Kế hoạch Sở Thủy sản, Hậu Giang
- 09/1987 - 03/1988 Trưởng Ban Công trình Xây dựng Dự án Xây dựng trụ sở làm việc và Xưởng sản xuất Xí nghiệp COLUSO
- 04/1988 - 04/1991 Phó Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất và Chế biến thực phẩm thị xã Sóc Trăng, Tỉnh Hậu Giang
- 05/1991 - 03/1993 Học cao cấp Chính trị tại trường Nguyễn Ái Quốc khu vực II tại thành phố Hồ Chí Minh
- 04/1993 - 04/1997 Phó Giám đốc Công ty Quản lý Công trình Đô thị thị xã Sóc Trăng
- 05/1997 - 06/2010 Giám Đốc Công ty Quản lý Công trình Đô thị thị xã Sóc Trăng
- 07/2010 - 02/2015 Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
- 03/2015 - 01/2018 Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
- 01/2018 - 07/2020 Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng
- 08/2020 - đến nay Chủ tịch HĐQT CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác Không có

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay:

- » Cá nhân: 1.135.465 chiếm 20,28% Vốn điều lệ
- » Đại diện: Không có

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TT)

THÔNG TIN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TT)



ÔNG ĐÀO MẠNH HÙNG

Thành viên HĐQT

Ngày sinh: 10/11/1955

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác:

1973 - 1981	Phục vụ trong Quân đội
1982 - 1989	Công tác tại Sở Thương Mại Hà Nội
1990 - 1995	Cửa hàng trưởng Kinh doanh Tổng hợp - Công ty Dịch vụ Tổng hợp Hà Nội - Sở Công Nghiệp
1996 - 2000	Tổng Giám đốc Công ty TNHH Thương mại và Thiết bị Môi trường Hiệp Hòa
2001 - 2017	Tổng Giám đốc Công ty TNHH Thương mại và Thiết bị Môi trường Hiệp Hòa, Tổng Giám đốc Công ty TNHH Ô tô chuyên dùng Hiệp Hòa
2018 - 2020	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng, Tổng Giám đốc Công ty TNHH Thương mại và Thiết bị Môi trường Hiệp Hòa, Tổng Giám đốc Công ty TNHH Ô tô chuyên dùng Hiệp Hòa
01/2021 - 31/01/2021	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng, Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Thương mại và Thiết bị Môi trường Hiệp Hòa, Tổng Giám đốc Công ty TNHH Ô tô chuyên dùng Hiệp Hòa
02/2021 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng, Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần tập đoàn Ô tô Hiệp Hòa, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Ô tô chuyên dùng Hiệp Hòa

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác

- » Tổng Giám đốc CTCP Ô tô chuyên dùng Hiệp Hòa
- » Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần tập đoàn Ô tô Hiệp Hòa

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay:

- » Cá nhân: Không có
- » Đại diện: 1.000.000 CP, chiếm 17,86% VDL, là người đại diện vốn cho CTCP Ô tô chuyên dùng Hiệp Hòa.

03



ÔNG ĐẬU ĐỨC HIỀN

Thành viên HĐQT

Xem thông tin tại **Chương II mục 2 – Tổ chức và nhân sự**

04



ÔNG HỒ THỐNG NHẤT

Thành viên HĐQT

Xem thông tin tại **Chương II mục 2 – Tổ chức và nhân sự**

05



BÀ LÂM XUÂN MAI

Thành viên HĐQT

Ngày sinh: 01/04/1988

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Truyền thông (Truyền thông Chuyên nghiệp)

Quá trình công tác:

03/2011 - 06/2012	Nhân viên quản lý bộ phận chăm sóc khách hàng tại Công ty TNHH DDB VIETNAM
06/2012 - 06/2014	Nhân viên cấp cao bộ phận chăm sóc khách hàng tại Công ty TNHH DDB VIETNAM
06/2014 - 03/2017	Quản lý cấp cao bộ phận chăm sóc khách hàng tại Công ty TNHH DDB VIETNAM
03/2017 - 03/2019	Tạm ngưng công việc do sinh con
03/2019 - 07/2019	Quản lý cấp cao bộ phận chăm sóc khách hàng tại Công ty TNHH CHEIL VIETNAM (theo dự án)
04/2021 - 03/2022	Quản lý cấp cao bộ phận chăm sóc khách hàng tại Công ty TNHH IDHOUSE
03/2022 - 05/2023	Tạm ngưng công việc do sinh con
06/2023 - nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác Không có

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay: Không có

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TT)

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Hội đồng Quản trị (HĐQT) đã nghiêm túc thực hiện đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các văn bản pháp luật liên quan. HĐQT luôn chú trọng thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình, duy trì và giám sát chặt chẽ hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành nhằm đảm bảo thực hiện đúng các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ), HĐQT cùng các mục tiêu chiến lược đã đề ra.
- HĐQT kịp thời chỉ đạo, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để Tổng Giám đốc và Ban Điều hành triển khai thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT luôn đồng hành cùng Tổng Giám đốc và Ban Điều hành trong từng hoạt động, bám sát kế hoạch và đưa ra các chỉ đạo kịp thời. Trong tháng 7 và tháng 8/2024 Chủ tịch HĐQT phối hợp với Trưởng Ban kiểm soát, Quản trị kiêm Thư ký Công ty đi thực tế đến tất cả các đơn vị trực thuộc Công ty để giám sát kiểm tra tình hình hoạt động của các đơn vị trực thuộc Công ty để giám sát, kiểm tra tình hình hoạt động, đánh giá những thuận lợi, khó khăn và đời sống của cán bộ, công nhân viên (CB.CNV). Qua đó, HĐQT đã kịp thời tháo gỡ những vướng mắc và xử lý các đề xuất, kiến nghị của các đơn vị, giúp nâng cao hiệu quả hoạt động.
- Chủ tịch HĐQT thường xuyên tham dự các cuộc họp quan trọng của Công ty, đưa ra ý kiến chỉ đạo và đôn đốc Ban Điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đặc biệt trong những tình huống khó khăn. Chủ tịch cũng chủ động tổ chức các buổi họp với Ban Điều hành và cán bộ chủ chốt để chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn, đề xuất giải pháp trong công tác quản lý, điều hành, đối nội và đối ngoại, nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty diễn ra thuận lợi và hiệu quả.
- Các thành viên HĐQT điều hành trực tiếp tham dự các cuộc họp báo hàng tuần, họp sơ kết và tổng kết tháng, quý, năm để đưa ra chỉ đạo và định hướng cho Công ty; xem xét các báo cáo kết quả kinh doanh; giám sát Ban Điều hành nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT. Ngoài ra, HĐQT còn phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát trong việc giám sát Ban Điều hành về điều hành sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty.
- Trong năm 2024, mọi hoạt động của Công ty luôn đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, tuân thủ các quy định hiện hành liên quan đến quản trị Công ty và công bố thông tin; Các cuộc họp của HĐQT đều được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, có đầy đủ các thành viên tham dự hoặc ủy quyền; HĐQT đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; Ban hành Nghị quyết thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC, chủ trương ký kết hợp đồng giao dịch, tạm ứng chi trả cổ tức năm 2024, tăng vốn điều lệ Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Vĩnh Châu, kéo dài thời gian giữ chức vụ Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty, thành lập và bổ nhiệm chức danh Chủ tịch Công ty TNHH MTV Chiều sáng Sóc Trăng,...

SỐ BUỔI HỌP TRONG NĂM 2024 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 phiên họp. Tỷ lệ tham gia các phiên họp cụ thể như sau:

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Lâm Hữu Tùng	Chủ tịch HĐQT	04/04	100%	-
2	Đào Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT không điều hành	04/04	100%	-
3	Đậu Đức Hiền	Thành viên HĐQT điều hành	04/04	100%	-
4	Hồ Thống Nhất	Thành viên HĐQT điều hành	04/04	100%	-
5	Lâm Xuân Mai	Thành viên HĐQT không điều hành	04/04	100%	-



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TT)

NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ CÁC CUỘC HỌP

TT	Số Nghị quyết, Quyết định	Thời gian	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ.HĐQT-CTĐT	06/3/2024	Nghị quyết về ngày ĐKCC tham dự ĐHĐCĐ năm 2024.	100%
2	02/NQ.HĐQT-CTĐT	03/4/2024	Nghị quyết họp HĐQT quý I/2024: 1. Thông qua các nội dung Chương trình và Tài liệu tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. 2. Thông qua việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. 3. Thông qua việc tăng vốn điều lệ Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Vĩnh Châu lên 3.000.000.000 đồng (3 tỷ đồng).	(*)
3	03/NQ.HĐQT-CTĐT	27/7/2024	Nghị quyết họp HĐQT quý II/2024: 1. Thông qua Kế hoạch thù lao, tiền lương của Hội đồng quản trị, Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty, Người điều hành doanh nghiệp năm 2024. 2. Thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Chi nhánh Cần Thơ; Mã số thuế: 0300449815-003; Địa chỉ: 15-13 đường Võ Nguyên Giáp, Phường Phú Thứ, Quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ là đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng. 3. Thông qua việc kéo dài thời gian giữ chức vụ Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty đối với bà Huỳnh Đặc Mộng Thảo từ ngày 01/10/2024 đến hết nhiệm kỳ HĐQT (2023-2027).	100%
4	04/NQ.HĐQT-CTĐT	28/10/2024	Nghị quyết họp HĐQT ngày 28/10/2024: - HĐQT thống nhất thông qua Báo cáo sơ kết tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 09 tháng đầu năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ 03 tháng cuối năm 2024. - Hội đồng quản trị thống nhất thông qua việc thành lập Công ty TNHH MTV Chiếu sáng Sóc Trăng (công ty con).	100%

TT	Số Nghị quyết, Quyết định	Thời gian	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
5	05/NQ.HĐQT-CTĐT	13/11/2024	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua ký kết hợp đồng, giao dịch với Người có liên quan của Người nội bộ: HĐQT chấp thuận thông qua việc ký kết hợp đồng cho thuê tài sản (Cửa hàng Xăng dầu Đô thị, có địa chỉ tại số 170A Mạc Đĩnh Chi, Phường 9, Thành phố Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng) đối với ông Lâm Thanh Trường là Người có liên quan của Người nội bộ; Thời hạn cho thuê: 05 năm (năm năm); Mức thuê: từ thời điểm ký kết hợp đồng đến hết năm thứ 03 là 35.000.000 đồng/tháng (ba mươi lăm triệu đồng/tháng), từ năm thứ 04 đến năm thứ 05: tiền thuê mỗi năm tăng 2% so với năm liền kề trước đó.	100%
6	06/NQ.HĐQT-CTĐT	26/12/2024	Nghị quyết về việc Bỏ nhiệm chức danh Chủ tịch Công ty TNHH MTV Chiếu sáng Sóc Trăng đối với ông Đình Công Lĩnh và chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch trong năm 2025 với các bên có liên quan (03 công ty con là Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Vĩnh Châu, Công ty TNHH MTV Cơ khí - Xây dựng Đô thị Sóc Trăng và Công ty TNHH MTV Chiếu sáng Sóc Trăng).	100%
7	01/NQ.HĐQT-CTĐT	10/01/2025	Nghị quyết họp HĐQT ngày 10/01/2025 về Báo cáo dự kiến tình hình thực hiện SXKD năm 2024 và Tạm ứng chi trả cổ tức năm 2024.	100%
8	02/NQ.HĐQT-CTĐT	10/01/2025	Nghị quyết họp HĐQT ngày 10/01/2025 về Chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch trong năm 2025 giữa Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng với: - Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Sóc Trăng về vay vốn có hạn mức phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty; - Người nội bộ và Người có liên quan của Người nội bộ về chuyển nhượng đất mộ phần và các dịch vụ có liên quan khác của An viên Thiên đường.	100%

(*)

- » Nội dung 1: 60% tán thành, 40% chưa có ý kiến (do CSH chưa có VB gửi 02 NĐD phần vốn NN để biểu quyết).
- » Nội dung 2: 100% tán thành.
- » Nội dung 3: 60% tán thành, 40% chưa có ý kiến (do CSH chưa có VB gửi 02 NĐD phần vốn NN để biểu quyết).

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tt)

CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Theo quy định hoạt động và cơ cấu nhân sự tổ chức của SPWC hiện nay, Hội đồng quản trị nhận thấy đủ khả năng và chuyên môn để có thể xử lý và thực hiện các công tác quản trị thống nhất cho toàn Công ty. Vì vậy, việc thành lập các tiểu ban trong Hội đồng quản trị hiện nay là chưa cần thiết.

HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Không có

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÓ CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- 1 Ủy ban Chứng khoán Nhà nước phối hợp với Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam (VIOD) tổ chức Hội thảo **"Vi một Đại hội cổ đông đổi mới và hiệu quả"** (tổ chức trực tuyến và trực tiếp tại HNX và HOSE vào ngày 01/3/2024)
- 2 Hội nghị **"Những vấn đề lưu ý trong việc tuân thủ quy định pháp luật chứng khoán và thị trường chứng khoán của công ty đại chúng, công ty niêm yết; Các sai sót trong lập và trình bày báo cáo tài chính của công ty đại chúng, công ty niêm yết"** do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) phối hợp tổ chức vào ngày 28/06/2024 (trực tuyến).
- 3 Tham dự hội thảo **"Vai trò của lực lượng phi chính thức trong quản lý rác thải rắn và thực hiện trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất nhập khẩu (EPR)"**, tổ chức tại Thành phố Hội An vào ngày 07 và 08/3/2024.
- 4 Tham dự tập huấn **đào tạo về ETS và thị trường cac-bon sử dụng công cụ mô phỏng CarbonSim** do Cục Biến đổi khí hậu tổ chức tại Tp.HCM vào ngày 06/5/2024.
- 5 **Tham quan mô hình phân loại rác thải tại Quảng Ninh và Hải Phòng** do GIZ tổ chức vào ngày 16/5/2024.



- 6 Tham dự **tập huấn hướng dẫn Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 và các Nghị định hướng dẫn**, tổ chức online vào tháng 6/2024, do Hiệp hội Cấp thoát nước Việt Nam tổ chức.
- 7 Tham dự và phát biểu tham luận với tiêu đề **"Thực trạng phân loại rác tại nguồn - Những khó khăn, bất cập tại địa phương, doanh nghiệp"** tổ chức offline và online vào ngày 04/6/2024, do Tạp chí Tài nguyên và Môi trường tổ chức.
- 8 Tham dự **Hội nghị hướng dẫn giải pháp và các mô hình tiết kiệm năng lượng, ứng dụng năng lượng tái tạo trong sinh hoạt, sản xuất**, do Sở Công thương tổ chức tại Sóc Trăng vào ngày 17/12/2024.
- 9 Tham dự **Hội thảo Đối tác - Dự án 3RproMar**, do tổ chức Hợp tác Quốc tế GIZ tổ chức vào ngày 03/10/2024 tại TPHCM.
- 10 **Tham dự cập nhật chính sách mới nhất về pháp luật lao động, Luật BHXH năm 2025, giải đáp nhiều tình huống đang diễn ra tại doanh nghiệp**, do Công ty TNHH Đào tạo Tư vấn Doanh nghiệp Việt Nam tổ chức online từ ngày 19/12- 20/12/2024.

BAN KIỂM SOÁT

THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA BAN KIỂM SOÁT

Tính đến ngày 31/12/2024

STT	Thành viên	Chức vụ
1	Võ Thị Phương Ngân	Trưởng ban
2	Huỳnh Thị Thùy Trang	Thành viên
3	Nguyễn Hoàng Lan	Thành viên

THÔNG TIN CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT



BÀ VÕ THỊ PHƯƠNG NGÂN

Trưởng Ban kiểm soát

Ngày sinh: 10/04/1990

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, Đại học Luật

Quá trình công tác:

8/2012 - 12/2017 Nhân viên Kế toán, Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng

01/2018 - đến nay Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác

Không có

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay:

- » Cá nhân: 400 CP chiếm 0,007% Vốn điều lệ
- » Đại diện: Không có



BÀ HUỠNH THỊ THÙY TRANG

Thành viên Ban kiểm soát

Ngày sinh: 28/03/1984

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng

Quá trình công tác:

11/2006 - 08/2011 Nhân viên Phòng Kế hoạch - Kinh doanh, Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng

09/2011 - 06/2014 Nhân viên Phòng Kỹ thuật, Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng

07/2014 - 12/2017 Nhân viên Phòng Kế hoạch - Kinh doanh, Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng

01/2018 - 02/2020 Nhân viên Phòng Kế hoạch - Kinh doanh, Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

03/2020 - 06/2020 Nhân viên Phòng Đầu tư - Xây dựng; Thành viên Ban kiểm soát CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng

07/2020 - 04/2023 Nhân viên Phòng Đầu tư - Xây dựng kiêm Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Cơ khí - Xây dựng Đô thị Sóc Trăng, Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

05/2023 đến nay Nhân viên Phòng Kỹ thuật - Xây dựng kiêm Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Cơ khí - Xây dựng Đô thị Sóc Trăng, Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác

Không có

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay:

- » Cá nhân: 4.000 CP chiếm 0,07% Vốn điều lệ
- » Đại diện: Không có

BAN KIỂM SOÁT

THÔNG TIN CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (TT)



BÀ NGUYỄN HOÀNG LAN

Thành viên Ban kiểm soát

Ngày sinh: 12/08/1982

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Công nghệ thực phẩm

Quá trình công tác:

09/2006 - 03/2016	Nhân viên Phòng Kế hoạch - Kinh doanh Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng.
04/2016 - 12/2017	Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Kinh doanh Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng.
01/2018 - 04/2020	Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Kinh doanh CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng
05/2020 - 04/2022	Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng
05/2022 - 03/2023	Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật CCTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng
04/2023 - 05/2023	Trưởng phòng Kế hoạch - Kinh doanh Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng
06/2023 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát, Trưởng phòng Kế hoạch - Kinh doanh Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác Không có

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay:

- » Cá nhân: 1.000 CP chiếm 0,017% Vốn điều lệ
- » Đại diện: không có

THÔNG TIN CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (TT)

Ban Kiểm soát đã tổ chức 4 phiên họp trong năm 2024, cụ thể:

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Võ Thị Phương Ngân	Trưởng ban	04/04	100%	-
2	Huỳnh Thị Thủy Trang	Thành viên	04/04	100%	-
3	Nguyễn Hoàng Lan	Thành viên	04/04	100%	-

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông

Ban Kiểm soát đều tổ chức họp định kỳ đồng thời thường xuyên trao đổi thông tin nội bộ nhằm mục đích giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo chức năng quy định:

1. Giám sát việc tuân thủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, việc chấp hành Điều lệ Công ty, pháp luật Nhà nước và các Quy chế, quy định, quyết định của HĐQT và Ban điều hành trong công tác quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ năm 2024.
2. Giám sát, kiểm tra tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh Công ty thông qua các cuộc họp và báo cáo hàng tháng, quý và cả năm 2024.
3. Tham gia ý kiến với HĐQT, Ban điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự các cuộc họp HĐQT và các cuộc họp với Ban điều hành.
4. Thẩm định báo cáo tài chính quý, 6 tháng và cả năm 2024 nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực kế toán và các chính sách, quy định pháp luật có liên quan.
5. Tham gia đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung các quy chế của Công ty.
6. Giám sát việc thực hiện công tác đầu tư của các dự án đầu tư và quyết toán vốn đầu tư trong năm 2024.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã cung cấp đầy đủ thông tin về các nghị quyết, quyết định cho Ban Kiểm soát. Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban chuyên môn đã cung cấp đầy đủ các tài liệu, báo cáo, chứng từ... phục vụ cho công tác giám sát, kiểm tra của Ban Kiểm soát và tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định Điều lệ Công ty. Đối với cổ đông, Ban Kiểm soát không nhận được khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

Đơn vị tính: Đồng

Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao	Thu nhập khác	Tổng thu nhập
Hội đồng quản trị						
Ông Lâm Hữu Tùng	Chủ tịch		170.000.000	794.000.000		964.000.000
Ông Đào Mạnh Hùng	Thành viên		20.000.000	130.000.000		150.000.000
Ông Hồ Thống Nhất	Thành viên			60.000.000		60.000.000
Ông Đậu Đức Hiền	Thành viên			60.000.000		60.000.000
Bà Lâm Xuân Mai	Thành viên		20.000.000	130.000.000		150.000.000
Ban kiểm soát						
Bà Võ Thị Phương Ngân	Trưởng ban		94.450.000	298.500.000		392.950.000
Bà Huỳnh Thị Thùy Trang	Thành viên			24.000.000		24.000.000
Bà Nguyễn Hoàng Lan	Thành viên			24.000.000		24.000.000
Ban Tổng Giám đốc						
Ông Đậu Đức Hiền	Tổng Giám đốc	501.600.000	141.700.000		41.800.000	685.100.000
Ông Phùng Thanh Tâm	Phó Tổng Giám đốc	448.800.000	94.450.000		37.400.000	580.650.000
Ông Hồ Thống Nhất	Phó Tổng Giám đốc	448.800.000	78.400.000		37.400.000	564.600.000
Bà Đặng Hồng Nghi	Phó Tổng Giám đốc	448.800.000	94.450.000		37.400.000	580.650.000
Tổng		1.848.000.000	713.450.000	1.520.500.000	154.000.000	4.235.950.000

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT (TT)

HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI NỘI BỘ:

Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên

Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/ QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
Thực hiện dịch vụ công ích đô thị TX.Vĩnh Châu năm 2024:						
				16/01/2024		Hợp đồng số 04/HĐ-DVCIĐT
				02/04/2024		Hợp đồng số 10/HĐ-DVCIĐT
				01/07/2024		Hợp đồng số 29/HĐ-DVCIĐT
				01/10/2024	Số 13/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 15/12/2023	Hợp đồng số 37/HĐ-DVCIĐT
				27/02/2024		Hợp đồng số 08/HĐ-DVCIĐT
				04/04/2024		Hợp đồng số 12/HĐ-DVCIĐT
				11/12/2024		Hợp đồng số 44/HĐ-DVCIĐT
						Tổng giá trị: 22.725.837.759 đồng
Ủy nhiệm thu giá dịch vụ thu gom vận chuyển rác:						
Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Vĩnh Châu	Công ty con	2200755178 ngày cấp 10/7/2023, nơi cấp Sở KH và ĐT tỉnh Sóc Trăng	30 Phan Thanh Giản, khóm 1, phường 1, TX. Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng	18/01/2024		Hợp đồng số 03/HĐ-CTĐT
				02/04/2024	Số 13/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 15/12/2023	Hợp đồng số 04/HĐ-CTĐT
				01/07/2024		Hợp đồng số 05/HĐ-CTĐT
				02/10/2024		Hợp đồng số 06/HĐ-CTĐT
				14/11/2024	Số 13/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 15/12/2023	Thực hiện công trình Lắp đặt đèn tình 937B Ngã Năm Hợp đồng số 02/2024/HĐXD Giá trị: 1.198.171.000đ
				11/11/2024	Số 13/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 15/12/2023	Thực hiện công trình Xây dựng hệ thống Chiếu sáng tuyến đường Quảng lộ Phụng Hiệp Ngã Năm Hợp đồng số Số 01/2024/HĐXD Giá trị: 1.659.605.000đ

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT (TT)

HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI NỘI BỘ:

Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/ QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
Công ty TNHH MTV Cơ khí - Xây dựng Đô thị Sóc Trăng	Công ty con	2200779027 ngày cấp 14/02/2022, nơi cấp Sở KH và ĐT tỉnh Sóc Trăng	Số 67, Phạm Hùng, P8 TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng			Thực hiện dịch vụ công ích đô thị năm 2024 trên địa bàn huyện Mỹ Xuyên và Châu Thành:
				08/04/2024	Số 13/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày	- Hợp đồng số 13/HĐ-DVCIĐT
				18/04/2024	15/12/2023	- Hợp đồng số 16/HĐ-DVCIĐT
				Tổng giá trị: 5.452.779.902đ		
				02/01/2024	Số 13/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 15/12/2023	Bảo dưỡng, sửa chữa xe chuyên dùng. Hợp đồng số 01/HĐBDSC.2024 Giá trị: 2.768.528.000đ
				02/01/2024	Số 13/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 15/12/2023	Hợp đồng thuê xe số 77A/HĐDV-CTĐT Giá trị: 648.000.000đ
				01/01/2024	Số 13/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 15/12/2023	Hợp đồng cấp lẻ xăng dầu số 78/HĐCLXD-CTĐT/2022 Giá trị: 509.639.030đ
				01/07/2024	Số 13/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 15/12/2023	Hợp đồng gia công cần đèn số 06/2024/HĐKT Giá trị: 27.000.000đ
				23/12/2024	Số 13/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 15/12/2023	Hợp đồng lắp đặt nhà vệ sinh công cộng, sửa chữa thùng rác 02 ngăn số 12/2024/HĐKT Giá trị: 22.271.000đ
				30/05/2024	Số 13/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 15/12/2023	Hợp đồng công trình Trồng cây xanh, lắp đặt hệ thống chiếu sáng cải tạo kênh 8m thành công viên P2 số 01/HĐ-CKXDST&CTĐTST Giá trị: 321.564.000đ
25/07/2024	Số 13/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 15/12/2023	Hợp đồng công trình thi công Cải tạo, khắc phục ô nhiễm tuyến kênh Nhân lực số 02/HĐ-CKXDST&CTĐTST Giá trị: 615.017.000đ				

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT (TT)

HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI NỘI BỘ:

Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/ QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
Công ty TNHH MTV Cơ khí - Xây dựng Đô thị Sóc Trăng	Công ty con	2200779027 ngày cấp 14/02/2022, nơi cấp Sở KH và ĐT tỉnh Sóc Trăng	Số 67, Phạm Hùng, P8 TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	22/08/2024	Số 13/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 15/12/2023	Hợp đồng công trình điện chiếu sáng QLPH (GĐ1) số 04/HĐGK-CKXDST&CTĐTST Giá trị: 44.322.978đ
				27/08/2024	Số 13/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 15/12/2023	Hợp đồng công trình Điện chiếu sáng ĐT 940 số 05/HĐGK-CKXDST&CTĐTST Giá trị: 124.764.232đ
				28/10/2024	Số 13/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 15/12/2023	Hợp đồng công trình đảm bảo an toàn cây xanh trước mùa mưa bão số 04/HĐ-CKXDST&CTĐTST Giá trị: 674.453.000đ
				28/10/2024	Số 13/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 15/12/2023	Hợp đồng công trình trồng dặm cây xanh các tuyến đường TPST số 03/HĐ-CKXDST&CTĐTST Giá trị: 233.634.000đ
				09/12/2024	Số 13/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 15/12/2023	Hợp đồng công trình tạo vẽ mỹ quan, đồng bộ hạ tầng tuyến đường Châu Văn Tiếp, Trần Quang Diệu, Lý Tự Trọng số 08/HĐ-CKXDST&CTĐTST Giá trị: 1.121.911.959đ
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Thanh Trường		2200812972 ngày cấp 05/11/2024, nơi cấp Sở KH và ĐT tỉnh Sóc Trăng	Số 369/22 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, K5, P7, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	13/11/2024	Số 05/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 13/11/2024	Hợp đồng cho thuê tài sản số 123/HĐDV-CTĐT Giá trị: 45.500.001đ
				16/11/2024	Số 05/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 13/11/2024	Hợp đồng cung cấp xăng dầu số 01/HĐCCXD/2024 Giá trị: 1.673.629.330đ

GIAO DỊCH GIỮA NGƯỜI NỘI BỘ CÔNG TY, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VỚI CÔNG TY CON, CÔNG TY DO CÔNG TY NẮM QUYỀN KIỂM SOÁT.

Không có

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT (TT)

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Không có

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và tuân thủ các chuẩn mực quản trị hiện hành, Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng đã triển khai một loạt các biện pháp cải thiện hệ thống quản trị trong năm 2024. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc đã chủ động tham gia các chương trình đào tạo chuyên sâu về quản trị công ty, nhằm trang bị và cập nhật kiến thức, kỹ năng quản trị tiên tiến. Việc này góp phần nâng cao chất lượng công tác quản trị, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật và chuẩn mực đạo đức kinh doanh.

Một số khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- » Tham gia Hội thảo **“Vi một Đại hội cổ đông đổi mới và hiệu quả”** (tổ chức trực tuyến và trực tiếp tại HNX và HOSE vào ngày 01/3/2024) do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước phối hợp với Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam (VIOD) tổ chức.



- » Tham dự Hội nghị **“Những vấn đề lưu ý trong việc tuân thủ quy định pháp luật chứng khoán và thị trường chứng khoán của công ty đại chúng, công ty niêm yết; Các sai sót trong lập và trình bày báo cáo tài chính của công ty đại chúng, công ty niêm yết”** do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) phối hợp tổ chức vào ngày 28/06/2024 (trực tuyến).
- » Tham dự **Hội nghị hướng dẫn giải pháp và các mô hình tiết kiệm năng lượng, ứng dụng năng lượng tái tạo trong sinh hoạt, sản xuất**, do Sở Công thương tổ chức tại Sóc Trăng vào ngày 17/12/2024.



- » Tham dự **cập nhật chính sách mới nhất về pháp luật lao động, Luật BHXH năm 2025, giải đáp nhiều tình huống đang diễn ra tại doanh nghiệp**, do Công ty TNHH Đào tạo Tư vấn Doanh nghiệp Việt Nam tổ chức online từ ngày 19/12- 20/12/2024.



- » Và một số hội nghị và tập huấn khác liên quan đến việc quản lý rác thải, trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất (EPR), thị trường carbon, tiết kiệm năng lượng, quy định pháp luật về đấu thầu và lao động, nhằm nâng cao năng lực và tuân thủ quy định cho doanh nghiệp dịch vụ công ích,

Công ty cam kết công khai thông tin đầy đủ, kịp thời theo quy định pháp luật nhằm nâng cao tính minh bạch, củng cố niềm tin của cổ đông và nhà đầu tư; đồng thời, tổ chức Đại hội đồng cổ đông đúng quy định, đảm bảo quyền lợi cổ đông, cùng với việc chi trả và tạm ứng cổ tức đúng hạn, thể hiện sự quan tâm và cam kết tối đa đối với lợi ích của cổ đông.

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT (TT)

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (TT)



Năm 2024 đánh dấu những nỗ lực vượt bậc của SPWC trong việc nâng cao hiệu quả quản trị trên mọi khía cạnh hoạt động. Công ty đã tập trung tối ưu hóa quản trị tài chính - kế toán, quản trị quan hệ khách hàng và quản trị chất lượng, từ đó cải thiện hiệu suất hoạt động, gia tăng giá trị cho cổ đông. Cụ thể:



1 Quản trị nhân sự

Công ty đã thiết lập quy chế quản lý nhân sự chặt chẽ nhằm tăng cường sự gắn kết giữa nhân viên và lãnh đạo, đồng thời xây dựng chính sách nhân sự phù hợp để đảm bảo môi trường làm việc an toàn, thoải mái và chuyên nghiệp. Chính sách quản lý nhân sự được triển khai toàn diện, bao gồm tuyển dụng, đào tạo, đánh giá hiệu quả công việc, cùng với hệ thống quy trình làm việc và văn bản quy phạm nội bộ. Điều này không chỉ nâng cao năng lực và trình độ chuyên môn của đội ngũ nhân sự mà còn thúc đẩy sự minh bạch, tính chuyên nghiệp trong hoạt động của công ty, tạo nên một môi trường làm việc tích cực và hiệu quả.

2 Quản trị tài chính - Kế toán

Công ty luôn đặt trọng tâm vào việc quản trị tài chính và kế toán chặt chẽ nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững. Một chiến lược tài chính bài bản đã được xây dựng, giúp xác định nhu cầu vốn hợp lý, tối ưu hóa huy động nguồn lực và lựa chọn các dự án đầu tư có tiềm năng. Đồng thời, hệ thống quản trị kế toán được vận hành hiệu quả, cung cấp thông tin chính xác để hỗ trợ Ban lãnh đạo trong việc ra quyết định, đảm bảo nguồn vốn được phân bổ hợp lý cho hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển dài hạn.

Bên cạnh đó, công ty tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản trị, sử dụng phần mềm kế toán **VIETSUN** để tối ưu hóa quy trình xử lý dữ liệu, tiết kiệm thời gian và đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin. Phần mềm VNPT hỗ trợ quản lý hồ sơ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế và các chế độ chính sách cho nhân viên, trong khi chương trình Access tự phát triển đáp ứng nhu cầu quản lý hồ sơ nhân sự hiệu quả. Việc ứng dụng công nghệ tiên tiến không chỉ nâng cao hiệu suất quản trị mà còn giảm thiểu chi phí vận hành và tối ưu hóa năng suất hoạt động.

Một hệ thống quản trị hiệu quả là yếu tố cốt lõi để công ty duy trì lợi thế cạnh tranh. Việc nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, tối ưu hóa quản trị tài chính và kế toán, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và xây dựng mối quan hệ bền vững với khách hàng chính là nền tảng giúp công ty đạt được các mục tiêu chiến lược và khẳng định vị thế vững chắc trên thị trường.

3 Quản trị quan hệ khách hàng

Công ty đã thiết lập quy trình quản lý quan hệ khách hàng chuyên nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả làm việc của đội ngũ chăm sóc khách hàng (CSKH) và hỗ trợ Ban lãnh đạo trong việc theo dõi, đánh giá kết quả hoạt động một cách chính xác. Bộ phận CSKH luôn duy trì tinh thần sẵn sàng tiếp nhận, giải đáp thắc mắc và xử lý các vấn đề của khách hàng một cách nhanh chóng, hiệu quả. Việc lắng nghe và thấu hiểu nhu cầu khách hàng không chỉ giúp nâng cao trải nghiệm dịch vụ mà còn là nền tảng quan trọng để xây dựng mối quan hệ bền vững, gia tăng mức độ hài lòng và củng cố lòng trung thành của khách hàng đối với công ty.

4 Quản trị chất lượng

Công ty cam kết mang đến cho khách hàng trải nghiệm tối ưu bằng cách liên tục nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ. Hệ thống quản lý chất lượng được triển khai hiệu quả, tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế như **ISO 9001:2015**, **TCVN ISO 14001:2015**, và **ISO 45001:2018**, đảm bảo quy trình hoạt động chuyên nghiệp, hiệu quả, giảm thiểu sai sót và nâng cao tính bền vững. Việc áp dụng các tiêu chuẩn này không chỉ giúp cải thiện hiệu suất vận hành mà còn củng cố niềm tin, gia tăng sự hài lòng và tạo lợi thế cạnh tranh vững chắc trên thị trường.

CHƯƠNG 06

**Báo cáo tài chính
kiểm toán
năm 2024**



BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT KIỂM TOÁN NĂM 2024

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty và các công ty con (gọi chung là “Tập đoàn”).

Khái quát về Công ty

Công ty là công ty cổ phần được thành lập theo Quyết định số 1505/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Sóc Trăng thành công ty cổ phần. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2200177456, đăng ký lần đầu ngày 07 tháng 7 năm 2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 06 ngày 06 tháng 7 năm 2023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng cấp.

Ngày 30 tháng 4 năm 2019, cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là USD.

Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
- Điện thoại : 0299 3822354 – 0299 3825900
- Fax : 0299 3822354 – 0299 3825900

Các đơn vị trực thuộc:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Xí nghiệp Môi trường	170 Mạc Đĩnh Chi, khóm 4, phường 9, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
Xí nghiệp Chiếu sáng Công cộng	170 Mạc Đĩnh Chi, khóm 4, phường 9, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
Xí nghiệp Công viên Cây xanh	442 Bạch Đằng, phường 9, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
Xí nghiệp Thoát nước	25 Cao Thắng, phường 8, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
Xí nghiệp Liên hợp xử lý chất thải rắn	xã Đại Tâm, huyện Mỹ Xuyên và xã Phú Mỹ, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng
Ban quản trang An viên Thiên Đường	ấp Phú Ninh, xã An Ninh, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng
Cửa hàng Xăng dầu Đô thị	170A Mạc Đĩnh Chi, khóm 4, phường 9, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Dịch vụ vệ sinh môi trường; Chiếu sáng công cộng; Xây dựng, duy tu, bảo dưỡng công trình đường bộ, hạ tầng kỹ thuật, đô thị, nghĩa trang, nghĩa địa; Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan; Trồng cây xanh, hoa kiểng; Bán buôn hoa, chậu kiểng và cây xanh; Xử lý rác thải không độc hại và độc hại; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước và xử lý nước thải; Bán buôn xăng, dầu và các sản phẩm liên quan.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Lâm Hữu Tùng	Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023
Ông Đào Mạnh Hùng	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023
Ông Hồ Thống Nhất	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023
Ông Đậu Đức Hiền	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023
Bà Lâm Xuân Mai	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023

Ban Kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Bà Võ Thị Phương Ngân	Trưởng ban	Tái bổ nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023
Bà Huỳnh Thị Thùy Trang	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023
Bà Nguyễn Hoàng Lan	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Đậu Đức Hiền	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 8 năm 2020
Ông Phùng Thanh Tâm	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 4 năm 2022
Ông Hồ Thống Nhất	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 3 năm 2023
Bà Đặng Hồng Nghi	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 3 năm 2023

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Lâm Hữu Tùng	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Tái bổ nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023
Ông Đậu Đức Hiền	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 8 năm 2020

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Tập đoàn.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tập đoàn có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Tập đoàn với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Tập đoàn và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm. Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Hội đồng quản trị,



Lâm Hữu Tùng
Chủ tịch

Ngày 17 tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng (sau đây gọi tắt là "Công ty") và các công ty con (gọi chung là "Tập đoàn"), được lập ngày 17 tháng 02 năm 2025, từ trang 06 đến trang 37, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
Chi nhánh Cần Thơ



Nguyễn Hữu Danh
Thành viên Ban Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1242-2023-008-1
Người được ủy quyền



Nguyễn Hữu Nghi
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 3132-2025-008-1

TP. Cần Thơ, ngày 17 tháng 02 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		156.902.616.337	139.605.574.762
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	15.833.824.924	12.273.715.192
1. Tiền	111		15.833.824.924	12.273.715.192
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		7.900.000.000	7.900.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2a	7.900.000.000	7.900.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		96.785.690.946	81.825.302.419
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	76.287.038.964	64.019.692.067
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	15.191.190.484	14.638.090.697
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5a	7.380.724.614	5.240.783.298
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(2.073.263.116)	(2.073.263.643)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		35.171.946.456	36.469.599.640
1. Hàng tồn kho	141	V.7	35.171.946.456	36.469.599.640
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.211.154.011	1.136.957.511
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8a	990.189.476	1.136.957.511
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.13	220.964.535	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		45.563.197.485	54.960.144.386
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		1.092.102.999	89.876.700
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.5b	1.092.102.999	89.876.700
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		39.970.921.538	49.695.947.251
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	39.970.921.538	49.658.169.467
- Nguyên giá	222		113.867.699.644	113.689.089.941
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(73.896.778.106)	(64.030.920.474)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	-	37.777.784
- Nguyên giá	228		170.000.000	170.000.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(170.000.000)	(132.222.216)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		4.500.172.948	5.174.320.435
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8b	4.500.172.948	5.174.320.435
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
5. Lợi thế thương mại	269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		202.465.813.822	194.565.719.148

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		121.443.956.425	114.313.987.136
I. Nợ ngắn hạn	310		120.973.544.289	109.956.864.370
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	18.923.210.748	16.741.707.312
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12	18.202.776.888	15.130.210.243
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	7.456.230.444	5.428.554.374
4. Phải trả người lao động	314	V.14	7.531.306.217	6.076.269.763
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	277.584.426	942.760.901
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.16	3.722.198.557	2.986.327.126
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17	23.777.110.688	20.325.591.422
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.18a	27.862.220.467	33.016.067.552
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.19	2.919.768.948	2.182.316.848
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.20	10.301.136.906	7.127.058.829
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		470.412.136	4.357.122.766
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.18b	470.412.136	4.357.122.766
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		81.021.857.397	80.251.732.012
I. Vốn chủ sở hữu	410		81.021.857.397	80.251.732.012
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.21a	56.000.000.000	56.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		56.000.000.000	56.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.21a	6.749.460.725	5.719.646.509
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	V.21a	5.374.534.805	4.344.720.589
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.21a	12.897.861.867	14.187.364.914
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kể đến cuối kỳ trước	421a		2.498.280.598	14.187.364.914
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		10.399.581.269	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		202.465.813.822	194.565.719.148



Thạch Bảo Vi
Người lập



Trần Hải Đăng
Kế toán trưởng



Sóc Trăng, ngày 17 tháng 02 năm 2025

Đậu Đức Hiền
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	216.960.655.465	192.345.665.221
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		216.960.655.465	192.345.665.221
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	168.392.899.131	145.835.093.856
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		48.567.756.334	46.510.571.365
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	392.627.859	385.991.916
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	2.764.589.253	3.340.441.172
Trong đó: chi phí lãi vay	23		2.728.501.692	2.684.982.903
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9. Chi phí bán hàng	25	VI.5	707.937.731	832.868.928
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	21.859.161.344	20.833.679.675
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		23.628.695.865	21.889.573.506
12. Thu nhập khác	31	VI.7	1.933.112.324	1.857.853.197
13. Chi phí khác	32	VI.8	2.110.419.905	1.856.253.362
14. Lợi nhuận khác	40		(177.307.581)	1.599.835
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		23.451.388.284	21.891.173.341
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.13	3.305.807.015	2.720.889.025
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		20.145.581.269	19.170.284.316
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		20.145.581.269	19.170.284.316
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		-	-
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9a, b	2.308	2.309
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.9a, b	2.308	2.309

Sóc Trăng, ngày 17 tháng 02 năm 2025

Thạch Bảo Vi
Người lập

Trần Hải Đăng
Kế toán trưởng



Đậu Đức Hiền
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp trực tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		228.369.162.809	192.988.509.555
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(148.928.441.207)	(125.510.802.173)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(36.207.811.077)	(34.402.804.988)
4. Tiền lãi vay đã trả	04	V.15, VI.4	(2.761.586.142)	(2.655.545.362)
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05	V.13	(2.896.259.565)	(949.123.862)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		46.182.274.333	36.496.386.291
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(61.044.621.879)	(49.358.434.006)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		22.712.717.272	16.608.185.455
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.9	(399.209.703)	(1.292.356.455)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	88.725.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.5a, VI.3	316.865.753	395.000.000
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(82.343.950)	(808.631.455)

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.18a	70.594.955.494	60.340.918.235
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.18a	(79.596.636.184)	(63.505.327.155)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.17, V.21a	(10.068.582.900)	(11.946.658.175)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(19.070.263.590)	(15.111.067.095)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		3.560.109.732	688.486.905
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	12.273.715.192	11.585.228.287
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	15.833.824.924	12.273.715.192

Sóc Trăng, ngày 17 tháng 02 năm 2025


Thạch Bảo Vi
Người lập

Trần Hải Đăng
Kế toán trưởng

Đâu Đức Hiền
Tổng Giám đốc**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG**

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG**1. Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng (sau đây gọi tắt là “Công ty” hay “Công ty mẹ”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là dịch vụ và thương mại.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Dịch vụ vệ sinh môi trường; Chiếu sáng công cộng; Xây dựng, duy tu, bảo dưỡng công trình đường bộ, hạ tầng kỹ thuật, đô thị, nghĩa trang, nghĩa địa; Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan; Trồng cây xanh, hoa kiểng; Bán buôn hoa, chậu kiểng và cây xanh; Xử lý rác thải không độc hại và độc hại; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước và xử lý nước thải; Bán buôn xăng, dầu và các sản phẩm liên quan.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Cấu trúc Tập đoàn

Tập đoàn bao gồm Công ty mẹ và 02 công ty con chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ. Toàn bộ công ty con được hợp nhất trong Báo cáo tài chính hợp nhất này.

Danh sách các công ty con được hợp nhất

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ lợi ích		Tỷ lệ quyền biểu quyết	
			Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Vĩnh Châu	Số 30 Phan Thanh Giản, phường 1, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng	Dịch vụ vệ sinh môi trường; Xây dựng, duy tu, bảo dưỡng công trình đường bộ, hạ tầng kỹ thuật, đô thị, nghĩa trang, nghĩa địa; Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	100%	100%	100%	100%
Công ty TNHH MTV Cơ khí - Xây dựng Đô thị Sóc Trăng	Số 67 Phạm Hùng, phường 8, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	Xây dựng, duy tu, bảo dưỡng công trình đường bộ, hạ tầng kỹ thuật, đô thị, nghĩa trang, nghĩa địa	100%	100%	100%	100%

6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính hợp nhất

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Tập đoàn có 364 nhân viên đang làm việc tại các công ty trong Tập đoàn (số đầu năm là 357 nhân viên).

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN****1. Năm tài chính**

Năm tài chính của Tập đoàn bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG**1. Chế độ kế toán áp dụng**

Tập đoàn áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn Chế độ Kế toán doanh nghiệp, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG**1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính**

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Cơ sở hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính của các công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi Công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi xác định quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng phát sinh từ các quyền chọn mua hoặc các công cụ nợ và công cụ vốn có thể chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông tại ngày kết thúc năm tài chính.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Báo cáo tài chính của công ty mẹ và công ty con sử dụng để hợp nhất được lập cho cùng một kỳ kế toán và áp dụng các chính sách kế toán thống nhất cho các giao dịch và sự kiện cùng loại trong những hoàn cảnh tương tự. Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này phải được loại trừ hoàn toàn. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát thể hiện phần lãi hoặc lỗ trong kết quả kinh doanh và tài sản thuần của công ty con không được nắm giữ bởi Tập đoàn và được trình bày ở khoản mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất (thuộc phần vốn chủ sở hữu). Lợi ích của cổ đông không kiểm soát bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông không kiểm soát trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ phát sinh tại công ty con được phân bổ tương ứng với phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát, kể cả trường hợp số lỗ đó lớn hơn phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của công ty con.

3. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được quy đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ vay ngân hàng: tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng nơi Tập đoàn mở tài khoản ngoại tệ.

4. Tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**5. Các khoản đầu tư tài chính****Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn**

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Tập đoàn có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn chỉ gồm các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Tập đoàn nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

6. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Tập đoàn và người mua là đơn vị độc lập với Tập đoàn.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có) hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 06 tháng đến dưới 01 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 01 năm đến dưới 02 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 02 năm đến dưới 03 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 03 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

7. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

8. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Tập đoàn chủ yếu là chi phí công cụ, dụng cụ, chi phí bảo hiểm, chi phí sửa chữa tài sản cố định và giá trị lợi thế kinh doanh. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Công cụ, dụng cụ

Công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 36 tháng.

Chi phí bảo hiểm

Chi phí bảo hiểm được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian được bảo hiểm.

Giá trị lợi thế kinh doanh

Giá trị lợi thế kinh doanh của Công ty mẹ được xác định căn cứ vào Quyết định phê duyệt giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng. Giá trị lợi thế kinh doanh này được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong 10 năm.

Chi phí sửa chữa tài sản cố định

Chi phí sửa chữa phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng không quá 36 tháng.

9. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	10 - 45
Máy móc và thiết bị	03 - 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 - 15
Thiết bị, dụng cụ quản lý	05 - 10

Ngoài ra, một số máy móc và thiết bị là máy mài gạch, máy ép gạch được khấu hao theo phương pháp khấu hao theo số lượng, khối lượng sản phẩm.

10. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Tập đoàn chỉ gồm chương trình phần mềm máy tính. Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 03 năm.

11. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Tập đoàn.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

12. Các khoản dự phòng phải trả

Các khoản dự phòng được ghi nhận khi Tập đoàn có nghĩa vụ nợ hiện tại (nghĩa vụ pháp lý hoặc nghĩa vụ liên đới) do kết quả từ một sự kiện đã xảy ra, việc thanh toán nghĩa vụ nợ này có thể sẽ dẫn đến sự giảm sút về những lợi ích kinh tế và giá trị của nghĩa vụ nợ đó có thể được một ước tính đáng tin cậy.

Nếu ảnh hưởng của thời gian là trọng yếu, dự phòng sẽ được xác định bằng cách chiết khấu số tiền phải bỏ ra trong tương lai để thanh toán nghĩa vụ nợ với tỷ lệ chiết khấu trước thuế và phản ánh những đánh giá trên thị trường hiện tại về giá trị thời gian của tiền và những rủi ro cụ thể của khoản nợ đó. Khoản tăng lên của số dự phòng do thời gian trôi qua được ghi nhận là chi phí tài chính.

Các khoản dự phòng phải trả của Tập đoàn bao gồm:

Dự phòng bảo hành công trình xây dựng

Dự phòng bảo hành công trình xây dựng được lập cho từng công trình xây dựng có cam kết bảo hành.

Mức trích lập dự phòng bảo hành bằng 5% trên doanh thu công trình xây lắp có yêu cầu bảo hành. Tỷ lệ này được ước tính dựa trên các dữ liệu về chi phí bảo hành trong những năm trước. Khi hết thời gian bảo hành, khoản dự phòng bảo hành công trình xây dựng không sử dụng hoặc sử dụng không hết được ghi nhận vào thu nhập khác.

Chi phí sửa chữa, bảo dưỡng tài sản cố định định kỳ

Việc trích trước chi phí sửa chữa, bảo dưỡng tài sản cố định theo định kỳ được căn cứ vào kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng tài sản cố định. Nếu chi phí sửa chữa, bảo dưỡng tài sản cố định thực tế cao hơn số đã trích thì phần chênh lệch được hạch toán toàn bộ vào chi phí. Nếu chi phí sửa chữa, bảo dưỡng tài sản cố định thực tế nhỏ hơn số đã trích thì phần chênh lệch được hạch toán giảm chi phí.

13. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông của Công ty mẹ.

14. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty phê duyệt.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**15. Ghi nhận doanh thu và thu nhập*****Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm***

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Tập đoàn đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua.
- Tập đoàn đã không còn nắm giữ quyền quản lý sản phẩm, hàng hóa như người sở hữu sản phẩm, hàng hóa hoặc quyền kiểm soát sản phẩm, hàng hóa.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá, đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại sản phẩm, hàng hóa dưới hình thức đổi lại để lấy sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ khác).
- Tập đoàn đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Tập đoàn đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

16. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**17. Các khoản chi phí**

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

18. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp chỉ gồm thuế thu nhập hiện hành. Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

19. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

20. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

1. Tiền	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	4.951.303.644	6.151.930.092
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	10.882.521.280	6.121.785.100
Cộng	15.833.824.924	12.273.715.192

2. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Tập đoàn chỉ gồm đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
Ngắn hạn				
Tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng	7.900.000.000	7.900.000.000	7.900.000.000	7.900.000.000
Cộng	7.900.000.000	7.900.000.000	7.900.000.000	7.900.000.000

Toàn bộ khoản tiền gửi có kỳ hạn đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Sóc Trăng (xem thuyết minh V.18a).

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
Sở Tài chính tỉnh Sóc Trăng	27.644.151.988	21.275.018.441
Phòng Quản lý Đô thị thành phố Sóc Trăng	19.410.921.946	9.702.363.733
Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã Vĩnh Châu	1.401.353.410	2.208.862.528
Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Mỹ Xuyên	4.648.379.616	6.441.061.343
Các khách hàng khác	23.182.232.004	24.392.386.022
Cộng	76.287.038.964	64.019.692.067

4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH Dũ Phong	3.469.000.000	3.469.000.000
Văn phòng CES Miền nam Việt Nam	3.462.062.324	3.462.062.324
Fichtner Water & Transportation GMBH	2.736.865.685	2.736.865.685
Ban Quản lý dự án thoát nước	1.512.151.843	1.512.151.843
Công ty Cổ phần Hà Đô 1	1.500.000.000	1.500.000.000
Các nhà cung cấp khác	2.511.110.632	1.958.010.845
Cộng	15.191.190.484	14.638.090.697

5. Phải thu khác**5a. Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Tạm ứng	5.835.825.294	-	4.346.139.382	-
Các khoản ký cược, ký quỹ	1.327.291.727	-	692.814.107	-
Lãi tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn	89.172.603	-	89.172.603	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	128.434.990	-	112.657.206	-
Cộng	7.380.724.614	-	5.240.783.298	-

5b. Phải thu dài hạn khác

Là các khoản ký cược, ký quỹ.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**6. Nợ xấu**

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
Ủy ban nhân dân phường 2 - Phải thu tiền cung cấp dịch vụ	Trên 03 năm	95.890.000	-	Trên 03 năm	95.890.000	-
Phòng Kinh tế và hạ tầng huyện Trần Đề - Phải thu tiền cung cấp dịch vụ	Trên 03 năm	202.182.960	-	Trên 03 năm	202.182.960	-
Ban quản lý dự án tỉnh Sóc Trăng - Phải thu tiền cung cấp dịch vụ	Trên 03 năm	306.491.484	-	Trên 03 năm	306.491.484	-
Sở Tài chính tỉnh Sóc Trăng - Phải thu tiền cung cấp dịch vụ	Trên 03 năm	1.198.546.782	-	Trên 03 năm	1.198.546.782	-
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác	Trên 03 năm	270.151.890	-	Trên 03 năm	270.152.417	-
Cộng		2.073.263.116	-		2.073.263.643	-

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu ngắn hạn khó đòi như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	2.073.263.643	2.156.263.643
Hoàn nhập dự phòng	(527)	(83.000.000)
Số cuối năm	2.073.263.116	2.073.263.643

7. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	2.046.011.858	-	1.605.345.703	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	31.592.422.549	-	32.491.353.827	-
Thành phẩm	400.804.313	-	534.113.449	-
Hàng hóa	1.132.707.736	-	1.838.786.661	-
Cộng	35.171.946.456	-	36.469.599.640	-

8. Chi phí trả trước**8a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí công cụ, dụng cụ	83.310.540	59.565.203
Chi phí bảo hiểm	344.503.507	387.612.955
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	562.375.429	689.779.353
Cộng	990.189.476	1.136.957.511

8b. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí công cụ, dụng cụ	474.073.747	412.693.999
Giá trị lợi thế kinh doanh	2.313.933.719	3.085.244.963
Chi phí sửa chữa tài sản cố định	425.496.611	174.174.705
Các chi phí trả trước dài hạn khác	1.286.668.871	1.502.206.768
Cộng	4.500.172.948	5.174.320.435

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

9. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	26.024.065.039	24.168.061.000	63.275.963.902	221.000.000	113.689.089.941
Mua trong năm	65.280.000	-	333.929.703	-	399.209.703
Thanh lý, nhượng bán	(220.600.000)	-	-	-	(220.600.000)
Số cuối năm	25.868.745.039	24.168.061.000	63.609.893.605	221.000.000	113.867.699.644
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-	805.972.727	15.889.630.439	-	16.695.603.166
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	8.161.658.827	14.257.627.546	41.532.850.771	78.783.330	64.030.920.474
Khấu hao trong năm	863.156.036	3.387.287.798	5.634.687.154	32.199.996	9.917.330.984
Thanh lý, nhượng bán	(51.473.352)	-	-	-	(51.473.352)
Số cuối năm	8.973.341.511	17.644.915.344	47.167.537.925	110.983.326	73.896.778.106
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	17.862.406.212	9.910.433.454	21.743.113.131	142.216.670	49.658.169.467
Số cuối năm	16.895.403.528	6.523.145.656	16.442.355.680	110.016.674	39.970.921.538
<i>Trong đó:</i>					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

Một số tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại theo sổ sách là 18.280.963.995 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay tại các ngân hàng (xem thuyết minh V.18a và V.18b).

10. Tài sản cố định vô hình

	Chương trình phần mềm máy tính
Nguyên giá	
Số đầu năm	170.000.000
Số cuối năm	170.000.000
<i>Trong đó:</i>	
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	170.000.000
Giá trị hao mòn	
Số đầu năm	132.222.216
Khấu hao trong năm	37.777.784
Số cuối năm	170.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Chương trình phần mềm máy tính				
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	37.777.784				
Số cuối năm	-				
11. Phải trả người bán ngắn hạn	Số cuối năm	Số đầu năm			
Công ty TNHH ST Nhật Thy	905.754.300	1.557.158.000			
Công ty TNHH Thương mại Xây dựng PTP	1.975.440.988	2.157.608.500			
Công ty TNHH Trịnh Văn Chuyển	5.046.597.618	3.738.515.045			
Các nhà cung cấp khác	10.995.417.842	9.288.425.767			
Cộng	18.923.210.748	16.741.707.312			
Tập đoàn không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.					
12. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	Số cuối năm	Số đầu năm			
Sở Tài chính tỉnh Sóc Trăng	14.206.318.366	14.206.318.366			
Các khách hàng khác	3.996.458.522	923.891.877			
Cộng	18.202.776.888	15.130.210.243			
13. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	Số đầu năm	Số phát sinh trong năm	Số cuối năm		
	Phải nộp	Phải thu	Phải nộp	Phải thu	
Thuế GTGT hàng bán nội địa	2.784.703.090	-	17.970.578.908 (16.302.602.447)	4.452.679.551	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.533.402.748	-	3.305.807.015 (2.896.259.565)	2.942.950.198	-
Thuế thu nhập cá nhân	110.448.536	-	833.273.965 (1.104.086.341)	60.600.695	220.964.535
Thuế nhà đất	-	-	3.228.607 (3.228.607)	-	-
Tiền thuế đất	-	-	273.233.518 (273.233.518)	-	-
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	-	13.226.000 (13.226.000)	-	-
Cộng	5.428.554.374	-	22.399.348.013 (20.592.636.478)	7.456.230.444	220.964.535
Thuế giá trị gia tăng					
Các công ty trong Tập đoàn nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:					
- Dịch vụ cải tạo kênh mương					5%
- Thành phẩm, hàng hóa					10%
- Dịch vụ công ích (môi trường, thoát nước), thu gom, xử lý rác thải và dịch vụ khác					10%
- Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan, chiếu sáng công cộng, bán mộ phần					Không chịu thuế

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024 Công ty được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% theo quy định tại khoản 1 và khoản 2, Điều 1, Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ.

Từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 Công ty được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% theo quy định tại khoản 1 và khoản 2, Điều 1, Nghị định số 72/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Các công ty trong Tập đoàn được hưởng các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp như sau:

Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 59121000050 ngày 21 tháng 7 năm 2008 do Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng cấp, Công ty nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho thu nhập từ hoạt động thoát nước và xử lý nước thải với thuế suất 10% trong suốt thời gian hoạt động kể từ khi dự án đi vào hoạt động, được miễn thuế trong 04 năm kể từ khi có thu nhập từ dự án và giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo. Năm 2024 là năm thứ 07 Công ty được giảm 50% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp.

Công ty nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho thu nhập từ hoạt động xử lý chất thải rắn của dự án đầu tư khu liên hiệp xử lý chất thải rắn với thuế suất 10% trong suốt thời gian hoạt động kể từ khi dự án đi vào hoạt động, được miễn thuế trong 04 năm kể từ khi có thu nhập từ dự án và giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo. Năm 2024 là năm thứ 04 Công ty được giảm 50% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp.

Thu nhập từ các hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn và xử lý nước thải phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 10%.

Thu nhập từ các hoạt động khác phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20%.

Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Vĩnh Châu

Công ty xác định ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2015 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 và hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ, Công ty nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho thu nhập từ hoạt động kinh doanh trên địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn với thuế suất 10% trong 15 năm kể từ khi dự án đi vào hoạt động, được miễn thuế trong 04 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế từ dự án và giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo. Năm 2024 là năm thứ 02 Công ty được giảm 50% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp.

Công ty TNHH MTV Cơ khí - Xây dựng Đô thị Sóc Trăng

Công ty xác định ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2015 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 và hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ, Công ty nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho thu nhập từ hoạt động kinh doanh trên địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn với thuế suất 17% kể từ khi dự án đi vào hoạt động, được miễn thuế trong 02 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế từ dự án và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo. Năm 2024 là năm thứ 03 Công ty được giảm 50% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các công ty trong Tập đoàn được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm của các công ty trong Tập đoàn như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng	3.065.205.188	2.554.574.883
Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Vĩnh Châu	159.324.815	110.262.371
Công ty TNHH MTV Cơ khí - Xây dựng Đô thị Sóc Trăng	81.277.012	56.051.771
Cộng	3.305.807.015	2.720.889.025

Thuế nhà đất

Thuế nhà đất được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

Tiền thuê đất

Tập đoàn phải nộp tiền thuê đất cho các khu đất đang sử dụng với mức tiền thuê như sau:

Vị trí đất	Diện tích (m ²)	Mức tiền thuê (VND/m ² /năm)
- Số 422, Quốc lộ 1A, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	1.934	111.360
	1.014,4	55.680
- Xã Phú Mỹ, huyện Mỹ Tú và xã Đại Tâm, huyện Mỹ Xuyên	7.706,8	2.250
	17.972,9	1.125
	226.496,3	1.000
- Đường Mạc Đĩnh Chi, khóm 1, phường 9, thành phố Sóc Trăng	286,7	240.000
	266,3	140.000
- Đường Cao Thắng, phường 8, thành phố Sóc Trăng	11.999,7	16.000
	15.999,6	8.000
	36.110,6	4.000
	3.151,7	5.040
- Đường Bạch Đằng, phường 9, thành phố Sóc Trăng	4.860,4	3.360
	16.646,5	1.400
- Khóm 1, phường 1, thị xã Vĩnh Châu	599,8	8.750

Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác

Tập đoàn kê khai và nộp theo quy định.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

14. Phải trả người lao động	Số cuối năm	Số đầu năm
	Tiền lương phải trả	7.531.306.217
Cộng	7.531.306.217	6.076.269.763
15. Chi phí phải trả ngắn hạn	Số cuối năm	Số đầu năm
	Chi phí lãi vay phải trả	126.483.269
Phí bảo vệ môi trường đối với nước xả thải	43.267.824	97.008.973
Chi phí đồng phục và bảo hộ lao động	107.833.333	668.664.000
Cộng	277.584.426	942.760.901
16. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	Số cuối năm	Số đầu năm
	Tiền thu trước về dịch vụ chăm sóc, bảo quản huyết mệ	3.722.198.557
Cộng	3.722.198.557	2.986.327.126
17. Phải trả ngắn hạn khác	Số cuối năm	Số đầu năm
	Chi phí chờ quyết toán nhà máy xử lý chất thải rắn	330.984.433
Cổ tức phải trả	23.173.655	11.756.555
Tài sản nhận bàn giao nhà máy xử lý chất thải rắn	9.018.386.297	9.018.386.297
Tiền thu hộ dịch vụ thoát nước thải	7.869.691.108	7.869.738.184
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	6.534.875.195	3.094.725.953
Cộng	23.777.110.688	20.325.591.422

Tập đoàn không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

18. Vay	Số cuối năm	Số đầu năm
	18a. Vay ngắn hạn	
Vay ngắn hạn ngân hàng	24.070.070.064	29.048.070.551
- Vay Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Sóc Trăng ⁽ⁱ⁾	24.070.070.064	26.967.977.551
- Vay Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Sóc Trăng ⁽ⁱⁱ⁾	-	2.080.093.000
Vay dài hạn đến hạn trả (xem thuyết minh số V.18b)	3.792.150.403	3.967.997.001
Cộng	27.862.220.467	33.016.067.552

Tập đoàn có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

⁽ⁱ⁾ Khoản vay Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Sóc Trăng chi tiết như sau:
 Công ty mẹ: vay để bổ sung vốn lưu động kinh doanh dịch vụ vệ sinh môi trường; quản lý, duy tu, bảo dưỡng hệ thống thoát nước công cộng... với lãi suất được ghi trên từng giấy nhận nợ và thời

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

hạn tối đa 06 tháng. Khoản vay được đảm bảo bằng việc thế chấp toàn bộ khoản tiền gửi có kỳ hạn và tài sản cố định hữu hình (xem thuyết minh số V.2 và V.9).

Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Vĩnh Châu: vay để bổ sung vốn lưu động phục vụ kinh doanh của Công ty với lãi suất theo từng giấy nợ, thời hạn vay theo từng giấy nhận nợ nhưng tối đa không quá 06 tháng. Khoản vay được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản cố định hữu hình (xem thuyết minh số V.9).

Công ty TNHH MTV Cơ khí - Xây dựng Đô thị Sóc Trăng: vay để bổ sung vốn lưu động kinh doanh của Công ty với lãi suất theo từng giấy nợ, thời hạn vay theo từng giấy nhận nợ nhưng tối đa không quá 06 tháng. Khoản vay được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản cố định hữu hình (xem thuyết minh số V.9).

Chi tiết phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Kết chuyển từ vay và nợ dài hạn	Số tiền vay đã trả trong năm	Chênh lệch	Số cuối năm
					tỷ giá đánh giá lại cuối năm	
Vay ngắn hạn ngân hàng	29.048.070.551	70.594.949.494	-	(75.572.949.981)	-	24.070.070.064
Vay dài hạn đến hạn trả	3.967.997.001	-	3.865.194.421	(4.023.680.203)	(17.360.816)	3.792.150.403
Cộng	33.016.067.552	70.594.949.494	3.865.194.421	(79.596.630.184)	(17.360.816)	27.862.220.467

18b. Vay dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vay dài hạn ngân hàng	470.412.136	4.357.122.766
- Vay Ngân hàng Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Ngân hàng Phát triển khu vực Cần Thơ ⁽ⁱ⁾	470.412.136	4.286.498.784
- Vay Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Sóc Trăng	-	70.623.982
Cộng	470.412.136	4.357.122.766

Tập đoàn có khả năng trả được các khoản vay dài hạn.

⁽ⁱ⁾ Khoản vay vốn ODA của Công ty mẹ thông qua Ngân hàng Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Ngân hàng Phát triển khu vực Cần Thơ (tên cũ là Ngân hàng Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Ngân hàng Phát triển Sóc Trăng) để thanh toán các chi phí đầu tư xây dựng công trình nhà máy xử lý chất thải rắn thành phố Sóc Trăng và các vùng lân cận thuộc tỉnh Sóc Trăng với lãi suất ở mức 0%/năm tính trên số dư nợ thực tế (đã bao gồm cả phí cho vay lại 0,2%/năm), thời hạn 14 năm kể từ ngày ký Hiệp định vay nước ngoài (21/12/2012), thời gian ân hạn là 04 năm. Số tiền vay được hoàn trả hàng 06 tháng một lần vào ngày 25/6 và 25/12. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản hình thành từ vốn vay (xem thuyết minh số V.9).

Kỳ hạn thanh toán các khoản vay dài hạn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 01 năm trở xuống	3.792.150.403	3.967.997.001
Trên 01 năm đến 05 năm	470.412.136	4.357.122.766
Cộng	4.262.562.539	8.325.119.767

Chi tiết phát sinh về các khoản vay dài hạn trong năm như sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Số đầu năm	4.357.122.766
Kết chuyển sang vay ngắn hạn	(3.865.194.421)
Chênh lệch tỷ giá đánh giá lại cuối năm	(21.516.209)
Số cuối năm	470.412.136

18c. Vay quá hạn chưa thanh toán

Tập đoàn không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

19. Dự phòng phải trả ngắn hạn

	Số đầu năm	Tăng do trích lập trong năm	Số sử dụng trong năm	Số hoàn nhập trong năm	Số cuối năm
Dự phòng bảo hành công trình xây dựng	-	192.689.650	-	-	192.689.650
Dự phòng chi phí sửa chữa, bảo dưỡng tài sản cố định định kỳ	2.182.316.848	2.709.836.707	(1.932.637.039)	(232.437.218)	2.727.079.298
Cộng	2.182.316.848	2.902.526.357	(1.932.637.039)	(232.437.218)	2.919.768.948

20. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Số đầu năm	Tăng do trích lập từ lợi nhuận	Chi quỹ trong năm	Tăng/(giảm) khác	Số cuối năm
Quỹ khen thưởng	5.453.425.690	7.316.816.112	(4.470.046.333)	(10.000.000)	8.290.195.469
Quỹ phúc lợi	750.795.257	948.825.556	(692.681.474)	10.000.000	1.016.939.339
Quỹ thưởng Ban điều hành, quản lý	922.837.882	1.029.814.216	(958.650.000)	-	994.002.098
Cộng	7.127.058.829	9.295.455.884	(6.121.377.807)	-	10.301.136.906

21. Vốn chủ sở hữu

21a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

Thông tin về biến động của vốn chủ sở hữu được trình bày ở Phụ lục 01 đính kèm.

21b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng	21.775.350.000	21.775.350.000
Công ty TNHH Cây xanh Công Minh	-	4.350.000.000
Công ty Cổ phần Ô tô Chuyên dùng Hiệp Hòa	10.000.000.000	10.000.000.000
Ông Lâm Hữu Tùng	11.354.650.000	11.220.650.000
Ông Trịnh Xuân Thắng	4.308.000.000	-
Các cổ đông khác	8.562.000.000	8.654.000.000
Cộng	56.000.000.000	56.000.000.000

21c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	5.600.000	5.600.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	5.600.000	5.600.000
- Cổ phiếu phổ thông	5.600.000	5.600.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Số cuối năm	Số đầu năm
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	5.600.000	5.600.000
- Cổ phiếu phổ thông	5.600.000	5.600.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

21d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm, Công ty mẹ đã phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 01/NQ.ĐHĐCĐ-CTĐT ngày 26 tháng 4 năm 2024 như sau:

	Số được phân phối	Số đã trích trong năm trước	Số trích trong năm nay
• Chia cổ tức cho các cổ đông	10.080.000.000	-	10.080.000.000
• Trích quỹ đầu tư phát triển	958.514.216	920.000.000	38.514.216
• Trích quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	958.514.216	920.000.000	38.514.216
• Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	5.450.469.494	4.339.063.913	1.111.405.581
• Trích quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành	791.614.216	760.032.500	31.581.716

Và các công ty con đã trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành số tiền là 933.931.017 VND (trong đó tạm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành năm nay số tiền là 544.862.430 VND).

Ngoài ra, Công ty mẹ đã tạm trích lập các quỹ từ lợi nhuận chưa phân phối năm 2024 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 01/NQ.ĐHĐCĐ-CTĐT ngày 26 tháng 4 năm 2024 như sau:

	VND
• Trích quỹ đầu tư phát triển	991.300.000
• Trích quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	991.300.000
• Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	6.380.310.070
• Trích quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành	838.227.500

22. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán hợp nhất

22a. Tài sản thuê ngoài

Tổng số tiền thuê tối thiểu trong tương lai của các hợp đồng thuê hoạt động tài sản không thể hủy ngang theo các thời hạn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 1 năm trở xuống	1.166.654.310	1.073.868.950
Trên 1 năm đến 5 năm	4.666.617.240	4.295.475.800
Trên 5 năm	42.283.334.615	40.361.534.739
Cộng	48.116.606.165	45.730.879.489

Tập đoàn thuê đất dưới hình thức thuê hoạt động. Các hợp đồng thuê có hiệu lực không quá 50 năm và đơn giá thuê đất được ổn định 05 năm và hết thời hạn ổn định, cơ quan thuế sẽ điều chỉnh lại đơn giá thuê đất áp dụng cho thời hạn tiếp theo theo quy định của Nhà nước.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

22b. Nợ khó đòi đã xử lý

	Số cuối năm	Số đầu năm	Nguyên nhân xóa sổ
Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Dịch vụ Bảo Châu	101.700.000	101.700.000	Không khả năng thu hồi
Cộng	101.700.000	101.700.000	

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ****1a. Tổng doanh thu**

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng hóa	15.566.615.948	18.573.490.826
Doanh thu bán thành phẩm	1.782.450.069	2.164.046.197
Doanh thu bán mộ phần	6.568.766.857	5.475.449.645
Doanh thu cung cấp dịch vụ	193.042.822.591	166.132.678.553
Cộng	216.960.655.465	192.345.665.221

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Tập đoàn không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan.

2. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của hàng hóa đã bán	14.942.263.239	17.862.681.184
Giá vốn của thành phẩm đã bán	1.302.165.689	1.622.147.042
Giá vốn của mộ phần đã bán	4.824.407.939	4.438.776.577
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	147.324.062.264	121.911.489.053
Cộng	168.392.899.131	145.835.093.856

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	316.865.753	372.706.850
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	12.880.687	13.285.066
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	24.004.394	-
Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	38.877.025	-
Cộng	392.627.859	385.991.916

4. Chi phí tài chính

	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	2.728.501.692	2.684.982.903
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	36.087.561	155.052.774
Lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	-	500.405.495
Cộng	2.764.589.253	3.340.441.172

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

5. Chi phí bán hàng

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	119.456.813	145.048.352
Chi phí vật liệu, bao bì	74.743.494	90.561.942
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	49.599.114	4.298.736
Chi phí khấu hao tài sản cố định	55.593.703	60.647.676
Chi phí dịch vụ mua ngoài	174.491.369	7.591.806
Các chi phí khác	234.053.238	524.720.416
Cộng	707.937.731	832.868.928

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	10.986.030.938	10.214.023.926
Chi phí vật liệu quản lý	838.614.748	1.052.312.430
Chi phí đồ dùng văn phòng	99.995.130	87.478.616
Chi phí khấu hao tài sản cố định	720.069.950	719.588.445
Thuế, phí và lệ phí	9.299.567	9.299.567
Hoàn nhập dự phòng phải thu khó đòi	(527)	(83.000.000)
Chi phí dịch vụ mua ngoài	410.069.074	367.928.929
Các chi phí khác	8.795.082.464	8.466.047.762
Cộng	21.859.161.344	20.833.679.675

7. Thu nhập khác

	Năm nay	Năm trước
Thu tiền dịch vụ vệ sinh, dịch vụ thoát nước thải	1.879.044.423	1.748.205.983
Lãi thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	-	33.590.885
Thu nhập khác	54.067.901	76.056.329
Cộng	1.933.112.324	1.857.853.197

8. Chi phí khác

	Năm nay	Năm trước
Chi phí tổ chức thu giá dịch vụ vệ sinh, dịch vụ thoát nước thải	1.889.245.925	1.855.506.348
Thuế bị phạt, bị truy thu	46.857.649	-
Lỗ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	169.126.648	-
Chi phí khác	5.189.683	747.014
Cộng	2.110.419.905	1.856.253.362

9. Lãi trên cổ phiếu**9a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu**

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	20.145.581.269	19.170.284.316
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (*)	(6.380.310.070)	(5.450.469.494)
Trích quỹ thưởng Ban điều hành, quản lý (**)	(838.227.500)	(791.614.216)

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
 BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
 Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Năm nay	Năm trước
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	-	-
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	12.927.043.699	12.928.200.606
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	5.600.000	5.600.000
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	2.308	2.309

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm được tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	5.600.000	5.600.000
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành	-	-
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	5.600.000	5.600.000

(*) Quỹ khen thưởng và quỹ thưởng Ban điều hành, quản lý năm nay được tạm trích theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 01/NQ.ĐHĐCĐ-CTĐT ngày 26 tháng 4 năm 2024.

9b. Thông tin khác

Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu năm trước được tính toán lại do trong năm nay trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và quỹ thưởng Ban điều hành, quản lý năm trước theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 01/NQ.ĐHĐCĐ-CTĐT ngày 26 tháng 4 năm 2024 làm cho lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu năm trước giảm từ 2.513 VND xuống 2.309 VND.

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính hợp nhất này.

10. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	38.905.847.336	40.974.171.075
Chi phí nhân công	44.899.959.767	40.106.614.859
Chi phí khấu hao tài sản cố định	9.955.108.768	7.905.343.577
Chi phí dịch vụ mua ngoài	5.212.140.057	4.561.315.901
Chi phí khác	75.912.040.791	55.438.137.798
Cộng	174.885.096.719	148.985.583.210

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Tập đoàn bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
 BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
 Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban Tổng Giám đốc Công ty. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Tập đoàn không phát sinh giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Tập đoàn không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt và các thành viên Ban kiểm soát của Công ty mẹ

	Năm nay	Năm trước
Ông Lâm Hữu Tùng - Chủ tịch Hội đồng quản trị	964.000.000	823.983.000
Ông Đậu Đức Hiền - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc	745.100.000	688.386.000
Ông Hồ Thống Nhất - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	624.600.000	411.400.000
Ông Trần Quốc Sỡ - Thành viên Hội đồng quản trị (Miễn nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023)	-	80.000.000
Ông Đào Mạnh Hùng - Thành viên Hội đồng quản trị	150.000.000	140.000.000
Ông Nguyễn Đức Khôi - Thành viên Hội đồng quản trị (Miễn nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023)	-	156.657.000
Bà Lê Thị Hòa - Thành viên Hội đồng quản trị (Miễn nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023)	-	80.000.000
Bà Lâm Xuân Mai - Thành viên Hội đồng quản trị	150.000.000	60.000.000
Bà Võ Thị Phương Ngân - Trưởng Ban kiểm soát	392.950.000	311.157.000
Bà Nguyễn Hoàng Lan - Thành viên Ban kiểm soát	24.000.000	12.000.000
Bà Trần Tuyết Nương - Thành viên Ban kiểm soát (Miễn nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023)	-	12.000.000
Bà Huỳnh Thị Thùy Trang - Thành viên Ban kiểm soát	24.000.000	24.000.000
Ông Phùng Thanh Tâm - Phó Tổng Giám đốc	580.650.000	558.693.000
Bà Đặng Hồng Nghi - Phó Tổng Giám đốc	580.650.000	570.057.000
Cộng	4.235.950.000	3.928.333.000

1b. Giao dịch và số dư với bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Tập đoàn gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng	Cổ đông lớn
Công ty Cổ phần Ô tô Chuyên dùng Hiệp Hòa	Cổ đông lớn
Công ty TNHH Cây xanh Công Minh	Cổ đông lớn (Từ ngày 28 tháng 2 năm 2024 không còn là cổ đông lớn)
Ông Lâm Hữu Tùng	Cổ đông lớn
Ông Trịnh Xuân Thắng	Cổ đông lớn

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
 BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
 Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các giao dịch phát sinh giữa Tập đoàn với các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng		
Chia cổ tức	3.919.563.000	4.649.037.225
Công ty TNHH Cây xanh Công Minh		
Chia cổ tức	-	1.471.125.000
Công ty Cổ phần Ô tô Chuyên dùng Hiệp Hòa		
Chia cổ tức	1.800.000.000	2.135.000.000
Ông Lâm Hữu Tùng		
Chia cổ tức	2.043.837.000	1.909.203.775
Ông Trịnh Xuân Thắng		
Chia cổ tức	775.440.000	-

Công nợ với các bên liên quan khác

Tập đoàn không có công nợ với các bên liên quan khác.

2. Thông tin về bộ phận

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh do các hoạt động kinh doanh của Tập đoàn được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm.

2a. Thông tin về lĩnh vực kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Tập đoàn là dịch vụ công ích, xử lý rác thải, dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan. Ngoài ra, hoạt động kinh doanh khác chủ yếu là bán hàng hóa và mộ phần. Doanh thu và giá vốn của các hoạt động kinh doanh được trình bày tại thuyết minh số VI.1 và VI.2.

2b. Thông tin về khu vực địa lý

Toàn bộ hoạt động của Tập đoàn chỉ diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam.

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024


Phụ lục 01: Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

		Đơn vị tính: VND			
	Vốn góp của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ khác thuộc vốn của chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	56.000.000.000	3.287.350.346	3.287.350.346	17.577.862.327	80.152.563.019
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	19.170.284.316	19.170.284.316
Trích lập các quỹ trong năm trước	-	2.432.296.163	1.057.370.243	(10.604.781.729)	(7.115.115.323)
Chia cổ tức	-	-	-	(11.956.000.000)	(11.956.000.000)
Số dư cuối năm trước	56.000.000.000	5.719.646.509	4.344.720.589	14.187.364.914	80.251.732.012
Số dư đầu năm nay	56.000.000.000	5.719.646.509	4.344.720.589	14.187.364.914	80.251.732.012
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	20.145.581.269	20.145.581.269
Trích lập các quỹ trong năm nay	-	1.029.814.216	1.029.814.216	(11.355.084.316)	(9.295.455.884)
Chia cổ tức	-	-	-	(10.080.000.000)	(10.080.000.000)
Số dư cuối năm nay	56.000.000.000	6.749.460.725	5.374.534.805	12.897.861.867	81.021.857.397


 Thạch Bảo Vi
 Người lập


 Trần Hải Đăng
 Kế toán trưởng

Sóc Trăng, ngày 17 tháng 02 năm 2025


 Đâu Đức Hiền
 Tổng Giám đốc


 Thạch Bảo Vi
 Người lập


 Trần Hải Đăng
 Kế toán trưởng

Sóc Trăng, ngày 17 tháng 02 năm 2025


 Đâu Đức Hiền
 Tổng Giám đốc

BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG KIỂM TOÁN NĂM 2024

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Khái quát về Công ty

Công ty là công ty cổ phần được thành lập theo Quyết định số 1505/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Sóc Trăng thành công ty cổ phần. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2200177456, đăng ký lần đầu ngày 07 tháng 7 năm 2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 06 ngày 06 tháng 7 năm 2023 do Sứ Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng cấp.

Ngày 30 tháng 4 năm 2019, cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là USD.

Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : Số 422, Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
- Điện thoại : 0299 3822354 – 0299 3825900
- Fax : 0299 3822354 – 0299 3825900

Các đơn vị trực thuộc:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Xí nghiệp Môi trường	170 Mạc Đĩnh Chi, khóm 4, phường 9, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
Xí nghiệp Chiếu sáng Công cộng	170 Mạc Đĩnh Chi, khóm 4, phường 9, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
Xí nghiệp Công viên Cây xanh	442 Bạch Đằng, phường 9, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
Xí nghiệp Thoát nước	25 Cao Thắng, phường 8, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
Xí nghiệp Liên hợp xử lý chất thải rắn	xã Đại Tâm, huyện Mỹ Xuyên và xã Phú Mỹ, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng
Ban quản trang An viên Thiên Đường	ấp Phú Ninh, xã An Ninh, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng
Cửa hàng Xăng dầu Đô thị	170A Mạc Đĩnh Chi, khóm 4, phường 9, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Dịch vụ vệ sinh môi trường; Chiếu sáng công cộng; Xây dựng, duy tu, bảo dưỡng công trình đường bộ, hạ tầng kỹ thuật, đô thị, nghĩa trang, nghĩa địa; Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan; Trồng cây xanh, hoa kiểng; Bán buôn hoa, chậu kiểng và cây xanh; Xử lý rác thải không độc hại và độc hại; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước và xử lý nước thải; Bán buôn xăng, dầu và các sản phẩm liên quan.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Lâm Hữu Tùng	Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023
Ông Đào Mạnh Hùng	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023
Ông Hồ Thống Nhất	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023
Ông Đậu Đức Hiền	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023
Bà Lâm Xuân Mai	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023

Ban Kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Bà Võ Thị Phương Ngân	Trưởng ban	Tái bổ nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023
Bà Huỳnh Thị Thùy Trang	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023
Bà Nguyễn Hoàng Lan	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Đậu Đức Hiền	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 8 năm 2020
Ông Phùng Thanh Tâm	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 4 năm 2022
Ông Hồ Thống Nhất	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 3 năm 2023
Bà Đặng Hồng Nghi	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 3 năm 2023

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Lâm Hữu Tùng	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Tái bổ nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023
Ông Đậu Đức Hiền	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 8 năm 2020

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các số sách kế toán tuân thủ Chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Lâm Hữu Tùng

Chủ tịch

Ngày 17 tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 17 tháng 02 năm 2025, từ trang 06 đến trang 37, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Chi nhánh Cần Thơ



Nguyễn Hữu Danh

Thành viên Ban Giám đốc

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1242-2023-008-1

Người được ủy quyền

Nguyễn Hữu Nghi

Kiểm toán viên

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 3132-2025-008-1

TP. Cần Thơ, ngày 17 tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG KIỂM TOÁN NĂM 2024

Báo cáo tài chính riêng năm 2024 đã kiểm toán của CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng bao gồm:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị
2. Báo cáo kiểm toán độc lập
3. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2024
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024
6. Thuyết minh báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01 - 31/12/2024.

Báo cáo tài chính riêng năm 2024 đã được kiểm toán của CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng được công bố thông tin đúng quy định và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo website: www.ctdtst.vn





Sóc Trăng, ngày 15 tháng 03 năm 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ





LÂM HỮU TÙNG






CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

 422 Võ Văn Kiệt, khóm 5, phường 2, Thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, Việt Nam

 (0299) 3822 354 - 3825 900

 admin@ctdst.vn

 www.ctdst.vn